



# **GIẢI PHÁP HỆ THỐNG PHẦN MỀM CORE GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU**

**Tài liệu Hướng dẫn sử dụng**

*– Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2021 –*

## Lịch sử thay đổi

Phiên bản	Người lập	Ngày hoàn thành	Phần mới/Thay đổi	Mô tả thay đổi	Người phê duyệt
1.0	Vũ Tiến Hưng	16/03/2021		Tạo mới	Mai Bá Duy
1.1	Vũ Tiến Hưng	18/03/2021	Bổ sung mục B, phần VII, VIII, IX Chỉnh sửa hình ảnh minh họa	Cập nhật	Mai Bá Duy
2.0	Vũ Tiến Hưng	08/04/2021	Chỉnh sửa mục B, phần V – theo thay đổi mới	Cập nhật	Mai Bá Duy
3.0	Vũ Tiến Hưng	26/05/2021	Bổ sung thêm mục B, phần X – Hướng dẫn Đối soát thanh toán Chỉnh sửa mục B, phần I – 3. Bước 2: Tạo mới Sản phẩm gốc	Cập nhật	Mai Bá Duy

## **NỘI DUNG**

<b>A. Giới thiệu.....</b>	<b>6</b>
<b>I. Mục đích tài liệu.....</b>	<b>6</b>
<b>II. Phạm vi tài liệu .....</b>	<b>6</b>
<b>III. Thuật ngữ.....</b>	<b>7</b>
1. Phương pháp nhập.....	7
2. Yêu cầu.....	8
<b>B. Hướng dẫn sử dụng hệ thống back-end.....</b>	<b>9</b>
<b>I. Hướng dẫn cách tạo Sản phẩm tài chính.....</b>	<b>9</b>
1. Bước 1: Tạo mới Tổ chức phát hành.....	9
2. Bước 1.1: Tạo Lãi suất tham chiếu cho sản phẩm gốc.....	10
3. Bước 2: Tạo mới Sản phẩm gốc.....	12
4. Bước 3: Tạo mới Chính sách sản phẩm .....	17
5. Bước 4: Tạo Sản phẩm tài chính.....	19
<b>II. Hướng dẫn cách tạo Quy tắc áp dụng thuộc tính .....</b>	<b>20</b>
1. Bước 0: Tìm hiểu về Thuộc tính .....	20
2. Bước 1: Tạo mới Quy tắc áp dụng.....	22
3. Bước 2: Tạo mới Quy tắc áp dụng thuộc tính .....	24
<b>III. Hướng dẫn cách tạo Hợp đồng sản phẩm .....</b>	<b>25</b>
1. Bước 0: Tạo mới nội dung thông báo mẫu.....	25
2. Bước 1: Tìm hiểu về các tham số trong hợp đồng mẫu khi tạo.....	26
3. Bước 2: Tạo mới hợp đồng mẫu .....	29
4. Bước 3: Tạo mới nhóm hợp đồng .....	30
5. Bước 4: Tạo mới hợp đồng sản phẩm.....	32
<b>IV. Hướng dẫn cách tạo ngày nghỉ lễ.....</b>	<b>34</b>
1. Màn hình tạo mới.....	34
2. Gửi phê duyệt ngày nghỉ lễ.....	34
3. Phê duyệt Ngày nghỉ lễ.....	35
<b>V. Hướng dẫn cách tăng/giảm hàng .....</b>	<b>35</b>
1. Bước 1: Tăng/ giảm hàng ở kho bán lẻ.....	36
2. Bước 2: Tăng/ giảm hàng chào bán.....	37
<b>VI. Hướng dẫn cấu hình tham số hệ thống.....</b>	<b>38</b>
<b>VII. Hướng dẫn tạo và quản lý giao dịch trái phiếu.....</b>	<b>38</b>

1.	Hướng dẫn tạo giao dịch trái phiếu ngoại lệ .....	38
2.	Hướng dẫn quản lý giao dịch trái phiếu .....	41
VIII.	Hướng dẫn sử dụng báo cáo .....	45
1.	Báo cáo quản trị giao dịch khớp lệnh trong ngày .....	45
2.	Báo cáo chuyển tiền đi trong ngày .....	46
3.	Báo cáo tổng hợp giao dịch trong ngày .....	48
IX.	Hướng dẫn cầm cố trái phiếu .....	50
1.	Tạo mới giao dịch cầm cố .....	50
2.	Tạo mới giao dịch giải tỏa .....	51
X.	Hướng dẫn Đối soát thanh toán .....	53
1.	File bút toán .....	53
2.	Danh sách bút toán đã import lên hệ thống .....	54
C.	Hướng dẫn sử dụng ứng dụng web .....	57
I.	Dành cho khách hàng .....	57
1.	Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu .....	57
2.	Hướng dẫn đặt lệnh mua trái phiếu .....	59
3.	Hướng dẫn đặt lệnh bán trái phiếu .....	70
4.	Hướng dẫn xem sổ lệnh .....	73
5.	Hướng dẫn tra cứu lịch sử giao dịch .....	78
6.	Hướng dẫn xem tài sản .....	80
II.	Dành cho người môi giới .....	81
1.	Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu .....	81
2.	Hướng dẫn giới thiệu mua trái phiếu .....	83
3.	Hướng dẫn giới thiệu bán trái phiếu .....	90
4.	Hướng dẫn xem danh mục .....	92
5.	Hướng dẫn xem lịch sử giới thiệu .....	94
D.	Hướng dẫn sử dụng ứng dụng điện thoại .....	97
I.	Dành cho khách hàng .....	97
1.	Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu .....	97
2.	Hướng dẫn đặt lệnh mua trái phiếu .....	100
3.	Hướng dẫn đặt lệnh bán trái phiếu .....	106
4.	Hướng dẫn xem sổ lệnh .....	111
5.	Hướng dẫn tra cứu lịch sử giao dịch .....	117
6.	Hướng dẫn xem tài sản .....	120



<b>II.</b>	<b>Dành cho người môi giới.....</b>	<b>122</b>
1.	Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu .....	122
2.	Hướng dẫn giới thiệu mua trái phiếu.....	126
3.	Hướng dẫn giới thiệu bán trái phiếu .....	128
4.	Hướng dẫn xem danh mục.....	131
5.	Hướng dẫn xem lịch sử giới thiệu .....	134

## A. Giới thiệu

### I. Mục đích tài liệu

Tài liệu này hướng dẫn người dùng cuối cách sử dụng các chức năng trong giải pháp xây dựng Hệ thống phần mềm Core giao dịch Trái phiếu bao gồm hệ thống văn hàng back-end và ứng dụng đặt lệnh trái phiếu web và mobile. Đối tượng sử dụng tài liệu này

1. Người dùng cuối của Doanh nghiệp
2. Người kiểm tra

### II. Phạm vi tài liệu

Nghịệp vụ	Hướng dẫn
Hướng dẫn sử dụng hệ thống back-end	Hướng dẫn các tạo Sản phẩm tài chính
	Hướng dẫn cách tạo Quy tắc áp dụng thuộc tính
	Hướng dẫn cách tạo Hợp đồng sản phẩm
	Hướng dẫn cách tạo Ngày nghỉ lễ
	Hướng dẫn cách Tăng/ Giảm hàng chào bán
	Hướng dẫn cấu hình Tham số hệ thống
	Hướng dẫn tạo và quản lý giao dịch trái phiếu
	Hướng dẫn sử dụng báo cáo
	Hướng dẫn cầm cố trái phiếu
Hướng dẫn sử dụng ứng dụng web (dành cho khách hàng và người môi giới)	Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu
	Hướng dẫn đặt/giới thiệu lệnh mua trái phiếu
	Hướng dẫn đặt/ giới thiệu lệnh bán trái phiếu
	Hướng dẫn xem sổ lệnh/ danh mục
	Hướng dẫn tra cứu lịch sử giao dịch/ lịch sử giới thiệu

	Hướng dẫn xem tài sản
Hướng dẫn sử dụng ứng dụng điện thoại (dành cho khách hàng và người môi giới)	Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu
	Hướng dẫn đặt/giới thiệu lệnh mua trái phiếu
	Hướng dẫn đặt/ giới thiệu lệnh bán trái phiếu
	Hướng dẫn xem sổ lệnh/ danh mục
	Hướng dẫn tra cứu lịch sử giao dịch/ lịch sử giới thiệu
	Hướng dẫn xem tài sản

### III. Thuật ngữ

#### 1. Phương pháp nhập

Mã	Mô tả
C	Checkbox
S	Chọn 1 giá trị từ dropdown list
F	Định dạng tự do (text box/ text area)
H	Hyperlink
DP	Cung cấp một biểu tượng bên cạnh trường để chọn ngày từ lịch được hiển thị
RO	Chỉ đọc
B	Button
P	Mật khẩu
M	Chọn nhiều giá trị
R	Radio button
SW	Tìm kiếm
L	Mở cửa sổ tìm kiếm để chọn từ danh sách dữ liệu.
D	Mặc định
PL	Chọn Danh sách / Combobox - Danh sách các giá trị mà từ đó người dùng có thể chọn một giá trị duy nhất.



## 2. Yêu cầu

Mã	Mô tả
R	Bắt buộc
O	Không bắt buộc
C	Ràng buộc
OOR	Một trong các mục bắt buộc
H	Ẩn
AP	Tự động điền
CO	Tùy chọn có điều kiện (là tùy chọn trong một điều kiện khác sẽ không chấp nhận đầu vào)
CM	Bắt buộc có Điều kiện (là bắt buộc trong một điều kiện khác không được chấp nhận đầu vào)



## B. Hướng dẫn sử dụng hệ thống back-end

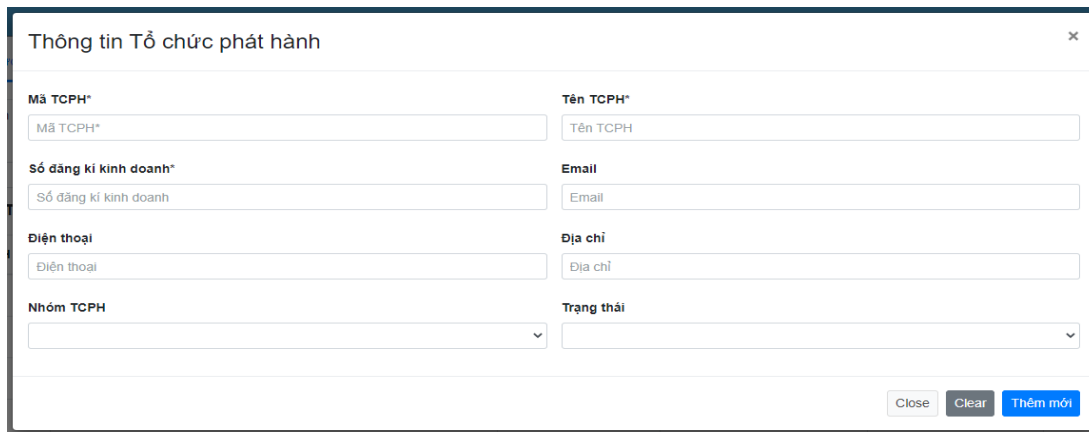
### I. Hướng dẫn cách tạo Sản phẩm tài chính

#### 1. Bước 1: Tạo mới Tổ chức phát hành

- Vị trí back-end: Thông tin > Tổ chức phát hành

##### 1.1. Tạo mới tổ chức phát hành

- Trên giao diện, click vào nút **Thêm mới**, hệ thống hiển thị pop-up thêm mới.



Hình 1: Giao diện thêm mới tổ chức phát hành

STT	Nội dung	Lưu ý
1	Mã TCPH	Thông tin duy nhất
2	Tên TCPH	
3	Số đăng kí kinh doanh	Thông tin duy nhất
4	Email	Thông tin duy nhất
5	Điện thoại	Thông tin duy nhất
6	Địa chỉ	
7	Nhóm TCPH	

8	Trạng thái	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động</li> <li>- Ngưng hoạt động</li> </ul>
---	------------	--

## 1.2. *Chỉnh sửa tổ chức phát hành*

Thông tin Tổ chức phát hành ×

Mã TCPH*	Tên TCPH*
FSOFT	Công ty sản xuất phần mềm FPT
Số đăng kí kinh doanh*	Email
C74577	fake_fpt@fpt.com
Điện thoại	Địa chỉ
+84 34343432322	Hà Nội
Nhóm TCPH	Trạng thái
TNR	Đang hoạt động

Close Clear Cập nhật

Hình 2: Giao diện chỉnh sửa tổ chức phát hành

## 2. Bước 1.1: Tạo Lãi suất tham chiếu cho sản phẩm gốc

### 2.1. *Tạo mới lãi suất tham chiếu*

- Vị trí back-end: Thông tin > Lãi suất tham chiếu

- Trên giao diện, click vào nút Thêm mới, hệ thống hiển thị tab thêm mới

Thông tin / Lãi suất tham chiếu

Danh sách chờ duyệt
Danh sách đã duyệt
Thêm mới X

**Thông tin lãi suất** Info

Tên lãi suất\* Mô tả

**Ngân hàng tham chiếu** Info

Ngân hàng 1 Chi nhánh

Ngân hàng 2 Chi nhánh

Ngân hàng 3 Chi nhánh

Ngân hàng 4 Chi nhánh

**Danh sách TP áp dụng** Product

Ngày áp dụng	TP áp dụng
	+

**Lịch sử xác định lãi suất** History

Ngày áp dụng LS Trung bình

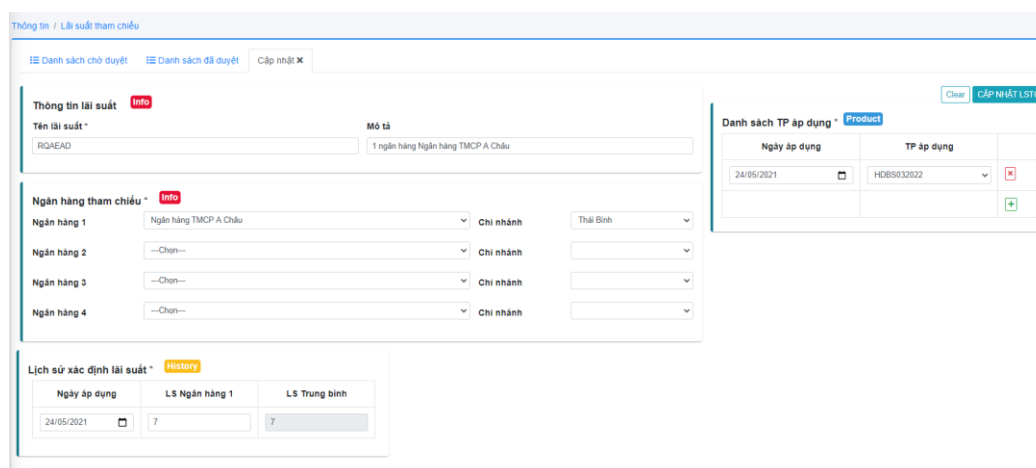
Hình 3: Màn hình thêm mới lãi suất tham chiếu

STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Thông tin lãi	Tên lãi suất	Thông tin duy nhất

	suất	Mô tả	
2	Ngân hàng tham chiếu	Tên ngân hàng	
		Chi nhánh	
3	Danh sách trái phiếu áp dụng	Ngày áp dụng	
		Trái phiếu áp dụng	Sản phẩm gốc sẽ áp dụng lãi suất tham chiếu đó
4	Lịch sử xác định lãi suất	Ngày áp dụng	Để áp dụng lãi suất tham chiếu với 1 sản phẩm gốc, ngày áp dụng này phải trùng với ngày xác định lãi suất của kỳ tính lãi cần gán lãi suất tham chiếu.
		LS Ngân hàng 1	
		LS Ngân hàng 2	
		LS Ngân hàng 3	
		LS Ngân hàng 4	
		LS Trung bình	Lãi suất trung bình của các ngân hàng đã chọn

## 2.2. Cập nhật lãi suất tham chiếu

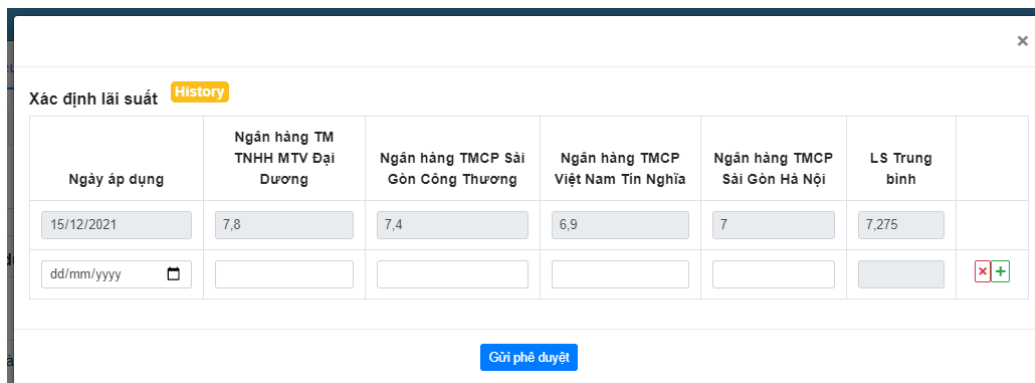
- Trên màn hình Danh sách chờ duyệt, click vào nút  của lãi suất cần chỉnh sửa. Hiện thị tab Cập nhật.



Hình 4: Giao diện cập nhật lãi suất tham chiếu


### 2.3. Xác định lãi suất đối với lãi suất tham chiếu đã phê duyệt

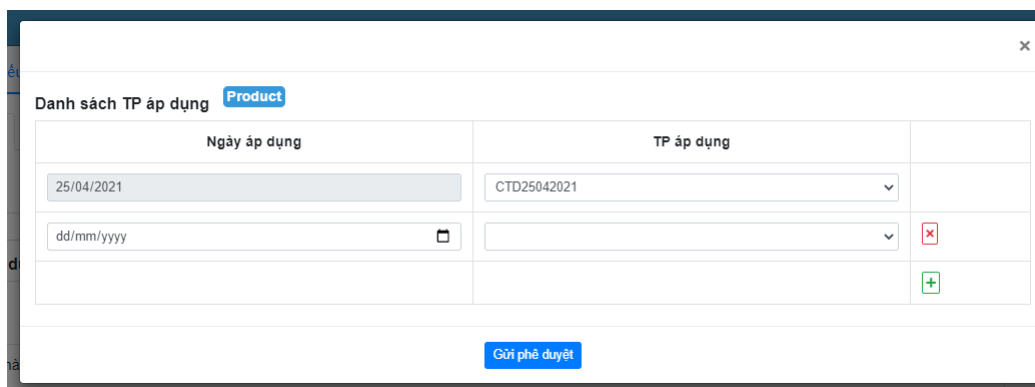
- Trên màn hình Danh sách đã duyệt, click vào nút  của lãi suất cần xác định. Hiện thị tab xác định lãi suất



Hình 5: Giao diện thêm mới lãi suất từng ngân hàng



### 2.4. Cập nhật danh sách Trái phiếu áp dụng lãi suất tham chiếu

- Tại màn hình danh sách Đã duyệt, click  để cập nhật danh sách Trái phiếu áp dụng lãi suất tham chiếu.



Hình 6: Giao diện thêm mới trái phiếu áp dụng lãi suất tham chiếu

### 2.5. Phê duyệt Lãi suất tham chiếu

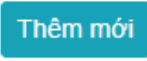
- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối

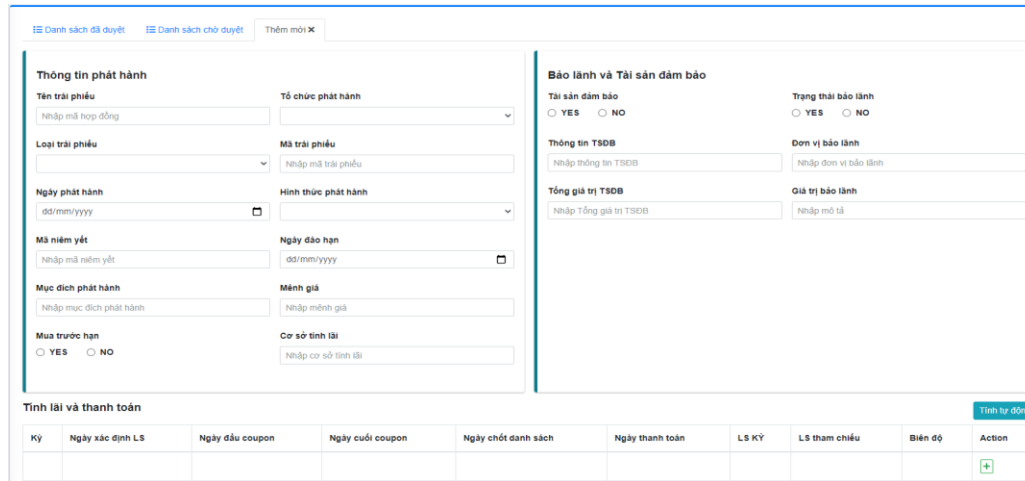
## 3. Bước 2: Tạo mới Sản phẩm gốc

- Vị trí back-end: Thông tin > Sản phẩm gốc
- Người tạo mới: maker

- Người phê duyệt: checker

### 3.1. Tạo mới Sản phẩm gốc

- Tại màn hình Danh sách chờ phê duyệt, click vào nút . Hiện thị Tab Thêm mới.



Hình 7: Giao diện tạo mới sản phẩm gốc

STT	Thành phần	Nội dung	Lưu ý
1	Thông tin phát hành	Tên trái phiếu	
		Mã trái phiếu	Thông tin duy nhất
		Mã niêm yết	
		Tổ chức phát hành	
		Mệnh giá	
		Mục đích phát hành	
		Ngày phát hành	
		Ngày đáo hạn	
		Loại trái phiếu	
		Mua lại trước hạn	

		Tỉ lệ mua lại bắt buộc	Có giá trị khi chọn Yes “Mua trước hạn”
		Ngày công bố thông tin	
		Cơ sở tính lãi	
		Hình thức phát hành	
2	Bảo lãnh và tài sản đảm bảo	Có TSĐB	
		Thông tin TSĐB	Có giá trị khi chọn Yes “Có TSĐB”
		Tổng giá trị TSĐB	
		Có bảo lãnh	
		Đơn vị bảo lãnh	Có giá trị khi chọn Yes “Có bảo lãnh”
		Giá trị bảo lãnh	
3	Thông tin coupon	Kỳ	Bắt buộc nếu điền thông tin coupon manual
		Ngày xác định lãi suất	
		Ngày đầu kỳ tính lãi	
		Ngày cuối kỳ tính lãi	
		Ngày chốt danh sách	
		Ngày thanh toán	
		Lãi suất	
		Lãi suất tham chiếu	
		Biên độ	

Tính tự động

- Nếu không thêm mới kỳ coupon manual, click **Tính tự động** để hệ thống tự động tính kỳ coupon. Hiện thị pop-up:

**Kỳ tính lãi** ✕

Ngày phát hành <input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>	Ngày đáo hạn <input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>
Tần suất <input type="text"/>	Lãi suất cố định <input type="text" value=""/>
Số kỳ cố định <input type="text"/>	Biên độ <input type="text" value=""/>
Ngày kết thúc kỳ đầu <input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>	Ngày bắt đầu kỳ cuối <input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>
Ngày xác định lãi suất <input type="text"/> Ngày làm việc <input type="text"/>	Điều chỉnh ngày làm việc <input type="text"/>
so với ngày thanh toán	
Kỳ Thanh toán	
Tần suất <input type="text"/>	Ngày bắt đầu kỳ cuối <input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>
Ngày lập danh sách <input type="text"/> Ngày làm việc <input type="text"/>	Ngày kết thúc kỳ đầu <input type="text" value="dd/mm/yyyy"/>
so với ngày thanh toán	
Điều chỉnh ngày làm việc <input type="text"/>	
<input type="button" value="TÍNH TỰ ĐỘNG"/> <input type="button" value="HỦY"/>	

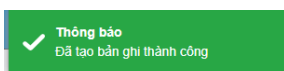
Hình 8: Giao diện thêm mới thông tin tính tự động kỳ tính lãi và thanh toán

STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Kỳ tính lãi	Ngày phát hành	
		Ngày đáo hạn	
		Tần suất	
		Lãi suất cố định	
		Số kỳ cố định	
		Biên độ	
		Ngày kết thúc kỳ đầu	Có thể tính đơn giản bằng cách lấy ngày phát hành + số tháng phần tần suất
		Ngày bắt đầu kỳ cuối	Có thể tính đơn giản bằng cách lấy ngày đáo hạn – số tháng phần tần suất
		Ngày xác định lãi suất so với ngày đầu kỳ (kỳ tính lãi)	
		Điều chỉnh ngày làm việc	


2	Kỳ thanh toán	Tần suất	
		Ngày bắt đầu kỳ cuối	Có thể tính đơn giản bằng cách lấy ngày đáo hạn – số tháng phân tần suất
		Ngày kết thúc kỳ đầu	Có thể tính đơn giản bằng cách lấy ngày phát hành + số tháng phân tần suất
		Ngày lập danh sách so với ngày thanh toán	
		Điều chỉnh ngày làm việc	

**THÊM MỚI**

- Sau khi điền đủ thông tin, click
- Hệ thống thực hiện kiểm tra thông tin điền, nếu thông tin đúng đủ, hiển thị pop-up xác nhận



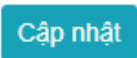
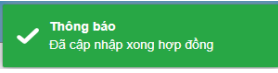
và quay lại màn hình chờ phê duyệt có trạng thái “Bản nháp”

- Click button  để gửi phê duyệt
- Đối với các trường hợp đặc biệt:
  - Ví dụ: ngày phát hành và đáo hạn là 31/3; trả lãi 6 tháng 1 lần nên ngày thanh toán đúng là 31/9. Tuy nhiên tháng 9 không có 31 ngày nên ngày thanh toán là 30/9/2021
  - Nếu sử dụng tính tự động, thay vì tính được đủ 6 kỳ, hệ thống sẽ tính ra 7 kỳ nguyên nhân do lệch 1 ngày ở trên.
  - Cách chỉnh sửa case này:
    - Cách 1: Sử dụng điền kỳ tính lãi và kỳ thanh toán manual
    - Cách 2: Vẫn sử dụng tính tự động, nhưng sau khi tính toán xong, sẽ xóa kỳ số 7 (1 ngày) và sửa ngày thanh toán của kỳ số 6.





### 3.2. *Chỉnh sửa Sản phẩm gốc*

Hình 9: Giao diện chỉnh sửa sản phẩm gốc đã phê duyệt

- Người dùng có thể chỉnh sửa tất cả các thông tin
- Thông tin Mã trái phiếu không được chỉnh sửa
- Sau khi chỉnh sửa xong, click , hệ thống kiểm tra các thông tin điền, nếu thông tin đúng đủ, hiển thị pop-up xác nhận  và quay lại màn hình chờ phê duyệt có trạng thái “Bán nháp”

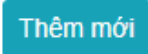
### 3.3. *Phê duyệt Sản phẩm gốc*

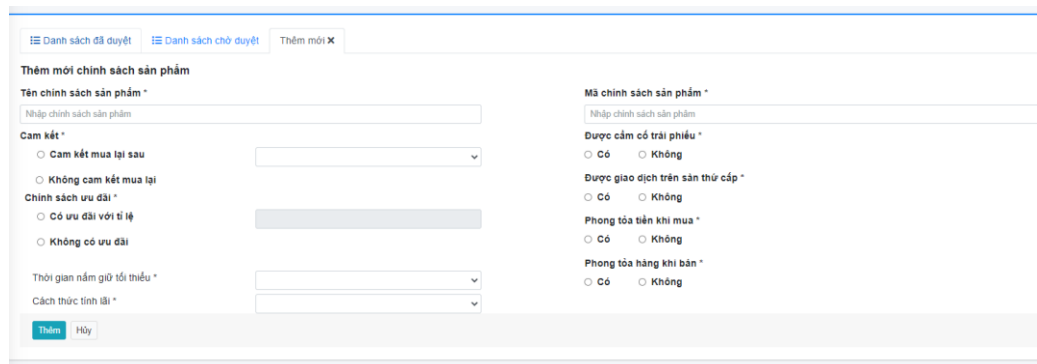
- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối

## 4. **Bước 3: Tạo mới Chính sách sản phẩm**

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Chính sách sản phẩm
- Người tạo mới: maker
- Người phê duyệt: checker

### 4.1. *Tạo mới Chính sách sản phẩm*

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, click . Hiện thị Tab thêm mới

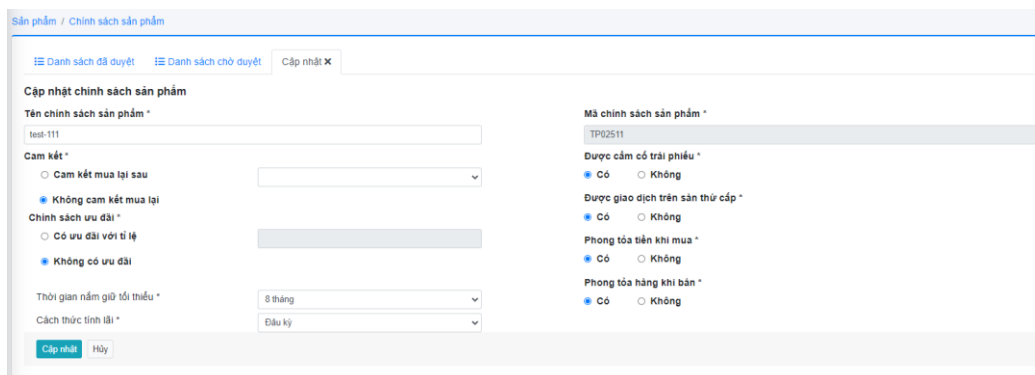


Hình 10: Giao diện tạo mới chính sách sản phẩm

STT	Mô tả	Lưu ý
1	Tên chính sách	
2	Mã chính sách	Thông tin duy nhất
3	Cam kết mua lại	
4	GD thứ cấp	
5	Chính sách ưu đãi	
6	Cầm cố	
7	Tự động bán	
8	Phong tỏa tiền khi mua	
9	Phong tỏa hàng khi bán	
10	Cách thức trả lãi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu kỳ</li> <li>- Cuối kỳ</li> <li>- Từng tháng</li> <li>- Theo kỳ tính lãi</li> </ul>

- Click button  để gửi phê duyệt

## 4.2. *Chỉnh sửa Chính sách sản phẩm*



Hình 11: Giao diện chỉnh sửa chính sách sản phẩm

## 4.3. *Phê duyệt Chính sách sản phẩm*

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”

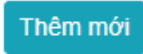
- Click button  để phê duyệt.

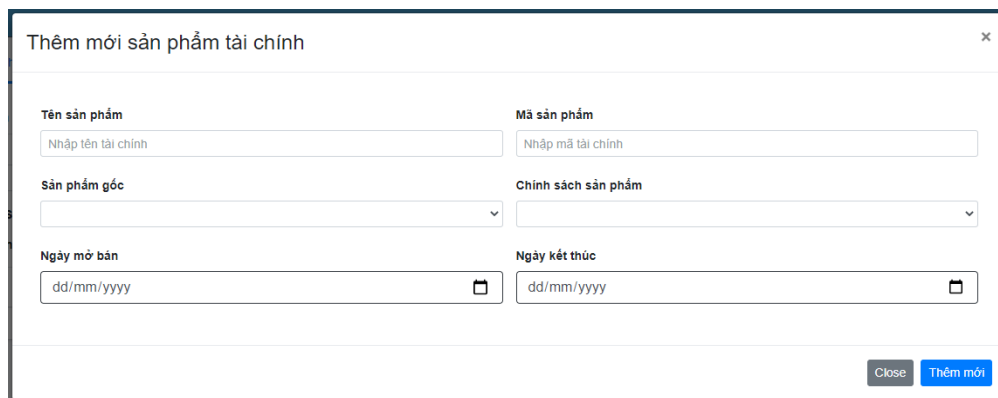
- Click button  để từ chối

## 5. Bước 4: Tạo Sản phẩm tài chính

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Sản phẩm tài chính
- Người tạo mới: maker
- Người phê duyệt: checker

### 5.1. *Màn hình tạo mới*

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, click . Hiện thị pop-up thêm mới Sản phẩm tài chính





Hình 12: Giao diện tạo mới sản phẩm tài chính

STT	Mô tả	Lưu ý
1	Tên Sản phẩm tài chính	
2	Mã sản phẩm	Thông tin duy nhất
3	Sản phẩm gốc	Chọn Sản phẩm gốc đã tạo ở <b>Bước 2</b>
4	Chính sách sản phẩm	Chọn Chính sách đã tạo ở <b>Bước 3</b>
5	Ngày mở bán	
6	Ngày kết thúc bán	

- Click button  để gửi phê duyệt

### 5.2. Phê duyệt Sản phẩm tài chính

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối

## II. Hướng dẫn cách tạo Quy tắc áp dụng thuộc tính

### 1. Bước 0: Tìm hiểu về Thuộc tính

- Thuộc tính là các giá trị đã được hệ thống định nghĩa và cấu hình sẵn. Thuộc tính được tạo ra để cấu hình cho những trường hợp hay thay đổi trong quá trình giao dịch trái phiếu. Người dùng có thể sử dụng các thuộc tính này để áp dụng cho các trường hợp cụ thể.
- Các loại thuộc tính:

STT	Tên thuộc tính	Mã thuộc tính (DB)	Mô tả	Giá trị
1	Giá trị đầu tư tối thiểu	minTradingAmt	Giá trị đầu tư tối thiểu khi mua trái phiếu, đơn vị là trái phiếu	Số VD: 10
2	Thời hạn ký hợp đồng và thanh toán	deadlinePayment	Thời gian ký hợp đồng và thanh toán cuối	Giờ Phút VD: 18h30

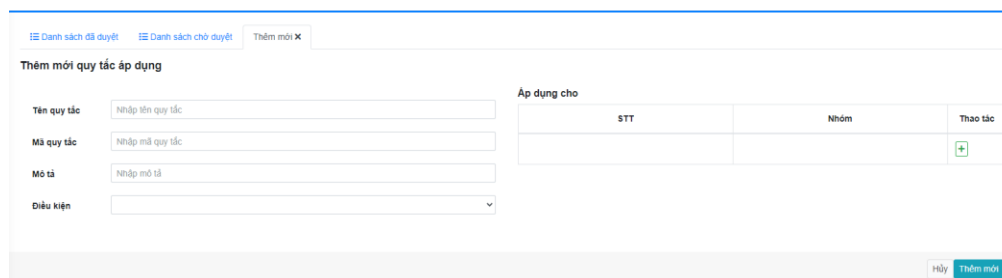
3	Giới hạn ngày đặt lệnh	limitedDay	Giới hạn số ngày được đặt lệnh mua trái phiếu. Có nghĩa KH chỉ được đặt mua trái phiếu trước bao nhiêu ngày	Số VD: 14
4	Trạng thái của trái phiếu	bondStatus	Trạng thái của TP: - OTC - LISTED - FROZEN: là trạng thái chuyển giao giữa OTC -> LISTED. Trong thời gian này KH sẽ không được mua bán trái phiếu	- OTC - LISTED - FROZEN
5	Khóa sản phẩm	lock	Dùng để khóa các trái phiếu, sẽ không được mua trái phiếu trong khi đang khóa	0: không khóa 1: khóa
6	Lãi suất giả định	ASSUMED_RATE	Lãi suất giả định được sử dụng cho tính giá của khách hàng	VD: mong muốn LS 9%, cần điền là 0.09
7	Lãi suất tái đầu tư	REINVESTMENT_RATE	Lãi suất tái đầu tư được sử dụng để demo dòng tiền khách hàng nhận được nếu tái đầu tư	VD: mong muốn LS 9%, cần điền là 0.09
8	Lãi suất margin của TCK	MARGIN_RATE	Lãi suất margin của Công ty chứng khoán mong muốn nhận được với mỗi GD mua bán của KH	VD: mong muốn LS 9%, cần điền là 0.09
9	Thuế thu nhập có nhân	PERSONAL_INCOME_TAX	Thuế thu nhập cá nhân	VD: mong muốn LS 9%, cần điền là 0.09
10	Cơ sở tính lãi	BASIS	Cơ sở tính lãi	360 365
11	Thuế bán	TAX_RATE	Tỉ lệ thuế khi bán	VD: mong muốn thuế 0.1%, cần điền là 0.001
12	Phí giao dịch	FEE_RATE	Phí giao dịch	VD: mong muốn phí 0.1%, cần điền là 0.001
13	Công thức Pricing	PRICING_FORMULA		Giá trị là CODE từ bảng PRICING_FORMULA
14	Biểu lợi tức	PRICING_RATE		Giá trị là CODE từ bảng PRICING_RATE

## 2. Bước 1: Tạo mới Quy tắc áp dụng

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Quy tắc áp dụng
- Người tạo mới: maker
- Người phê duyệt: checker

### 2.1. Tạo mới Quy tắc áp dụng

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, click **Thêm mới**. Hiện thị tab Thêm mới quy tắc





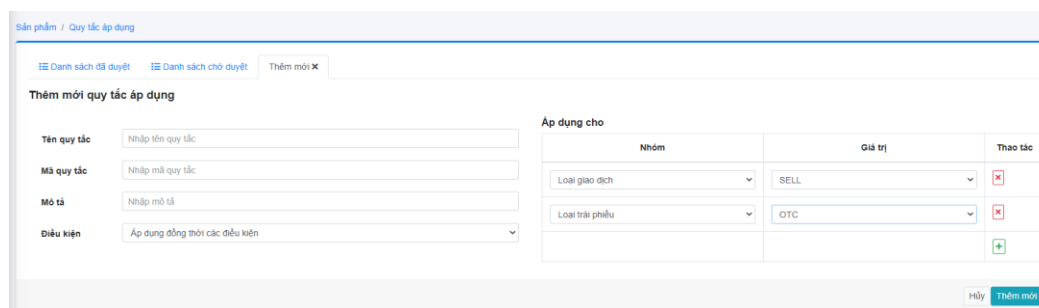
Hình 13: Giao diện thêm mới quy tắc áp dụng

STT	Mô tả	Lưu ý
1	Tên quy tắc	
2	Mã quy tắc	Thông tin duy nhất
3	Mô tả	
4	Điều kiện: có 3 loại điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng toàn bộ: Là quy tắc được áp dụng cho toàn bộ hệ thống</li> <li>- Áp dụng đồng thời các điều kiện: Là quy tắc được tạo nên từ 1 nhóm các điều kiện cụ thể, tạo thành 1 quy tắc để áp dụng cho 1 trường hợp cụ thể</li> <li>- Áp dụng theo thứ tự ưu tiên: Là quy tắc mà khi áp dụng, hệ thống sẽ tự động lấy giá trị áp dụng dựa trên thứ tự ưu tiên đã tạo</li> </ul>

- Nếu chọn Điều kiện “Áp dụng toàn bộ”, người dùng không cần chọn gì thêm, click **Thêm mới**
- Nếu chọn Điều kiện “Áp dụng đồng thời các điều kiện”, bảng “Áp dụng cho” sẽ thay đổi. Người dùng sẽ cần chọn thêm các thông tin:


STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
-----	------------	-------	-------

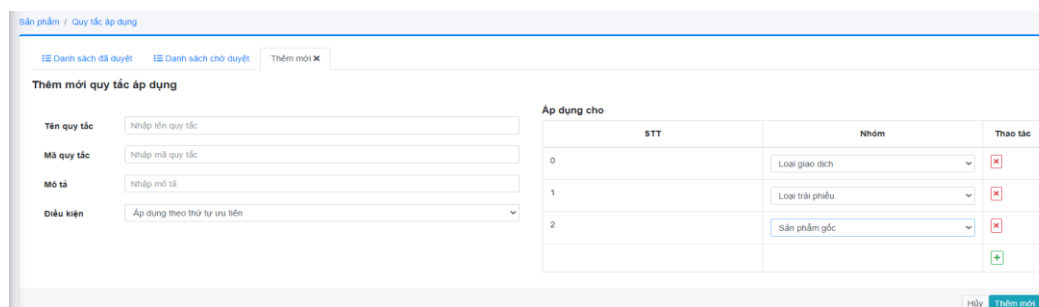
1	Thêm mới quy tắc áp dụng	Nhóm	Được chọn nhiều nhóm cùng 1 quy tắc
		Giá trị nhóm	Chỉ được chọn 1 giá trị thuộc 1 nhóm
2	Thao tác	Thêm mới 	
		Xóa 	



Hình 14: Giao diện thêm mới với điều kiện "Áp dụng đồng thời các điều kiện"

- Nếu chọn Điều kiện "Áp dụng theo thứ tự ưu tiên", bảng "Áp dụng cho" sẽ thay đổi. Người dùng sẽ cần chọn thêm thông tin sau:



STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Thêm mới quy tắc áp dụng	Nhóm	Độ ưu tiên của các nhóm được sắp xếp từ cao xuống thấp theo các nhóm đã chọn
2	Thao tác	Thêm mới 	
		Xóa 	



Hình 15: Giao diện thêm mới với điều kiện "Áp dụng theo thứ tự ưu tiên"

- Click button  để gửi phê duyệt

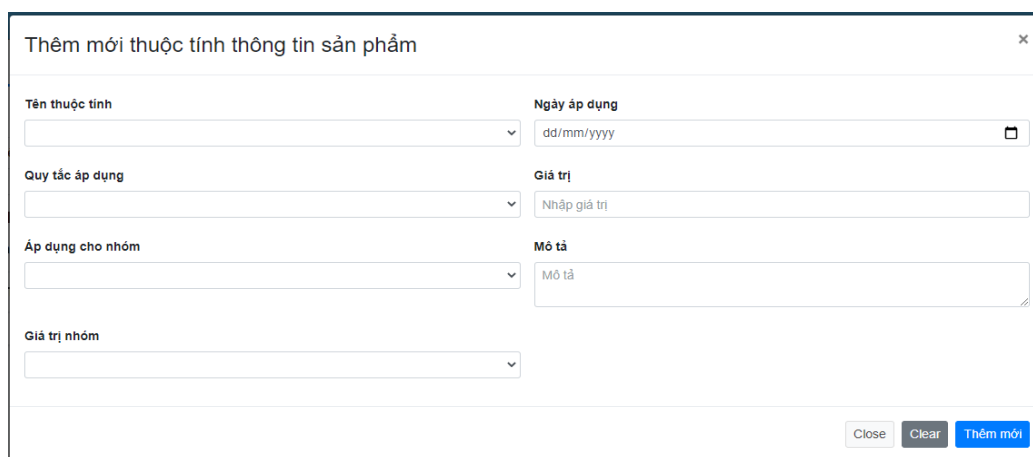
## 2.2. Phê duyệt Quy tắc

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối

## 3. Bước 2: Tạo mới Quy tắc áp dụng thuộc tính

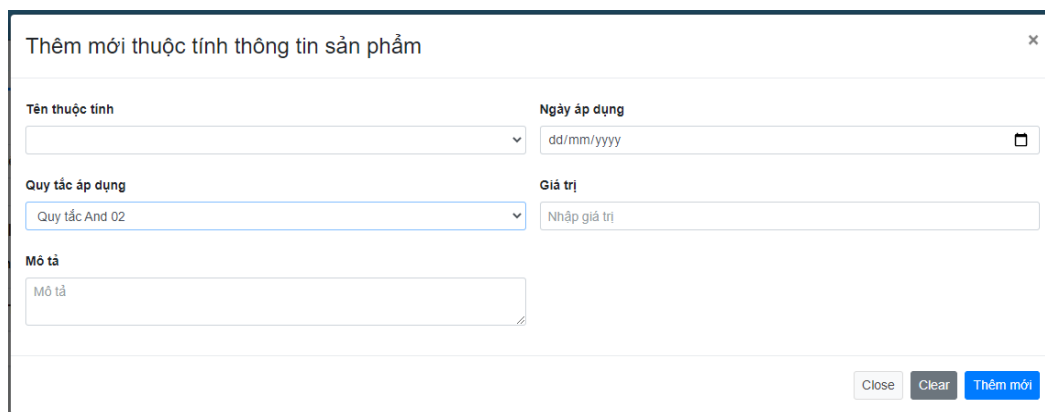
- Vị trí back-end: Sản phẩm > Thuộc tính sản phẩm > Áp dụng thuộc tính
- Người tạo mới: maker
- Người phê duyệt: checker

### 3.1. Tạo mới Áp dụng thuộc tính



The screenshot shows a form titled "Thêm mới thuộc tính thông tin sản phẩm". It contains several input fields: "Tên thuộc tính" (dropdown), "Ngày áp dụng" (date picker), "Quy tắc áp dụng" (dropdown), "Giá trị" (text input), "Áp dụng cho nhóm" (dropdown), "Mô tả" (text area), and "Giá trị nhóm" (dropdown). At the bottom right, there are buttons for "Close", "Clear", and "Thêm mới".

Hình 16: Giao diện thêm mới Thuộc tính áp dụng quy tắc với điều kiện “Áp dụng theo thứ tự ưu tiên”



This screenshot is identical to the previous one, but the "Quy tắc áp dụng" dropdown menu is open, showing the selected option "Quy tắc And 02".



Hình 17: Giao diện thêm mới Thuộc tính áp dụng quy tắc với điều kiện "Áp dụng toàn bộ" và "Áp dụng đồng thời các điều kiện"



STT	Mô tả	Lưu ý
1	Tên thuộc tính	Được cấu hình sẵn, người dùng có thể xem tại <i>Thuộc tính</i>
2	Quy tắc áp dụng	Chọn quy tắc đã tạo ở <i>Bước 1</i>
3	Ngày áp dụng	
4	Giá trị	
5	Mô tả	
6	Áp dụng cho nhóm	Chỉ áp dụng với quy tắc “Áp dụng theo thứ tự ưu tiên”
7	Giá trị nhóm	

- Click button  để gửi phê duyệt

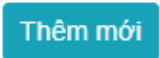
### 3.2. Phê duyệt Áp dụng thuộc tính

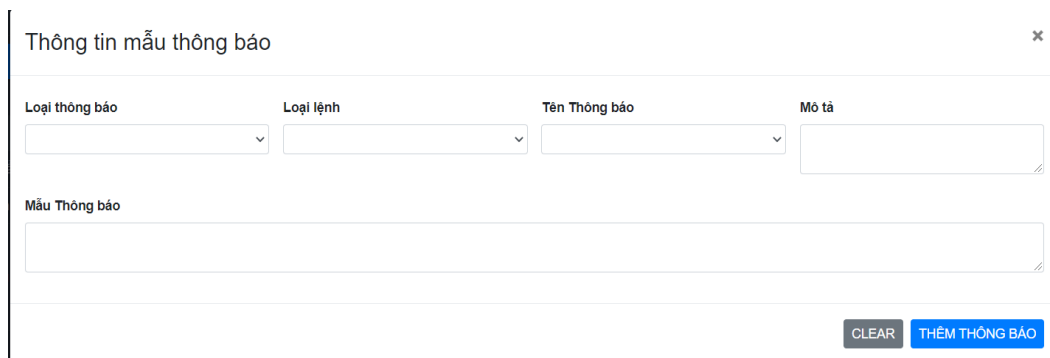
- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối

## III. Hướng dẫn cách tạo Hợp đồng sản phẩm

### 1. Bước 0: Tạo mới nội dung thông báo mẫu

#### 1.1. Tạo mới thông báo mẫu

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Hợp đồng và thông báo > Thông báo mẫu
- Trên giao diện, click vào nút , hệ thống hiển thị pop-up thêm mới

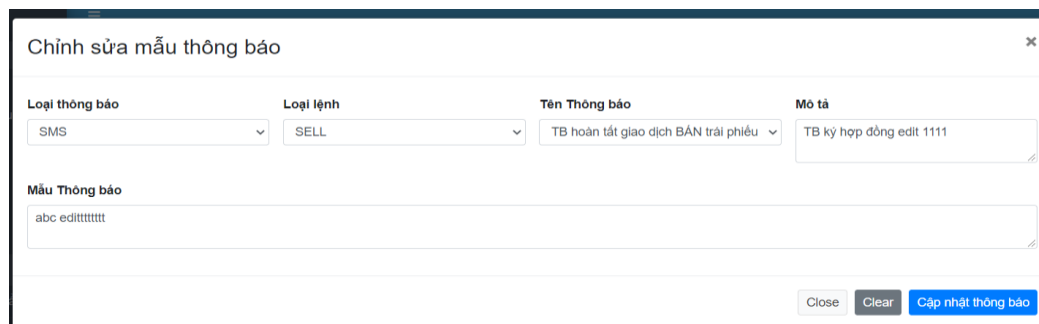


Hình 18: Giao diện thêm mới nội dung thông báo mẫu

STT	Nội dung	Lưu ý
1	Loại thông báo	Hệ thống trả ra list tên thông báo dựa trên loại thông báo và loại lệnh
2	Loại lệnh	
3	Tên thông báo	
4	Mô tả	
5	Nội dung mẫu thông báo	

## 1.2. Cập nhật thông báo mẫu

- Trên giao diện, click  với thông báo cần cập nhật



Hình 19: Giao diện cập nhật thông báo mẫu

## 2. Bước 1: Tìm hiểu về các tham số trong hợp đồng mẫu khi tạo

- Các tham số trong hợp đồng dùng để điền vào hợp đồng mẫu. Mục đích để hệ thống sẽ tự động điền thông tin giao dịch, khách hàng theo các tham số vào hợp đồng để hiển thị khi khách hàng đặt lệnh

- Người tạo hợp đồng mẫu sẽ cần phải điền các tham số vào hợp đồng mẫu tại vị trí mong muốn để có thể điền thông tin chính xác.
- Người dùng có thể xem thông tin tham số hợp đồng ở hệ thống back-end: Sản phẩm > Hợp đồng và thông báo > Tham số mẫu
- Các tham số hợp đồng mẫu

STT	Tên tham số	Ý nghĩa
1	\$Quantity	Số lượng mua/bán trái phiếu
2	\$Unitprice	Đơn giá mua/bán
3	\$Principal	Tổng gốc đầu tư
4	\$ArrangementCode	Mã hợp đồng
5	\$BondCode	Mã trái phiếu gốc
6	\$BondName	Tên trái phiếu gốc
7	\$IssuerName	Tên TCPH
8	\$IssueDate	Ngày phát hành
9	\$MaturityDate	Ngày đáo hạn
10	\$CustomerName	Tên khách hàng
11	\$IdentityCard	CMND/CCCD/Hộ chiếu
12	\$Phone	Số điện thoại của KH
13	\$Address	Địa chỉ của KH
14	\$TaxCode	Mã số thuế
15	\$BondType	Loại trái phiếu
16	\$IssueType	Hình thức phát hành
17	\$TradingDate	Ngày giao dịch
18	\$MatchingDate	Ngày khớp lệnh
19	\$TransferDate	Ngày chuyển nhượng
20	\$CusStockAccount	Số TKCK
21	\$ListedCode	Mã niêm yết
22	\$BankAccountNumber	Số TKNH

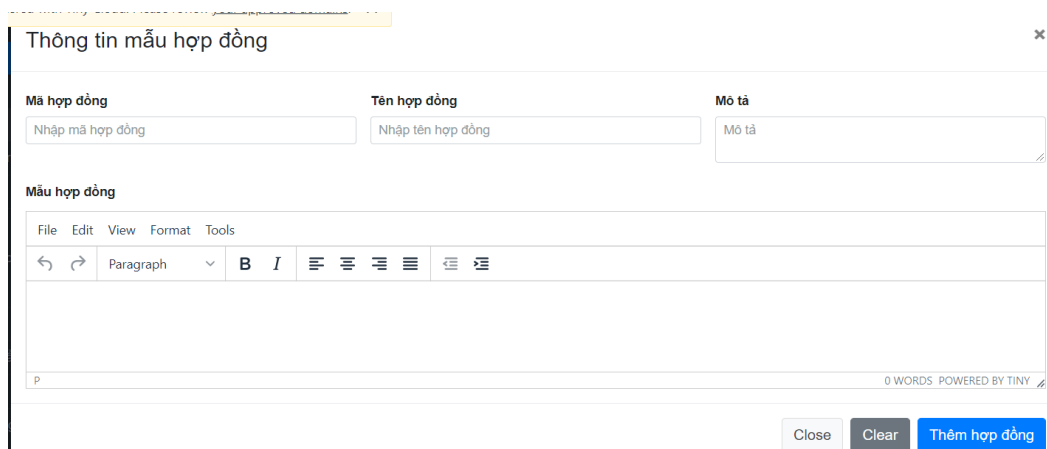
23	\$InvestmentTimeByMonth	Kỳ hạn
24	\$Term	Kỳ
25	\$StartCouponDate	Ngày bắt đầu kỳ coupon
26	\$EndCouponDate	Ngày kết thúc kỳ coupon
27	\$PaymentDate	Ngày thanh toán
28	\$CouponAmt	Số tiền thực nhận dự kiến mỗi kỳ coupon
29	\$TotalReceivedAmt	Tổng số tiền nhận được bao gồm cả coupon
30	\$TransactionFee	Phí giao dịch
31	\$Tax	Thuế bán
32	\$DeadlinePayment	Thời hạn ký HĐ và thanh toán
33	\$otpNumber	Mã OTP
34	\$BrokerName	Tên đầy đủ của môi giới
35	\$Password	Mật khẩu
36	\$CustomerIssuedDate	Ngày cấp CMND/CCCD/Hộ chiếu
37	\$CustomerIssuedPlace	Nơi cấp CMND/CCCD/Hộ chiếu
38	\$RepresentativeName	Tên người đại diện
39	\$IssuerIssuedDate	Ngày cấp ĐKKD
40	\$IssuerIssuedPlace	Nơi cấp ĐKKD
41	\$PublicDate	Ngày công bố thông tin
42	\$RepurchaseRate	Lãi suất mua lại trước hạn
43	\$Occupation	Chức vụ khách hàng
44	\$Fax	Fax
45	\$EndCounponDate	Ngày kết thúc kỳ coupon
46	\$StringPrincipal	Tổng gốc đầu tư mua (chữ)
47	\$Par	Mệnh giá
48	\$CreatedDate	Ngày tạo giao dịch
49	\$StringQuantity	Số lượng trái phiếu (chữ)
50	\$Principal	Tổng gốc đầu tư (bán)

51	\$StringPrincipal	Tổng gốc đầu tư bán (chữ)
52	\$TotalReceivedAmt	Tổng số tiền nhận được
53	\$PaymentDate	Ngày thành toán (bảng tính lãi)

### 3. Bước 2: Tạo mới hợp đồng mẫu

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Hợp đồng và thông báo > Hợp đồng mẫu
- Trên giao diện, click vào nút **Thêm mới**, hệ thống hiển thị pop-up thêm mới
- Hợp đồng mẫu sẽ được áp dụng theo phiên bản và hệ thống sẽ sử dụng phiên bản mới nhất của hợp đồng mẫu để sử dụng

#### 2.1. Tạo mới hợp đồng mẫu

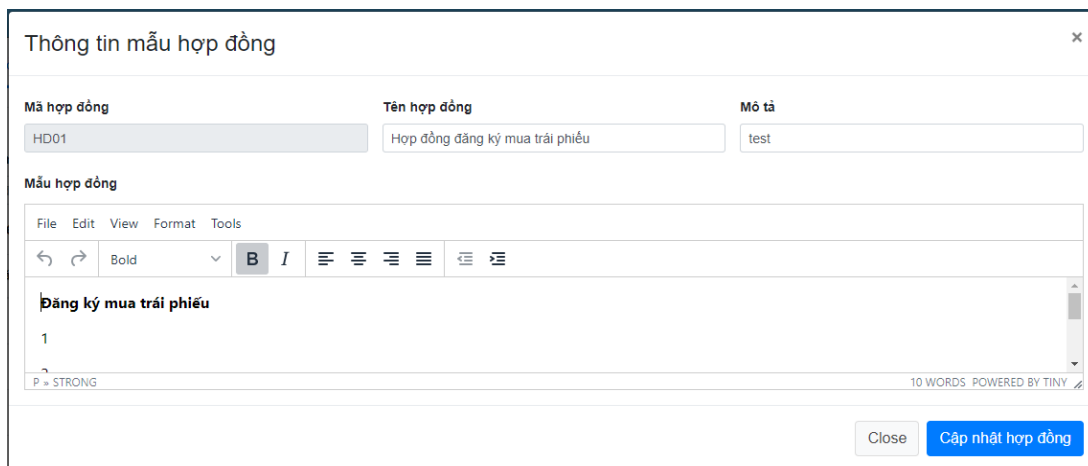


Hình 20: Giao diện tạo mới hợp đồng mẫu

STT	Nội dung	Lưu ý
1	Mã hợp đồng	Thông tin duy nhất
2	Tên hợp đồng	
3	Mô tả	
4	Nội dung mẫu hợp đồng	Để hợp đồng khi lên giao diện cho KH và tải về được đẹp, người dùng trước khi đưa lên hệ thống cần chỉnh sửa tại bản word bằng cách cho toàn bộ nội dung hợp đồng vào một table và làm mờ viền. Sau đó copy HĐ đó vào trong hệ thống



- Click button  để gửi phê duyệt

## 2.2. **Chỉnh sửa hợp đồng mẫu đã được duyệt**




Hình 21: Giao diện chỉnh sửa hợp đồng mẫu đã duyệt

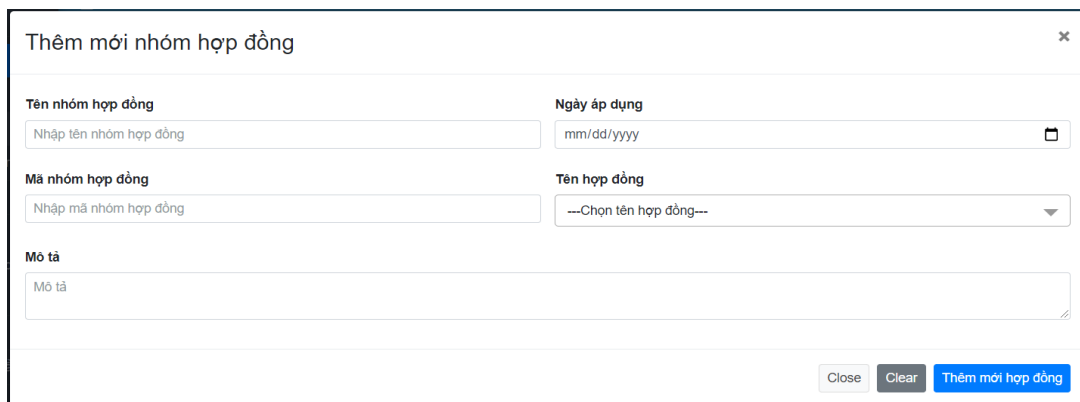
## 2.3. **Phê duyệt Hợp đồng mẫu**

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt. Đối với bản ghi đã phê duyệt mà chỉnh sửa, sau khi phê duyệt xong sẽ lưu thêm một bản ghi có phiên bản mới nhất và active phiên bản đó để sử dụng.
- Click button  để từ chối

## 4. **Bước 3: Tạo mới nhóm hợp đồng**

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Hợp đồng và thông báo > Nhóm hợp đồng
- Trên giao diện, click vào nút , hệ thống hiển thị pop-up thêm mới
- Lưu ý: Đối với các hợp đồng mẫu đã chỉnh sửa, hợp đồng mẫu đó thuộc nhóm nào thì đồng thời nhóm hợp đồng đó cũng cập nhật phiên bản mới nhất của hợp đồng mẫu vừa thay đổi.

### 3.1. Tạo mới nhóm hợp đồng

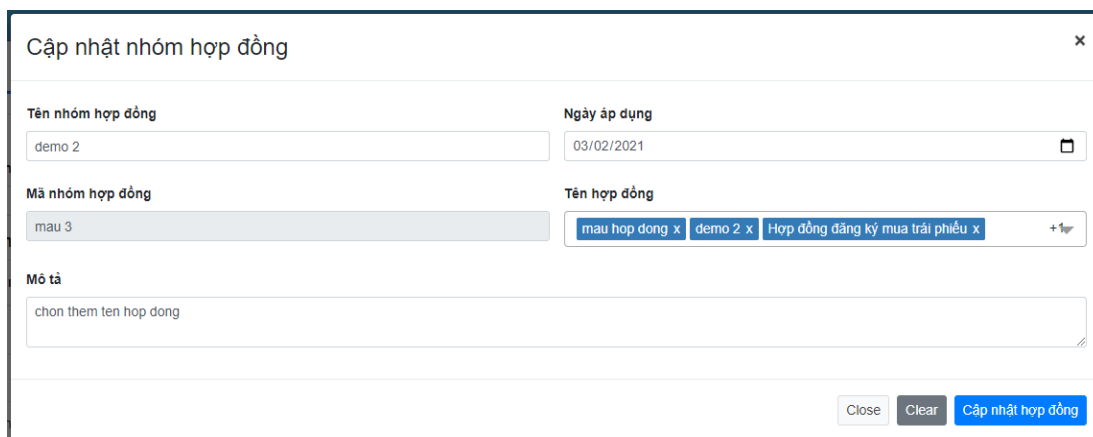


Hình 22: Giao diện tạo mới nhóm hợp đồng

STT	Nội dung	Lưu ý
1	Tên nhóm hợp đồng	
2	Mã nhóm hợp đồng	Thông tin duy nhất
3	Ngày áp dụng	
4	Mô tả	
5	Tên hợp đồng	Lựa chọn từ các hợp đồng mẫu đã tạo ở <b>Bước 2</b> . Có thể lựa chọn nhiều HĐ cùng lúc



- Click button  để gửi phê duyệt

### 3.2. Chỉnh sửa nhóm hợp đồng đã duyệt

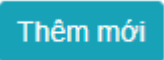


Hình 23: Giao diện chỉnh sửa nhóm hợp đồng

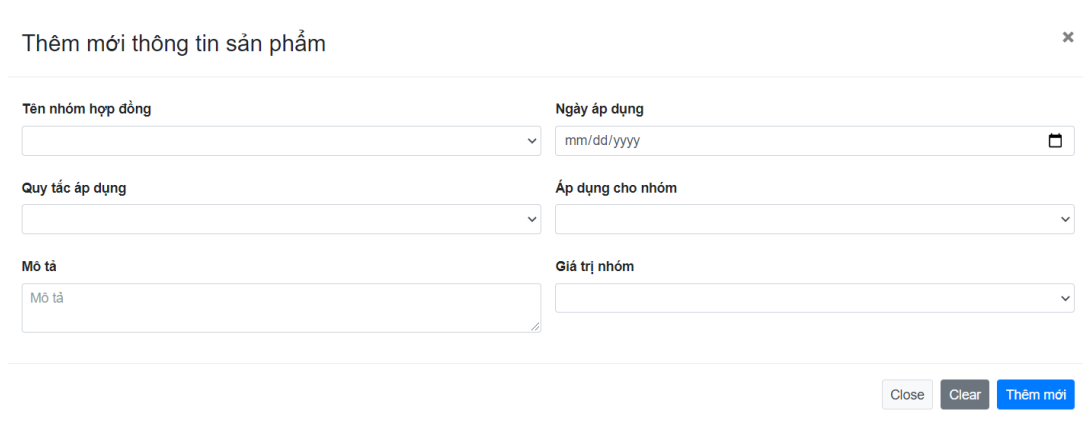
### 3.3. Phê duyệt nhóm hợp đồng

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt. Đối với bản ghi đã phê duyệt mà chỉnh sửa, sau khi phê duyệt xong sẽ cập nhật bản ghi cũ.
- Click button  để từ chối

## 5. Bước 4: Tạo mới hợp đồng sản phẩm

- Vị trí back-end: Sản phẩm > Hợp đồng và thông báo > Hợp đồng sản phẩm
- Trên giao diện, click vào nút , hệ thống hiển thị pop-up thêm mới

### 4.1. Tạo mới hợp đồng sản phẩm

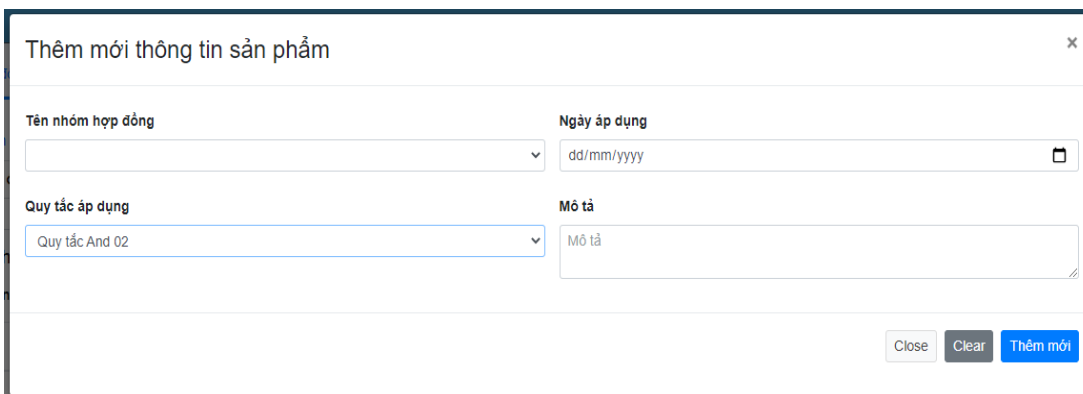


The screenshot shows a form titled "Thêm mới thông tin sản phẩm" with a close button (x) in the top right corner. The form contains several input fields:

- Tên nhóm hợp đồng:** A dropdown menu.
- Ngày áp dụng:** A date input field with a calendar icon, showing the format "mm/dd/yyyy".
- Quy tắc áp dụng:** A dropdown menu.
- Áp dụng cho nhóm:** A dropdown menu.
- Mô tả:** A text input field with a placeholder "Mô tả".
- Giá trị nhóm:** A dropdown menu.

At the bottom right of the form, there are three buttons: "Close", "Clear", and "Thêm mới".

Hình 24: Giao diện tạo mới hợp đồng sản phẩm áp dụng điều kiện "Áp dụng theo thứ tự ưu tiên"




The screenshot shows the same "Thêm mới thông tin sản phẩm" form. In this version, the "Quy tắc áp dụng" dropdown menu is selected and shows "Quy tắc And 02". The "Áp dụng cho nhóm" dropdown menu is also visible. The other fields and buttons remain the same as in the previous screenshot.

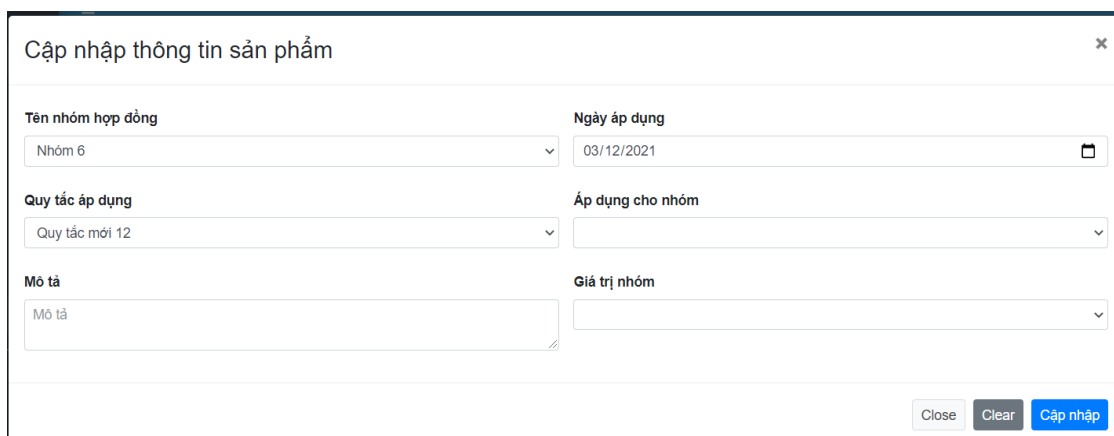
Hình 25: Giao diện tạo mới hợp đồng sản phẩm áp dụng điều kiện "Áp dụng toàn bộ" và "Áp dụng đồng thời các điều kiện"



STT	Nội dung	Lưu ý
1	Tên nhóm hợp đồng	Chọn từ nhóm hợp đồng đã tạo ở <b>Bước 3</b>
2	Tên quy tắc áp dụng	Chọn từ quy tắc áp dụng đã tạo ở mục <b>II. Hướng dẫn cách tạo Quy tắc áp dụng thuộc tính</b>
3	Áp dụng cho nhóm	Chỉ áp dụng cho Quy tắc có điều kiện áp dụng cho thứ tự ưu tiên
4	Giá trị nhóm	
5	Ngày áp dụng	
6	Mô tả	



#### 4.2. **Chỉnh sửa hợp đồng sản phẩm**

- Trên giao diện, click  tương ứng với hợp đồng sản phẩm cần cập nhật



Hình 26: Giao diện cập nhật hợp đồng sản phẩm

#### 4.3. **Phê duyệt hợp đồng sản phẩm**

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt. Đối với bản ghi đã phê duyệt mà chỉnh sửa, sau khi phê duyệt xong sẽ cập nhật bản ghi cũ.
- Click button  để từ chối

## IV. Hướng dẫn cách tạo ngày nghỉ lễ

- Vị trí back-end: Hệ thống > Ngày nghỉ lễ
- Mục đích: Giao diện này dùng để phục vụ cho việc tính toán giá và xác định tính hợp lệ của các giao dịch mua bán trái phiếu của khách hàng với các ngày hợp lệ.
- Người tạo mới: maker
- Người phê duyệt: checker

### 1. Màn hình tạo mới

Trên giao diện Danh sách chờ duyệt, để thêm mới ngày nghỉ lễ, điền thông tin ngày và mô tả, sau đó click

**Thêm mới**


Thêm mới ngày nghỉ lễ

Ngày  Mô tả

Hình 27: Giao diện thêm mới ngày nghỉ lễ

STT	Nội dung	Lưu ý
1	Ngày	
2	Mô tả	Mô tả về ngày nghỉ

### 2. Gửi phê duyệt ngày nghỉ lễ

- Click button  để gửi phê duyệt
- Khi user gửi phê duyệt, hệ thống sẽ thực hiện validate thông tin ngày nghỉ lễ với các ngày thanh toán, ngày chốt danh sách, ngày xác định lãi suất đang có sẵn ở phần coupon của mỗi trái phiếu
- Nếu có trùng ngày, sẽ hiển thị pop-up warning đến cả maker lẫn checker, bao gồm các thông tin cụ thể về trái phiếu, kỳ của trái phiếu và ngày bị trùng

**- WARNING -**  
**Các trái phiếu sau có ngày tính lãi và thanh toán trùng với ngày nghỉ lễ**



Trái phiếu	Số kỳ	Ngày thanh toán	Ngày chốt DS	Ngày xác định LS	Ngày lễ
VHM901832	1	10/01/2021	10/01/2021	13/02/2021	13/02/2021

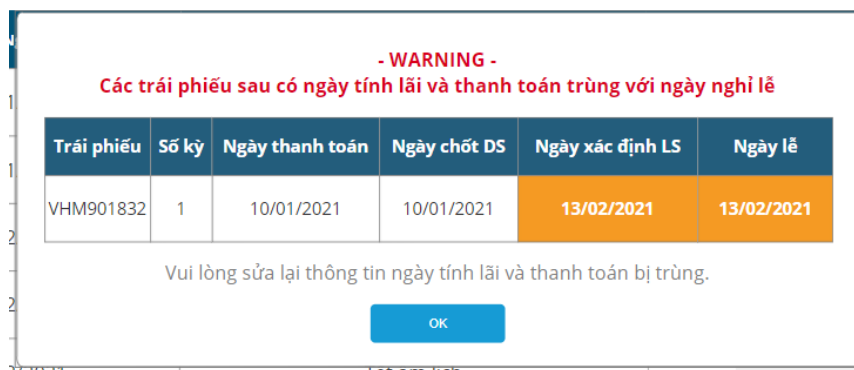
Tiếp tục gửi phê duyệt ngày nghỉ lễ?

Hình 28: Giao diện cảnh báo trùng ngày nghỉ lễ với kỳ tính lãi hoặc thanh toán

### 3. Phê duyệt Ngày nghỉ lễ

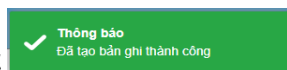
#### 3.1. Đối với trường hợp khi gửi phê duyệt có ngày trùng

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Đang kiểm tra”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối
- Nếu click Phê duyệt, hệ thống hiển thị pop-up cảnh báo (Xem phần 2), không cho phê duyệt





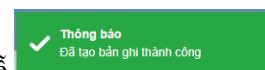
Hình 29: Giao diện cảnh báo trùng ngày đối với checker

- Sau khi maker sửa, hệ thống sẽ kiểm tra lại, nếu hết trùng ngày, sẽ hiển thị pop up xác nhận thêm mới thành công ngày nghỉ lễ



#### 3.2. Đối với trường hợp khi gửi phê duyệt không có ngày trùng

- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy lệnh ở trạng thái “Chờ duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối
- Hệ thống kiểm tra, hiển thị pop up xác nhận thêm mới thành công ngày nghỉ lễ



## V. Hướng dẫn cách tăng/giảm hàng

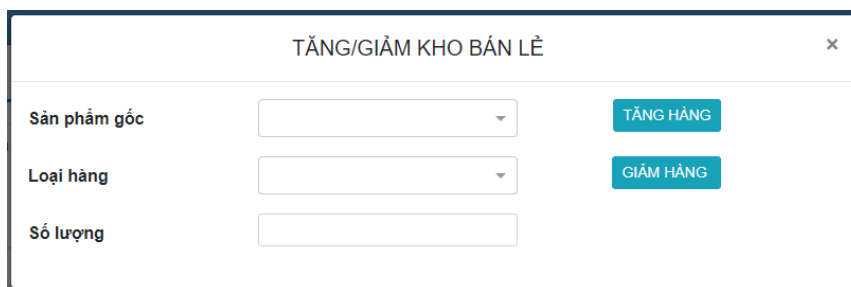
- Vị trí back-end: Danh mục đầu tư > Retail
- Mục đích: Là phần quản lý tổng lượng hàng bán lẻ của công ty chứng khoán. Người dùng có thể kiểm tra, tăng/giảm tổng lượng hàng phù hợp với nhu cầu kinh doanh. Phần quản lý hàng gồm 2 loại: hàng theo sản phẩm

gốc, và hàng theo sản phẩm tài chính. Trong đó hàng theo từng sản phẩm tài chính là tổng lượng hàng được chào bán cho khách hàng.




- Người thực hiện tăng/giảm hàng: maker
- Người phê duyệt: checker
- Để một sản phẩm tài chính có thể hiện lên trên bảng giá của KH để giao dịch, cần thực hiện các bước sau:




## 1. Bước 1: Tăng/ giảm hàng ở kho bán lẻ

- Ở màn hình danh sách chờ duyệt, click button , hệ thống hiển thị pop-up.



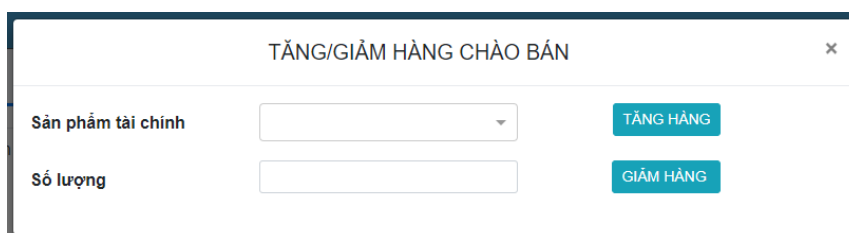
Hình 30: Giao diện tăng/giảm hàng ở kho bán lẻ

STT	Thành phần	Nội dung
1	Tăng/Giảm hàng kho bán lẻ	<p>Sản phẩm gốc</p> <p>Loại hàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hàng thật: là số lượng hàng CTCK đang sở hữu và có thể chuyển nhượng cho KH</li> <li>• Hàng ảo: là số lượng hàng CTCK chưa thực sự sở hữu, nhưng có thể tăng trước để khách hàng có thể mua trước.</li> </ul> <p>Số lượng</p>
2	Thao tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Click , hệ thống thực hiện tăng thêm hàng thật hoặc hàng ảo cho sản phẩm gốc đã chọn.</li> <li>• Nếu trường hợp <b>đã có hàng ảo</b>, người dùng thực hiện <b>tăng hàng thật</b> thì hệ thống sẽ tự động <b>giảm số hàng ảo</b> tương ứng với số lượng hàng thật tăng và <b>cộng thêm</b> số lượng đó vào hàng thật.</li> </ul> <p></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thao tác  chỉ dành cho loại hàng là <b>hàng ảo</b>.</li> <li>• <b>Số lượng giảm luôn</b> =&gt; <b>số lượng hàng ảo đang có</b></li> </ul>



- Click button  để gửi phê duyệt
- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt
- Click button  để từ chối




## 2. Bước 2: Tăng/ giảm hàng chào bán

- Ở màn hình chờ duyệt, click button , hệ thống hiển thị pop-up:



Hình 31: Giao diện tăng/giảm hàng chào bán

STT	Thành phần	Nội dung
1	Tăng/Giảm hàng chào bán	Sản phẩm tài chính
		Số lượng
2	Thao tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Click , hệ thống thực hiện tăng hàng cho sản phẩm tài chính đã chọn.</li> <li>• <b>Số lượng hàng tăng phải <math>\leq</math> số hàng khả dụng của kho bán lẻ</b></li> </ul>
		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Click , hệ thống thực hiện giảm hàng cho sản phẩm tài chính đã chọn</li> <li>• <b>Số lượng giảm luôn <math>\leq</math> số lượng có thể xác nhận ở hàng chào bán</b></li> </ul>

- Click button  để gửi phê duyệt
- Tại màn hình Danh sách chờ duyệt, checker sẽ thấy bản ghi đang ở trạng thái “Chờ phê duyệt”
- Click button  để phê duyệt. Sau khi phê duyệt thành công, danh sách ở quản lý kho bán lẻ sẽ thay đổi. Đồng thời số lượng hàng tăng/giảm sẽ cập nhật ở giao diện bảng giá của khách hàng.
- Click button  để từ chối

## VI. Hướng dẫn cấu hình tham số hệ thống

- Cấu hình tham số hệ thống là các tham số dùng chung cho toàn hệ thống giao dịch, và ít khi cần thay đổi
- Các tham số được cấu hình sẵn và cần cấu hình:

STT	Tham số	Mục đích sử dụng	Định dạng
1	Loại giao dịch	Dùng để cấu hình các quy tắc áp dụng. Người dùng không cần cấu hình	BUY/ SELL
2	Loại trái phiếu		OTC/ LISTED
3	Loại khách hàng		PERSONAL/ CORPORATION
4	Kênh đặt lệnh		SS/ RS
5	Tài khoản của CTCK	Tên TK của CTCK	Freetext
6	Sản phẩm gốc	Dùng để cấu hình các quy tắc áp dụng. Người dùng không cần cấu hình	
7	Sản phẩm tài chính		
8	Chính sách sản phẩm		
9	Số ngày xác nhận	Là số ngày được xác nhận trước hạn mức giao dịch mua. Mặc định là xác nhận hạn mức tại ngày hiện tại (ngày T)	Số VD: 3 - Được xác nhận hạn mức trong 3 ngày làm việc: T, T+1, T+2
10	Hạn mức tối thiểu	Là tổng khối lượng hạn mức giữ lại dành cho các lệnh đặt trong ngày hiện tại. Ví dụ: Xét hạn mức tối thiểu là 1 tỷ, thì khi đặt lệnh có ngày giao dịch là T+1, hạn mức được xác nhận = tổng kho - 1 tỷ. Mục đích là để ưu tiên các lệnh trong ngày hiện tại, nên 1 tỷ sẽ để dành cho ngày hiện tại nếu đã hết hàng.	Số (SL trái phiếu) VD: 10,000

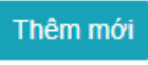
## VII. Hướng dẫn tạo và quản lý giao dịch trái phiếu

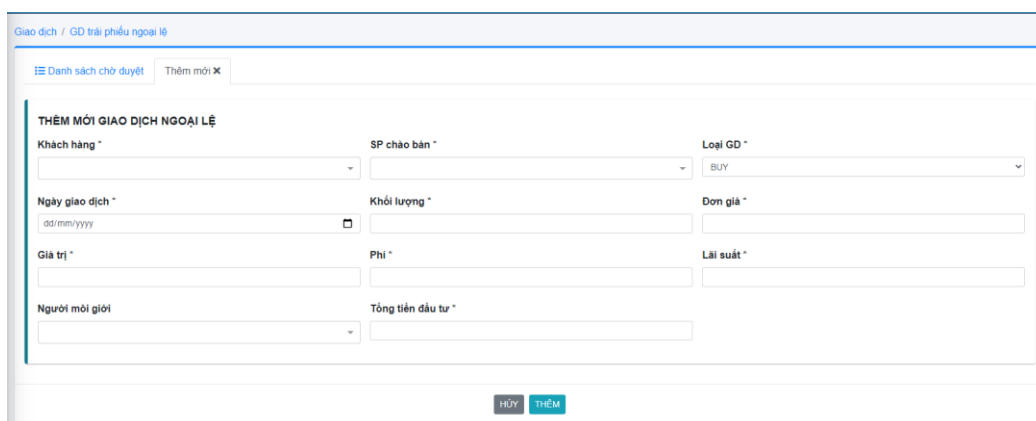
### 1. Hướng dẫn tạo giao dịch trái phiếu ngoại lệ

- Vị trí back-end: Giao dịch > GD trái phiếu ngoại lệ
- Đối với giao dịch mua ngoại lệ: dùng áp dụng cho các trường hợp khách hàng được mua trái phiếu với giá ngoại lệ, hoặc được miễn phí giao dịch trái phiếu

- Đối với giao dịch bán ngoại lệnh: dùng áp dụng cho các trường hợp khách hàng bán trái phiếu trước hạn hoặc quá hạn theo quy định của từng sản phẩm, hoặc khách hàng được giao dịch không mất phí, không mất thuế.
- Quy trình giao dịch:
  - Người môi giới tiếp nhận yêu cầu của khách hàng
  - Thông tin về giá mua/ bán sẽ cần được các bộ phận nghiệp vụ thống nhất và nhất trí với khách hàng.
  - Bộ phận vận hành sẽ nhập lệnh lên hệ thống (trên back-end) với các thông tin được ưu đãi,...
  - Sau khi phê duyệt lệnh ngoại lệ:
    - Đối với lệnh MUA: tự động đẩy lệnh lên hệ thống để xác nhận hạn mức, và tiếp tục luồng giao dịch như lệnh mua bình thường
    - Đối với lệnh BÁN: bộ phận nghiệp vụ cần gửi thông tin đi tiền cho kế toán để thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền bán trái phiếu

### 1.1. Tạo mới giao dịch mua trái phiếu ngoại lệ

- Trên giao diện, click vào nút , hệ thống hiển thị pop-up thêm mới.

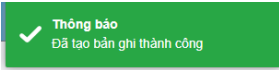



Hình 32: Giao diện thêm mới giao dịch mua ngoại lệ

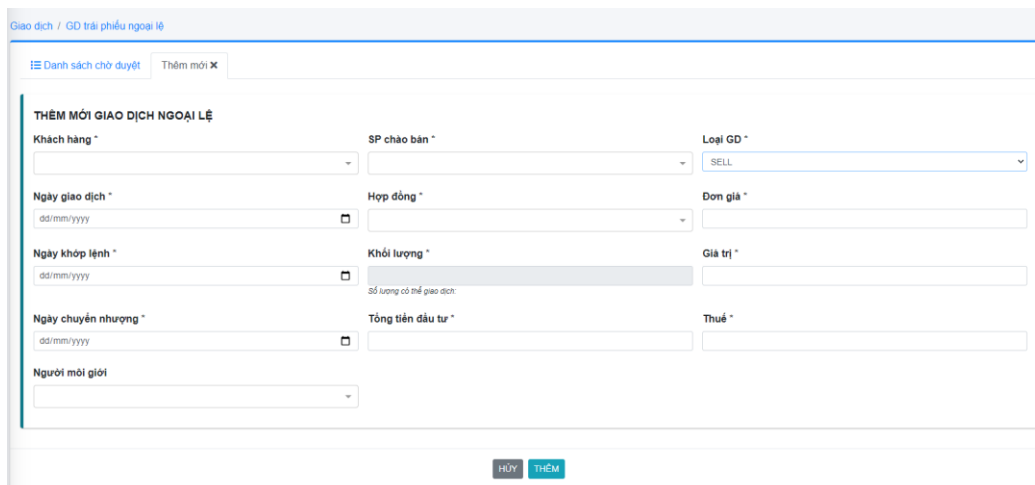
STT	Thành phần	Lưu ý
1	Khách hàng	
2	Sản phẩm chào bán	
3	Loại GD: BUY	
4	Ngày giao dịch	
5	Khối lượng	
6	Đơn giá	

7	Giá trị	
8	Phí giao dịch	
9	Tổng tiền đầu tư	
10	Người môi giới	Nếu thông tin KH trùng với người môi giới, lệnh sẽ không tạo mới được
11	Lãi suất	

**THÊM**

- Sau khi điền đủ thông tin, click **THÊM**
- Hệ thống thực hiện kiểm tra thông tin điền, bao gồm: trạng thái tài khoản của khách hàng (đang hoạt động hay không?); Trạng thái người môi giới (đang làm việc hay đã nghỉ việc?)
- Nếu thông tin đúng đủ, hiển thị pop-up xác nhận  và quay lại màn hình chờ phê duyệt có trạng thái “Bản nháp”
- Click button  để gửi phê duyệt
- Sau khi phê duyệt xong, lệnh ngoại lệ sẽ hiển thị lên sổ lệnh của KH và của môi giới

### 1.2. Tạo mới giao dịch bán trái phiếu ngoại lệ




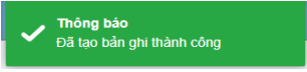

Hình 33: Giao diện thêm mới giao dịch bán ngoại lệ

STT	Thành phần	Lưu ý
1	Khách hàng	



2	Sản phẩm chào bán	
3	Loại GD: SELL	
4	Ngày giao dịch	
5	Ngày khớp lệnh	
6	Ngày chuyển nhượng	
7	Hợp đồng	Sau khi chọn hợp đồng, hệ thống sẽ kiểm tra và trả ra thông tin số lượng trái phiếu có thể GD của hợp đồng đó, mặc định là tổng lượng KH đã mua. Người tạo giao dịch sẽ không được sửa số lượng bán
8	Khối lượng	
9	Đơn giá	
10	Giá trị	
11	Thuế	
12	Tổng tiền đầu tư	
13	Người môi giới	

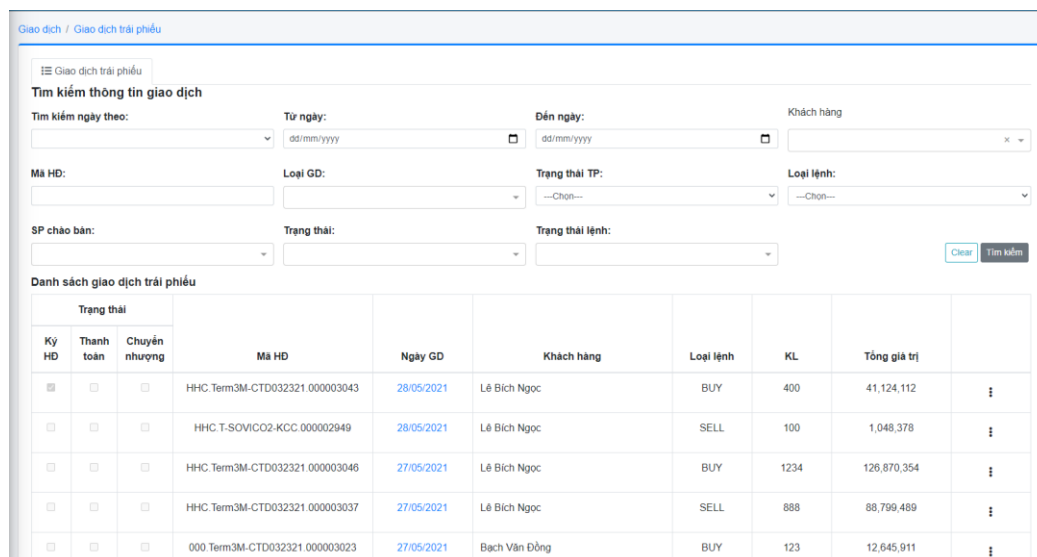
**THÊM**

- Sau khi điền đủ thông tin, click 
- Hệ thống thực hiện kiểm tra thông tin điền, bao gồm: trạng thái tài khoản của khách hàng (đang hoạt động hay không?); Trạng thái người môi giới (đang làm việc hay đã nghỉ việc?); số lượng được giao dịch.
- Nếu thông tin đúng đủ, hiển thị pop-up xác nhận  và quay lại màn hình chờ phê duyệt có trạng thái “Bản nháp”
- Click button  để gửi phê duyệt
- Sau khi phê duyệt xong, lệnh ngoại lệ sẽ hiển thị lên sổ lệnh của KH và của môi giới

## 2. Hướng dẫn quản lý giao dịch trái phiếu

- Vị trí back-end: Giao dịch > Giao dịch trái phiếu
- Đây là màn hình quản lý tất cả các giao dịch mua/ bán giữa khách hàng với đại lý
- Sau khi lệnh ngoại lệ được phê duyệt, người dùng có thể xem lại thông tin lệnh tại màn hình này

- Màn hình này được sử dụng cho mục đích vận hành giao dịch hằng ngày, giúp người dùng có thể theo dõi tất cả các giao dịch mua bán trái phiếu, kịp thời phát hiện các lỗi khi xảy ra.



**Giao dịch / Giao dịch trái phiếu**

☰ Giao dịch trái phiếu

**Tim kiếm thông tin giao dịch**

Tim kiếm ngày theo:  Từ ngày:  Đến ngày:  Khách hàng:

Mã HD:  Loại GD:  Trạng thái TP:  Loại lệnh:

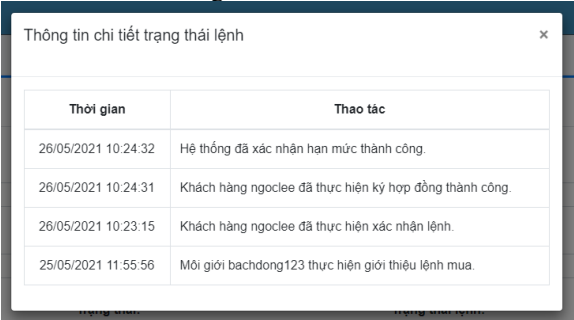
SP chào bán:  Trạng thái:  Trạng thái lệnh:

**Danh sách giao dịch trái phiếu**

Kỳ HD	Thanh toán	Chuyển nhượng	Trạng thái		Mã HD	Ngày GD	Khách hàng	Loại lệnh	KL	Tổng giá trị	
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			HHC.Term3M-CTD032321.000003043	28/05/2021	Lê Bích Ngọc	BUY	400	41,124,112	⋮
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			HHC.T-SOVICO2-KCC.000002949	28/05/2021	Lê Bích Ngọc	SELL	100	1,048,378	⋮
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			HHC.Term3M-CTD032321.000003046	27/05/2021	Lê Bích Ngọc	BUY	1234	126,870,354	⋮
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			HHC.Term3M-CTD032321.000003037	27/05/2021	Lê Bích Ngọc	SELL	888	88,799,489	⋮
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>			000.Term3M-CTD032321.000003023	27/05/2021	Bạch Văn Đông	BUY	123	12,645,911	⋮

Hình 34: Giao diện quản lý giao dịch trái phiếu

STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Tim kiếm	Tim kiếm theo ngày: - Ngày giao dịch - Ngày khớp lệnh - Ngày chuyển nhượng  Từ ngày  Đến ngày  Khách hàng  Mã hợp đồng  Loại giao dịch  Trạng thái trái phiếu  Sản phẩm chào bán  Loại lệnh  Trạng thái	Cho phép tìm kiếm theo 1 hoặc nhiều thông tin

		Trạng thái lệnh: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Đã ký hợp đồng</li> <li>• Đã thanh toán</li> <li>• Đã chuyển nhượng</li> <li>• Đã cầm cố trái phiếu</li> <li>• Chưa ký hợp đồng</li> <li>• Chưa thanh toán</li> <li>• Chưa chuyển nhượng</li> <li>• Chưa cầm cố trái phiếu</li> </ul>	
2	Danh sách giao dịch trái phiếu	Trạng thái <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký hợp đồng</li> <li>- Thanh toán</li> <li>- Chuyển nhượng</li> </ul>	
		Mã hợp đồng	
		Ngày giao dịch	
		Khách hàng	
		Loại lệnh	
		Khối lượng	
		Tổng giá trị	
3	Ngày giao dịch	Hiện thị thông tin chi tiết từng action của hệ thống đối với lệnh và các trạng thái của lệnh 	
4	Xem chi tiết	Xem chi tiết giao dịch: bao gồm toàn bộ thông tin của giao dịch	

Xem chi tiết hợp đồng

Xem chi tiết giao dịch

Thông tin chi tiết giao dịch

ID	3182
Mã hợp đồng	HHC.Term3M-CTD032321.000003043
Mã trái phiếu	Term3M-CTD032321
Ngày giao dịch	28-05-2021
Ngày thanh toán	
Ngày chuyển nhượng	
Khách hàng	Lê Bích Ngọc - 1
Người môi giới	Bạch Văn Đồng
Đối tác	HDBS
Khối lượng	400
Đơn giá	102,800
Giá trị	41,120,000
Tổng gốc đầu tư	41,124,112
Phí giao dịch	4,112
Loại lệnh	Lệnh thường

Xem chi tiết hợp đồng: bao gồm bộ hợp đồng mà KH đã ký

Thông tin chi tiết hợp đồng

**HỢP ĐỒNG MUA TRÁI PHIẾU**  
Mã: HHC.Term3M-CTD032321.000003043

Hợp đồng mua bán trái phiếu ("Hợp Đồng") này, được lập vào 28/05/2021 tại TP.Hồ Chí Minh, bởi và giữa các bên sau đây:

**(1) BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HDB (HDBS)**

- Địa chỉ: Lầu 8-9, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM, Việt Nam
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán: số 47/UBCK-GPHDKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/12/2006
- Số tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM: 045704070168168
- Đại diện: Ông Tống Minh Tuấn - Chức vụ: Tổng Giám đốc

**(2) BÊN MUA: Lê Bích Ngọc**

- Địa chỉ:
- Số GCNĐKDN/CMND/CCCD/HC: 1 cấp ngày 11/05/2021 tại Hà Nội.
- Số tài khoản thanh toán tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM: 2132432

**Điều 1. Đối tượng mua bán**  
Bên Bán đồng ý bán cho Bên Mua các trái phiếu doanh nghiệp như được mô tả dưới đây ("Trái Phiếu"):

**A - THÔNG TIN TRÁI PHIẾU GIAO DỊCH**

1. Tên trái phiếu: Term3M-CTD032321
2. Mã trái phiếu: Term3M/CTD032321

## VIII. Hướng dẫn sử dụng báo cáo

### 1. Báo cáo quản trị giao dịch khớp lệnh trong ngày

- Vị trí: Báo cáo > Giao dịch khớp lệnh
- Là báo cáo tổng hợp giao dịch các lệnh đã hoàn thành được trong ngày (thanh toán thành công). Màn hình báo cáo cho phép người dùng xem được danh sách tất cả các lệnh, tổng hợp khối lượng trái phiếu bán được, tổng giá trị lệnh, đồng thời cho phép xuất báo cáo theo file excel.
- Báo cáo giúp cho các bộ phận nghiệp vụ, vận hành, kinh doanh kiểm tra và tính toán lợi nhuận, khả năng kinh doanh của từng đơn vị chi nhánh cụ thể.

**Tim kiếm thông tin giao dịch**

Loại lệnh: BUY Ngày giao dịch: Mã Trái phiếu: Mã HD: Khách hàng: Môi giới: Chi nhánh Môi giới: [CLEAR] [TÌM KIẾM]


Tổng giá trị lệnh mua: 102,000,000,000 Tổng số lượng mua: 120,000 Tổng giá trị lệnh bán: 102,000,000,000 Tổng số lượng bán: 120,000

**Danh sách giao dịch khớp lệnh trong ngày**

Mã giao dịch	Mã TP	Loại lệnh	Mã hợp đồng	Loại Trái phiếu	Ngày giao dịch	Khách hàng	Đại lý	Số lượng	Gốc đầu tư	Thông tin môi giới	Chi nhánh môi giới
167336	Bond3M-TMG02	BUY	HDD.HDB5909103.Bond180M.VHM818391	OTC	05/03/2021	Lê Văn A - 9180230 - HDB59182	Dương Tú Anh - 1234567 - 23241906	1,000	100,100,000	Nguyễn Thị C - HDB59023	Đông Đô
180094	Bond3M-TMG01	SELL	HDD.HDB5909103.Bond180M.VHM818391	LISTED	01/02/2021	Nguyễn Ngọc B - 9180230 - HDB59182	HDB5	10,000	2,000,000,000	Dương Thanh Minh - HDB59011	Hội Sph

Hình 35: Giao diện báo cáo khớp lệnh trong ngày

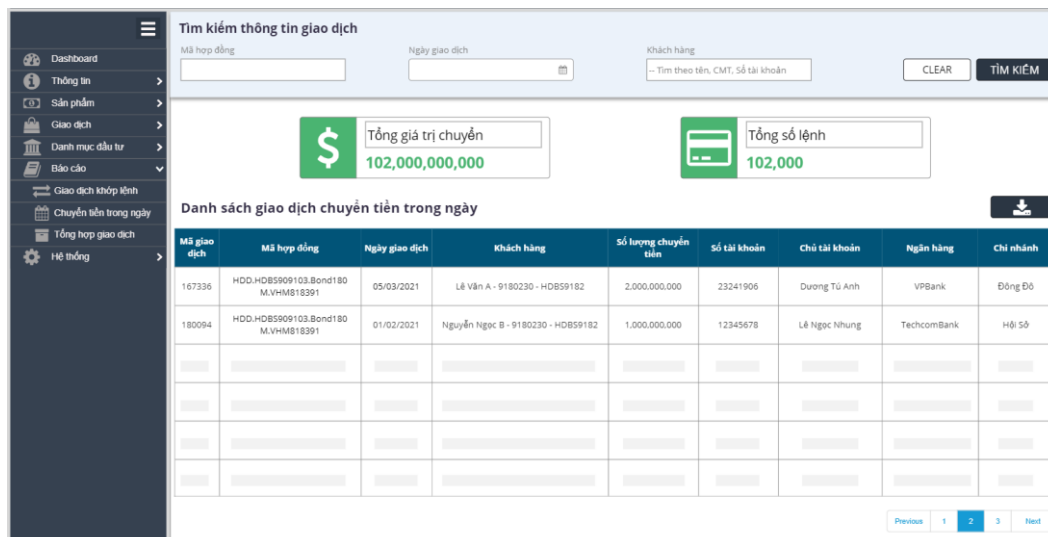
STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Tim kiếm	Loại lệnh Ngày giao dịch Mã trái phiếu Mã hợp đồng Khách hàng Môi giới Đại lý	Cho phép tìm kiếm 1 hoặc nhiều điều kiện cùng lúc

2	Tổng hợp	Tổng giá trị lệnh mua	
		Tổng số lượng mua	
		Tổng giá trị lệnh bán	
		Tổng số lượng bán	
3	Danh sách bút toán	Mã giao dịch	
		Mã trái phiếu	
		Loại lệnh	
		Mã hợp đồng	
		Loại trái phiếu	
		Ngày giao dịch	
		Khách hàng	
		Khách hàng đối ứng	
		Số lượng	
		Tổng giá trị	
		Thông tin môi giới	
		Chi nhánh môi giới	
4	Thao tác	 Download danh sách định dạng file excel	

## 2. Báo cáo chuyển tiền đi trong ngày

- Vị trí: Báo cáo > Chuyển tiền trong ngày


- Là báo cáo tổng hợp giao dịch chuyển tiền đi trong ngày: giao dịch bán, trả lại tiền. Màn hình báo cáo cho phép người dùng xem được danh sách tất cả các lệnh, tổng hợp giá trị lệnh, số lượng lệnh, đồng thời cho phép xuất báo cáo theo file excel.
- Báo cáo giúp cho bộ phận kế toán có cơ sở để trả tiền cho khách hàng.



Mã giao dịch	Mã hợp đồng	Ngày giao dịch	Khách hàng	Số lượng chuyển tiền	Số tài khoản	Chỉ tài khoản	Ngân hàng	Chi nhánh
167336	HDD.HDB5909103.Bond180 M.VHM818391	05/03/2021	Lê Văn A - 9180230 - HDB59182	2,000,000,000	23241906	Dương Tú Anh	VPBank	Đông Đô
180094	HDD.HDB5909103.Bond180 M.VHM818391	01/02/2021	Nguyễn Ngọc B - 9180230 - HDB59182	1,000,000,000	12345678	Lê Ngọc Nhung	Techcombank	Hội Sở

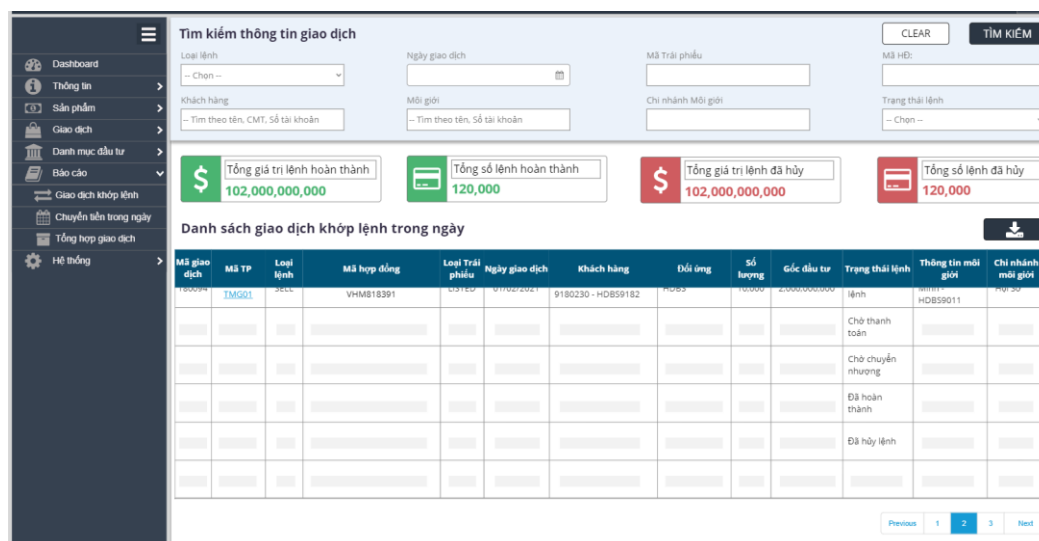
Hình 36: Giao diện báo cáo chuyển tiền trong ngày

STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Tìm kiếm	Ngày giao dịch	
		Mã hợp đồng	
		Khách hàng	
2	Tổng hợp	Tổng giá trị chuyển	
		Tổng số lệnh	
3	Danh sách bút toán	Mã giao dịch	
		Mã hợp đồng	
		Ngày giao dịch	
		Khách hàng	
		Số tiền chuyển	

		Số tài khoản	
		Chủ tài khoản	
		Ngân hàng	
		Chi nhánh	
4	Thao tác	 Download danh sách định dạng file excel	

### 3. Báo cáo tổng hợp giao dịch trong ngày

- Vị trí: Báo cáo > Tổng hợp giao dịch
- Là báo cáo tổng hợp tất cả các giao dịch đã thực hiện trong ngày, bao gồm cả lệnh chưa hoàn thành, lệnh đã hủy, lệnh đã hoàn thành. Màn hình báo cáo cho phép người dùng xem được danh sách tất cả các lệnh, tổng hợp khối lượng trái phiếu bán được, tổng giá trị lệnh, đồng thời cho phép xuất báo cáo theo file excel.
- Báo cáo giúp cho các bộ phận nghiệp vụ, vận hành có cái nhìn tổng hợp về các giao dịch cả khớp lệnh và hủy lệnh và có phương án cho kinh doanh




Hình 37: Giao diện báo cáo tổng hợp giao dịch trong ngày

STT	Thành phần	Mô tả	Lưu ý
1	Tìm kiếm	Loại lệnh Ngày giao dịch	Cho phép tìm kiếm 1 hoặc nhiều điều kiện cùng lúc



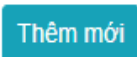
		Mã trái phiếu	
		Mã hợp đồng	
		Khách hàng	
		Trạng thái lệnh	
		Môi giới	
		Đại lý	
2	Tổng hợp	Tổng giá trị lệnh mua	
		Tổng số lượng mua	
		Tổng giá trị lệnh bán	
		Tổng số lượng bán	
3	Danh sách bút toán	Mã giao dịch	
		Mã trái phiếu	
		Loại lệnh	
		Mã hợp đồng	
		Loại trái phiếu	
		Ngày giao dịch	
		Khách hàng	
		Khách hàng đối ứng	
		Số lượng	
		Gốc đầu tư	

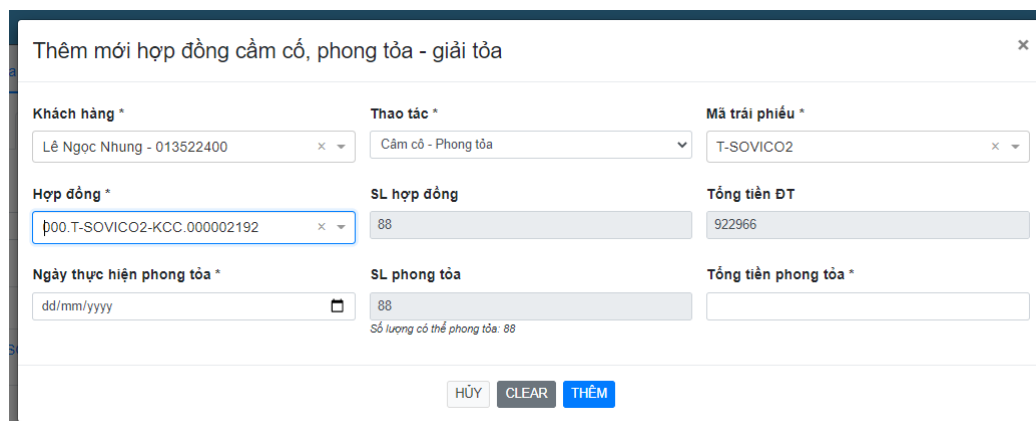
		Trạng thái lệnh	
		Thông tin môi giới	
		Chi nhánh môi giới	
4	Thao tác	 Download danh sách định dạng file excel	

## IX. Hướng dẫn cầm cố trái phiếu

- Vị trí back-end: Giao dịch > Cầm cố - phong tỏa
- Khách hàng sau khi sở hữu trái phiếu có thể mang đi vay cầm cố theo quy định của công ty chứng khoán và ngân hàng theo từng thời kỳ. Việc quản lý các giao dịch cầm cố sẽ giúp cho các công ty chứng khoán quản lý tập trung, thống nhất. Việc thực hiện cầm cố, hay giải tỏa cho KH sẽ diễn ra nhanh chóng, chính xác. Hơn nữa, quản lý tập trung giao dịch cầm cố sẽ tránh các rủi ro như bán không tài sản, cầm cố phong tỏa thừa tài sản, hay giải tỏa thừa/thiếu tài sản của khách hàng.

### 1. Tạo mới giao dịch cầm cố

- Trên giao diện, click vào nút , hệ thống hiển thị pop-up thêm mới.



Hình 38: Giao diện thêm mới giao dịch cầm cố trái phiếu

STT	Mô tả	Lưu ý
1	Khách hàng	Suggest khi KH điền và có thể chọn
2	Mã trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tự động fill mã trái phiếu khi chọn HĐ trước</li> </ul>

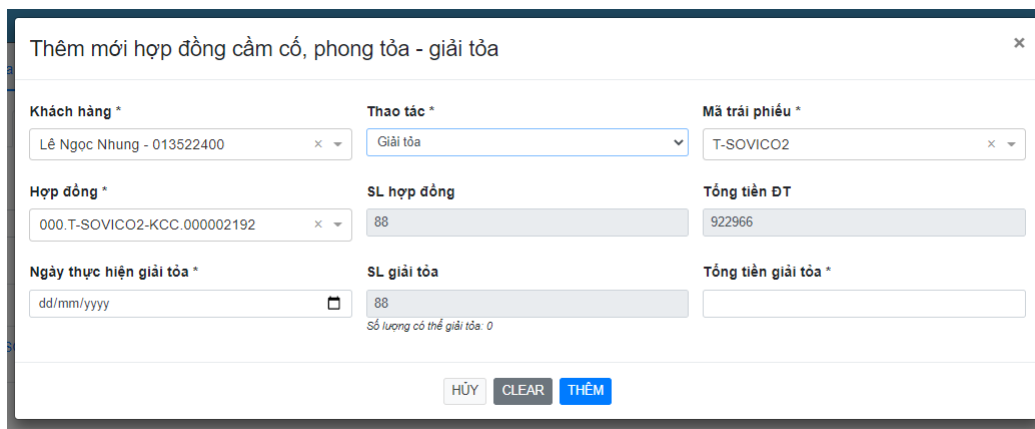
3	Hợp đồng	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hoặc chọn mã trái phiếu trước và danh sách hữ filter theo khách hàng và mã trái phiếu</li> <li>• Khi chọn HĐ, tự động fill thông tin số lượng đang còn và tổng tiền đầu tư</li> </ul>
4	Thao tác: Cầm cố - phong tỏa	
5	Số lượng hợp đồng	
6	Tổng tiền đầu tư	
7	Ngày thực hiện phong tỏa	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Khi chọn thao tác này, hệ thống tự động trả ra số lượng của HĐ có thể mang đi cầm cố</li> <li>• Và hệ thống sẽ kiểm tra lại số lượng phong tỏa đã phù hợp chưa</li> </ul>
8	Khối lượng phong tỏa	
9	Tổng tiền phong tỏa	

## 2. Tạo mới giao dịch giải tỏa

- Có 2 cách để thực hiện giải tỏa hợp đồng

### 2.1. Tạo mới 1 giao dịch giải tỏa

- Trên giao diện chờ phê duyệt, click vào nút **Thêm mới**, hệ thống hiển thị pop-up thêm mới.



Hình 39: Giao diện thêm mới giao dịch giải tỏa

STT	Mô tả	Lưu ý
1	Khách hàng	Suggest khi KH điền và có thể chọn
2	Mã trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tự động fill mã trái phiếu khi chọn HĐ trước</li> <li>• Hoặc chọn mã trái phiếu trước và danh sách hữ filter theo khách</li> </ul>
3	Hợp đồng	




## GIẢI PHÁP HỆ THỐNG PHẦN MỀM CORE GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Tài liệu Hướng dẫn sử dụng

4	Thao tác: Giải tỏa	hàng và mã trái phiếu <ul style="list-style-type: none"><li>• Khi chọn HĐ, tự động fill thông tin số lượng đang còn và tổng tiền đầu tư</li></ul>
5	Số lượng hợp đồng	
6	Tổng tiền đầu tư	
7	Ngày thực hiện giải tỏa	<ul style="list-style-type: none"><li>• Khi chọn thao tác này, hệ thống tự động trả ra số lượng của HĐ có thể được giải tỏa</li><li>• Và hệ thống sẽ kiểm tra lại số lượng giải tỏa đã phù hợp chưa</li></ul>
8	Khối lượng giải tỏa	
9	Tổng tiền giải tỏa	

## X. Hướng dẫn Đối soát thanh toán

### 1. File bút toán

- Nội dung chuyển tiền của bút toán được quy định theo cấu trúc sau:  
“HDBS NTPP {Tên khách hàng} – {Số CMND/CCCD/HC} HD {Mã hợp đồng của khách hàng}
- File bút toán sẽ có định dạng excel (xls, xlsx)
- Người dùng click vào button , chọn file để upload
- Danh sách các bút toán sẽ gồm các thành phần chính sau:



STT	Nội dung	Mô tả
1	STT	Tự động
2	Ngày giao dịch	Ngày giao dịch của file
3	Ngày hiệu lực	Ngày hiệu lực của bút toán. Hệ thống sẽ kiểm tra ngày hiệu lực phải trùng với ngày giao dịch của hợp đồng thì mới có hiệu lực để thực hiện
4	Giao dịch	Nội dung bút toán chuyển tiền mua về CTCK hoặc bút toán đi tiền cho khách hàng. Nội dung chuyển tiền được quy định như trên. Chi khi điền đúng thông tin
5	Số tiền rút	Là số tiền CTCK chuyển cho khách hàng bán trái phiếu (giao dịch bán)
6	Số tiền gửi	Là số tiền khách hàng chuyển cho CTCK để thực hiện thanh toán tiền mua trái phiếu (giao dịch mua)
7	Số dư	Số dư của CTCK sau mỗi bút toán

## 2. Danh sách bút toán đã import lên hệ thống

Tìm kiếm danh sách thanh toán								
Từ ngày	Đến ngày	Mã hợp đồng	Loại bút toán		Upload File			
dd/mm/yyyy	dd/mm/yyyy							
Trạng thái bút toán	Diễn giải		Clear Tìm kiếm					
Danh sách bút toán								
STT	Diễn giải	Mã hợp đồng	Số tiền bút toán	Ngày giao dịch	Loại bút toán	Trạng thái	Ghi chú	Thao tác
1	Loại giao dịch: GD GHI NƠ TU TT THANH TOAN Nội dung: HDBS NTPP Le Ngọc Nhung - 013522399 HD 000.Term3M-CTD032321.000003011	000.Term3M-CTD032321.000003011	88,800,000	25/05/2021	Tiền về	Hợp đồng đã được map và đã được tick	[25/05/2021 02:15:58] Bút toán cho giao dịch [000.Term3M-CTD032321.000003011] có tổng tiền đầu tư [88800000] đã được thanh toán với số tiền [88800000] so với tổng số tiền nhận được từ các bút toán là [88800000]	
2	Loại giao dịch: GD GHI NƠ TU TT THANH TOAN Nội dung: HDBS NTPP Le Ngọc Nhung - 013522399 HD HHC.T-SOVICO2-KCC.000002580123	000.T-SOVICO2-KCC.000001732	1,404,559	19/05/2021	Tiền đi	Hợp đồng đã được map nhưng chưa thỏa mãn 1 điều kiện nào đó	[20/05/2021 09:17:24] Trạng thái PAYMENT đã được đánh dấu từ trước!	
3	Loại giao dịch: GD GHI NƠ TU TT THANH TOAN Nội dung: HDBS NTPP Le Ngọc Nhung - 013522399 HD HHC.T-SOVICO2-KCC.000002580	000.Term9M-DRC202103.000002772	1,404,559	19/05/2021	Tiền về	Hợp đồng đã được map nhưng cần trả tiền thừa lại	[22/05/2021 11:55:23] Bút toán cho giao dịch [000.Term9M-DRC202103.000002772] có tổng tiền đầu tư [101859485] cần được trả lại với số tiền [1404559] so với tổng số tiền nhận được từ các bút toán là [0]	
4	Loại giao dịch: GD GHI NƠ TU TT THANH TOAN Nội dung: HDBS NTPP Le Ngọc Nhung - 013522399 HD 000.ACB_TP_2021_HANGKY000001064		10,002,000	18/05/2021	Tiền về	Hợp đồng chưa được map		

Hình 40: Danh sách bút toán

STT	Nội dung	Mô tả	Lưu ý
1	Tìm kiếm danh sách bút toán	Từ ngày.....đến ngày	Cho phép tìm kiếm theo 1 hoặc nhiều thông tin
		Mã hợp đồng	
		Loại bút toán	
		Trạng thái bút toán	
		Diễn giải	
2	Danh sách bút toán	Diễn giải	Diễn giải của bút toán được import lên hệ thống
		Mã hợp đồng	Mã hợp đồng đã được đối soát với bút toán thành công
		Số tiền bút toán	Số tiền bút toán ghi nhận
		Ngày giao dịch	Ngày giao dịch của hợp đồng
		Loại bút toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiền đi: số tiền CTCK thanh toán cho giao dịch bán của KH</li> <li>- Tiền về: số tiền KH thanh toán cho giao dịch mua</li> </ul>

	Trạng thái	Trạng thái bút toán												
	Ghi chú													
	Thao tác	<p>Thao tác map HĐ manual chỉ xuất hiện đối với những lệnh có trạng thái “Hợp đồng chưa được map”</p> <p>Người dùng click vào button , hệ thống hiển thị pop-up</p> <div data-bbox="727 556 1334 865" style="border: 1px solid black; padding: 5px;"> <p>Map hợp đồng MANUAL</p> <p>Hợp đồng: HHC.Term3M-CTD032321.000003043</p> <table border="0"> <tr> <td>Số tiền HĐ</td> <td>41,124,112</td> <td>Số tiền bút toán</td> <td>10,002,000</td> </tr> <tr> <td>Ngày giao dịch</td> <td>28/05/2021</td> <td>Trạng thái</td> <td>Hợp đồng chưa được map</td> </tr> <tr> <td>Khách hàng</td> <td>Lê Bích Ngọc</td> <td>Loại bút toán</td> <td>Tiền về</td> </tr> </table> <p>Diễn giải Loại giao dịch: GD GHI NO TU TT THANH TOAN Noi dung: HDDBS NTTTP Le Ngoc Nhung - 013522399 HD 000.ACB_TP_2021_HANGKY.000001064</p> <p style="text-align: right;"><input type="button" value="Map"/> <input type="button" value="Hủy"/></p> </div> <p>Người dùng sẽ chọn 1 HĐ trong danh sách những HĐ đã thỏa mãn điều kiện được thanh toán. Khi click button , bút toán đó sẽ map được với HĐ đã chọn, HĐ sẽ được xác nhận thanh toán thành công.</p>	Số tiền HĐ	41,124,112	Số tiền bút toán	10,002,000	Ngày giao dịch	28/05/2021	Trạng thái	Hợp đồng chưa được map	Khách hàng	Lê Bích Ngọc	Loại bút toán	Tiền về
Số tiền HĐ	41,124,112	Số tiền bút toán	10,002,000											
Ngày giao dịch	28/05/2021	Trạng thái	Hợp đồng chưa được map											
Khách hàng	Lê Bích Ngọc	Loại bút toán	Tiền về											

• Các trạng thái của bút toán:

STT	Trạng thái	Mô tả
1	Hợp đồng chưa được map	Là những bút toán có lỗi, chưa map được với hợp đồng nào. Nguyên nhân chủ yếu là do không đúng cú pháp nội dung chuyển tiền
2	Hợp đồng đã được map nhưng chưa thỏa mãn 1 điều kiện nào đó	Là những bút toán đã map được với hợp đồng, nhưng hợp đồng đó chưa đúng với điều kiện đang được kiểm tra: - Giao dịch đã bị hủy - Giao dịch chưa được xác nhận hạn mức
3	Hợp đồng đã được map và được tick	Là những bút toán đã map được hợp đồng chính xác
4	Hợp đồng đã được map nhưng chưa đủ tiền	Là những bút toán đã map được với hợp đồng, tuy nhiên bút toán đó có số tiền nhỏ hơn với tổng tiền đầu tư của giao dịch, nên lệnh vẫn chưa được xác nhận là thành công
5	Hợp đồng đã được map nhưng cần trả lại tiền thù	Là những bút toán đã map được với hợp đồng, tuy nhiên bút toán đó có số tiền lớn hơn với tổng tiền đầu tư của giao dịch. Tuy nhiên, hệ thống vẫn sẽ xác nhận là giao dịch đã thanh toán thành công và chuyển đến bước tiếp theo. Bộ phận nghiệp vụ



## GIẢI PHÁP HỆ THỐNG PHẦN MỀM CORE GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Tài liệu Hướng dẫn sử dụng

		sẽ cần kiểm tra và trả lại tiền thừa cho khách hàng.
6	Hợp đồng đã bị đóng	Hiện chưa có chức năng đóng đối với những bút toán lỗi
7	Hợp đồng đã trả lại tiền thừa	Hiện chưa có chức năng chuyển trạng thái bút toán đối với những giao dịch đã trả lại tiền thừa.



## C. Hướng dẫn sử dụng ứng dụng web

### I. Dành cho khách hàng

#### 1. Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu

- Bảng giá trái phiếu sẽ bao gồm tất cả các sản phẩm trái phiếu công ty chứng khoán đang chào bán
- Quy tắc sắp xếp các mã trái phiếu theo thứ tự từ cao xuống thấp
  - 1 - Lãi suất
  - 2 - Số lượng hàng còn lại
  - 3 - Thời gian đầu tư

##### 1.1. Tìm kiếm

- Người dùng có thể chọn đồng thời 1 hoặc nhiều điều kiện sau để có thể tìm kiếm được sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của mình.

STT	Thành phần	Nội dung
1	Chính sách sản phẩm	<div style="border: 1px solid #ccc; padding: 10px;"> <p>Chính sách sản phẩm</p> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; margin-bottom: 10px;"> <p>Chọn chính sách sản phẩm <span style="float: right;">^</span></p> </div> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; margin-bottom: 10px;"> <p><b>HDBS cam kết mua lại</b></p> <p>Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Nam dictum ligula sit amet augue eleifend, sed</p> </div> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px;"> <p><b>HDBS không cam kết mua lại</b></p> <p>Nam dictum ligula sit amet augue eleifend, sed malesuada elit gravida.</p> </div> </div>

2	Loại trái phiếu	<div data-bbox="695 220 1388 955"> <p>Loại trái phiếu</p> <p>OTC hoặc Niêm yết <span style="float: right;">^</span></p> <hr/> <p><b>OTC</b></p> <p>Trái phiếu OTC là việc gọi tất các trái phiếu được giao dịch trên thị trường OTC hay còn gọi là thị trường phi tập trung. Việc giao dịch trái phiếu sẽ được tiến hành dựa trên thỏa thuận giữa các nhà đầu tư với nhau theo nguyên tắc “thuận mua, vừa bán”.</p> <p><b>Niêm yết</b></p> <p>Trái phiếu niêm yết là các trái phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán tập trung (HSX hoặc HNX). Các giao dịch trái phiếu sẽ tuân theo quy định của Sở GDCK niêm yết.</p> </div>
3	Tổ chức phát hành	<div data-bbox="695 991 1388 1648"> <p>Tổ chức phát hành</p> <p>Chọn tổ chức phát hành <span style="float: right;">^</span></p> <hr/> <p><input type="checkbox"/> <b>Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần</b> DPQ05202201</p> <p><input type="checkbox"/> <b>Công ty Cổ phần Hàng không VietJet</b> DPQ05202201</p> <p><input type="checkbox"/> <b>Công ty Cổ phần Vincom Retail</b> DPQ05202201</p> <p><input type="checkbox"/> <b>Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan</b> DPQ05202201</p> </div> <p>Người dùng có thể chọn nhiều tổ chức phát hành để tìm kiếm</p>

## 1.2. Thông tin bảng giá

Bảng giá trái phiếu		Tài sản				
Chính sách sản phẩm		Loại trái phiếu		Tổ chức phát hành		
Chọn chính sách sản phẩm		OTC hoặc Niêm yết		Chọn tổ chức phát hành		
Mã sản phẩm	Lãi (/năm)	T/gian đầu tư	Còn lại	Đầu tư tối thiểu	Niêm yết	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua

Hình 41: Bảng giá trái phiếu

Thông tin	Mô tả
Mã sản phẩm	Là tên gọi của Sản phẩm Trái phiếu khách hàng đầu tư
Lãi (/năm)	Lãi suất đã tái đầu tư dự kiến của mã sản phẩm
T/gian đầu tư	Thời gian đầu tư của mã sản phẩm (đơn vị tháng)
Còn lại	Số lượng hàng trên hệ thống còn lại để xác nhận hạn mức cho khách hàng
Đầu tư tối thiểu	Giá trị đầu tư tối thiểu mà khách hàng có thể tham gia mua/bán trái phiếu
Niêm yết	Niêm yết/OTC

## 2. Hướng dẫn đặt lệnh mua trái phiếu

Có 2 cách để đặt lệnh mua trái phiếu:

### 2.1. Từ card đặt lệnh

#### **Bước 1:** Đặt lệnh

- Tại card đặt lệnh mua trái phiếu, người dùng nhập những điều kiện sau để đặt lệnh mua sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của mình

STT	Thành phần	Nội dung
1	Chính sách sản phẩm	<p>Chính sách sản phẩm</p> <p>Chọn chính sách sản phẩm <span style="float: right;">▼</span></p>
2	Mã sản phẩm	<p>Mã sản phẩm</p> <p>Tìm mã sản phẩm <span style="float: right;">🔍</span></p>
4	Ngày mua	<p>Ngày mua</p> <p>15/02/2021 (hôm nay) <span style="float: right;">▼</span></p>
5	Số lượng	<p>Số lượng (tối thiểu 18,000)</p> <p>Nhập số lượng</p> <p style="text-align: right;"><b>Tối thiểu</b></p> <p>Người dùng chọn “Tối thiểu” thì số lượng sẽ được tự động điền là số lượng được mua nhỏ nhất.</p>

- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó

The screenshot shows a user interface for placing an order. It includes a 'Đặt lệnh' (Place Order) section with dropdowns for 'Chọn chính sách sản phẩm' and 'Số tháng', and a 'Số lượng (tối thiểu 18,000)' field. A 'Tóm tắt thông tin' (Summary) section lists details like 'Đơn vị phát hành' (Company), 'Mã sản phẩm' (HPG202420), 'Mệnh giá / TP' (120,000 đ), 'Lãi suất' (10.8% / năm), and 'Đầu tư tối thiểu' (1 triệu). A 'Minh họa dòng tiền' (Cash Flow) section shows a table of payments over time.

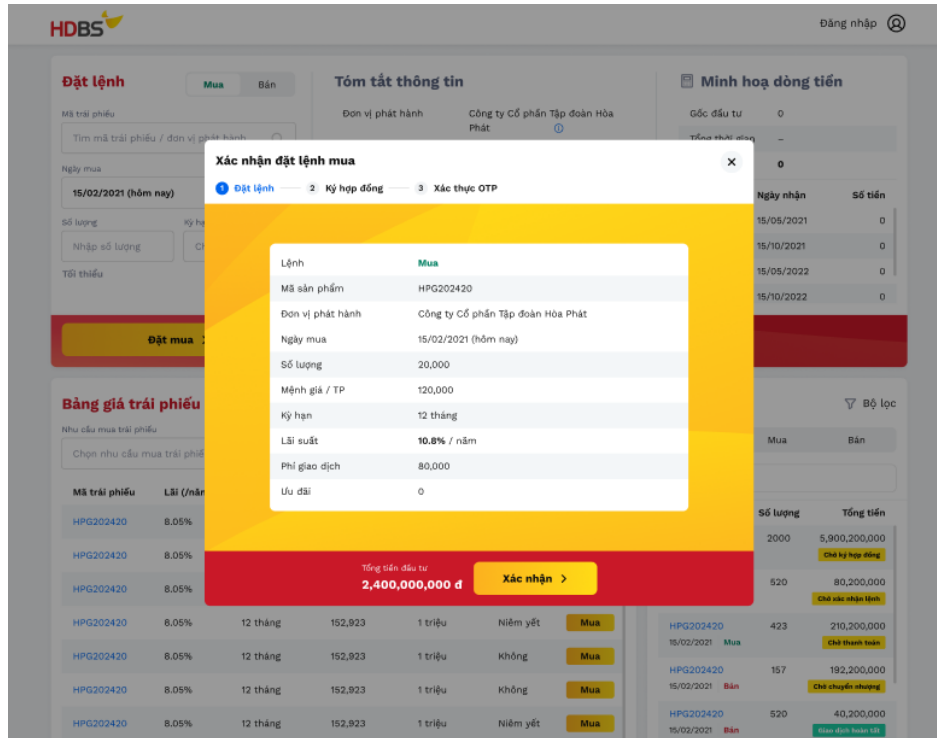
Đơn vị phát hành	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Mã sản phẩm	HPG202420
Mệnh giá / TP	120,000 đ
Lãi suất	10.8% / năm
Đầu tư tối thiểu	1 triệu
Kỳ hạn	-
Phí giao dịch	0
Trước ưu đãi	0

Nội dung	Ngày nhận	Số tiền
Trái tức	15/05/2021	0
Trái tức	15/10/2021	0
Trái tức	15/05/2022	0
Trái tức	15/10/2022	0
Trái tức	15/05/2023	0



Đặt mua > Tổng tiền đầu tư 0 đ

Hình 42: Giao diện đặt lệnh trái phiếu


- Khách hàng có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh
- Di chuột vào để xem chi tiết mã trái phiếu hoặc đơn vị phát hành.
- Khách hàng click , chuyển đến **Bước 2: Xác nhận lệnh**
- Bước 2: Xác nhận lệnh**
- Đây là bước xác nhận lại thông tin khách hàng đã đặt

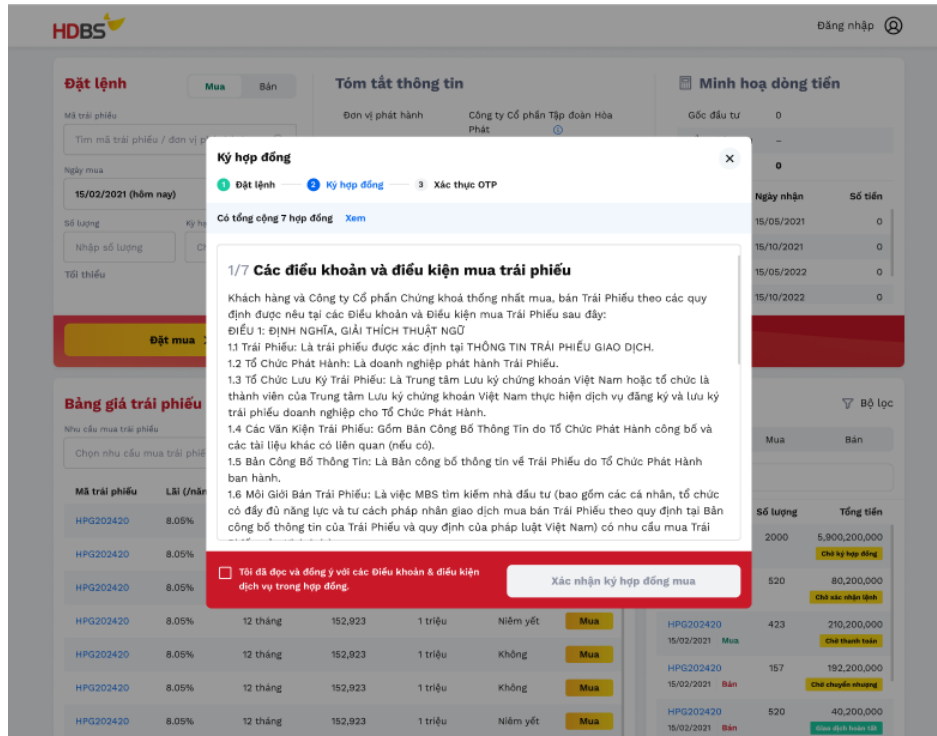


Hình 43: Giao diện xác nhận đặt lệnh mua

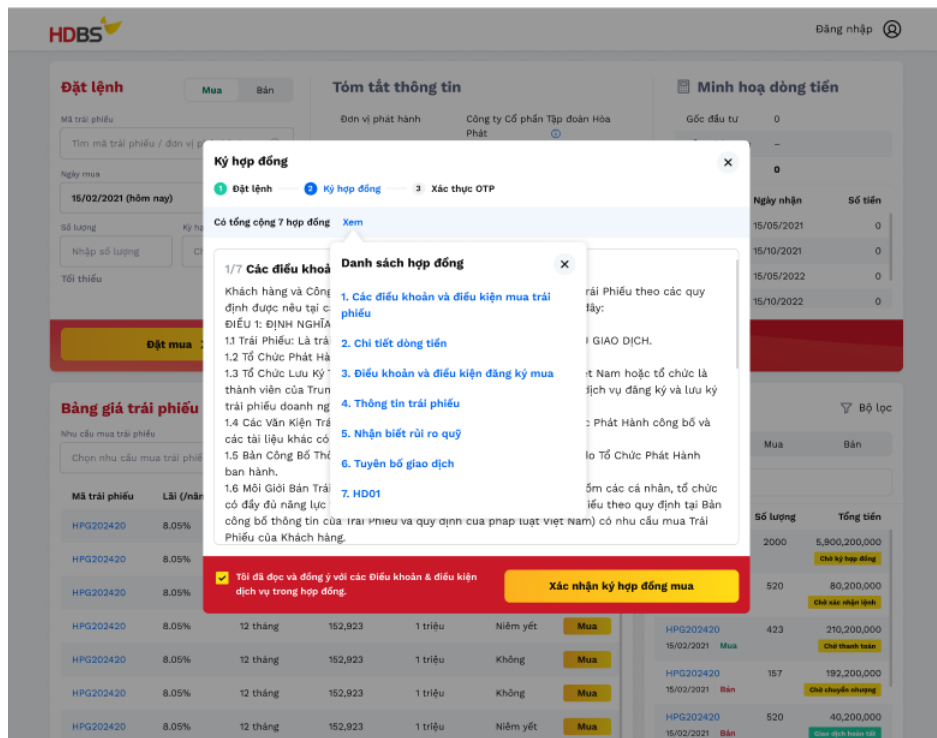
- Click , chuyển đến **Bước 3: Ký hợp đồng**
- Click , đóng màn hình xác nhận lệnh, quay lại màn hình chính.

### **Bước 3:** Ký hợp đồng

- Khách hàng có thể scroll xuống dưới để xem hợp đồng mua/bán trái phiếu
- Khách hàng có thể ấn  để xem bộ hợp đồng



Hình 44: Giao diện ký hợp đồng mua




Hình 45: Giao diện chi tiết hợp đồng mua

Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản & điều kiện dịch vụ trong hợp đồng.

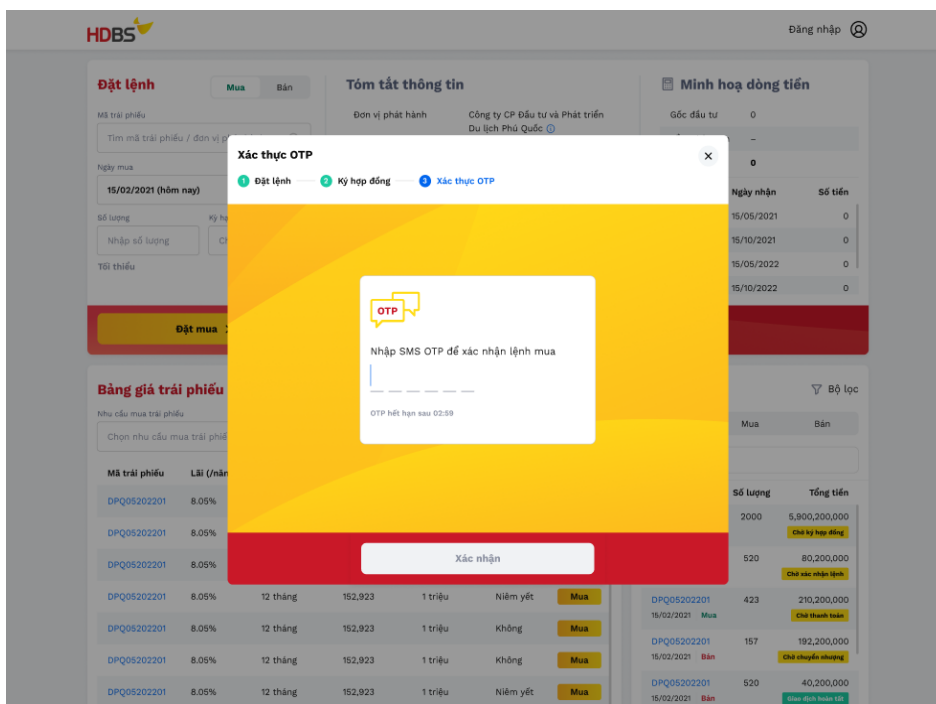
- Khách hàng check vào ô check box, sau đó click button

**Xác nhận ký hợp đồng mua**

để ký hợp đồng, chuyển đến **Bước 4: Xác thực OTP**

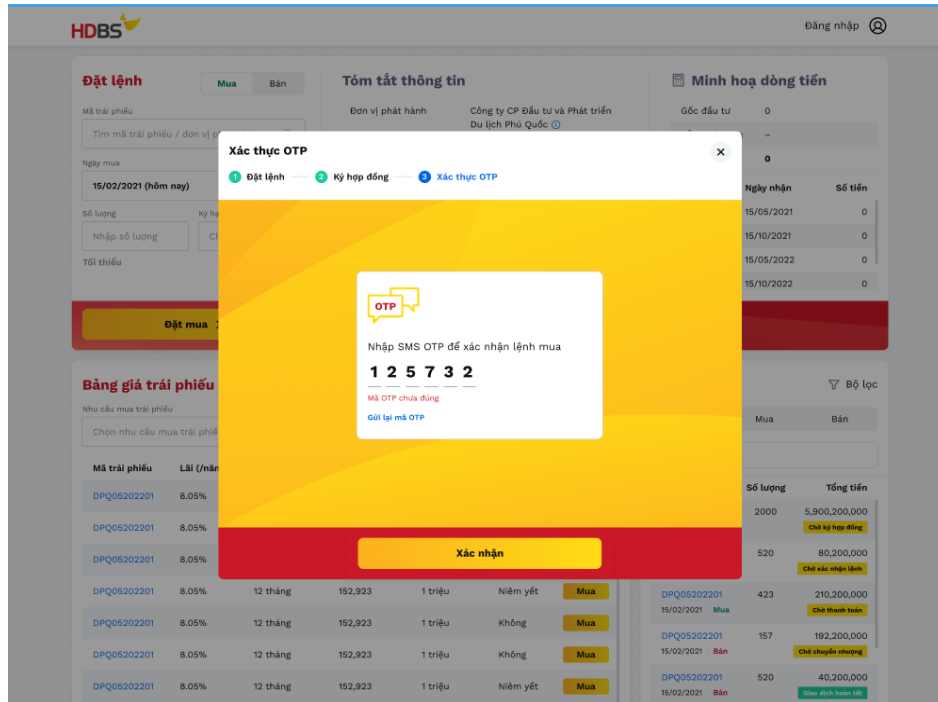
- Click , đóng popup hợp đồng, quay lại màn hình chính.

**Bước 4: Xác thực OTP**



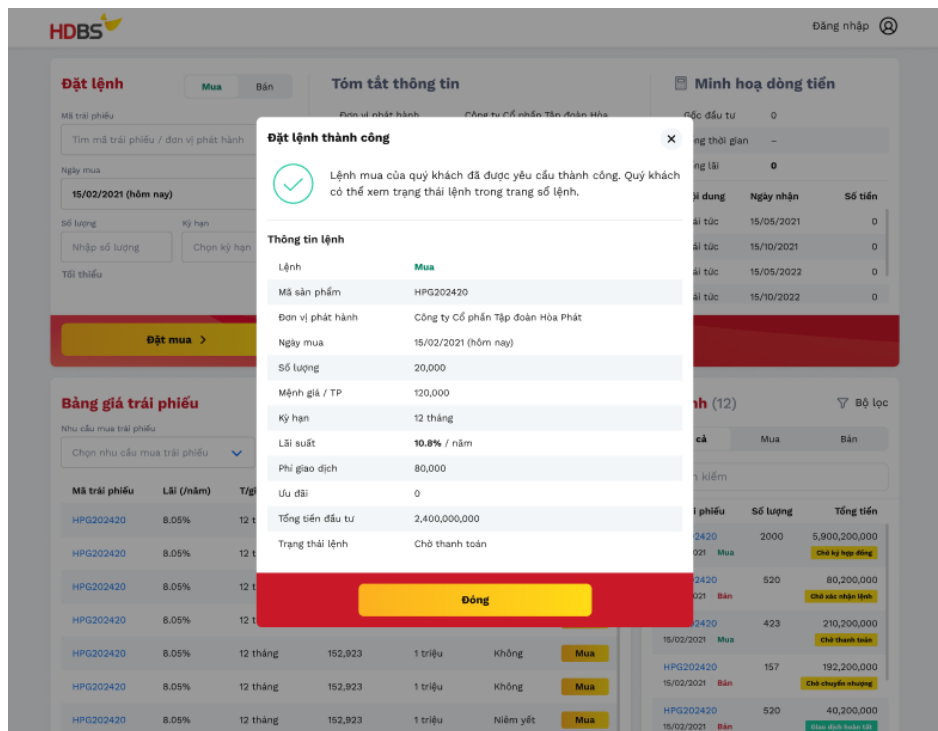
Hình 46: Xác thực OTP

- Sau khi nhận được OTP, khách hàng điền đủ số OTP



Hình 47: Điền OTP

- Click **Xác nhận**, khách hàng đã ký hợp đồng thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.



Hình 48: Xác nhận đặt lệnh mua thành công

- Click **Đóng** hoặc để đóng popup.



## 2.2. Từ bảng giá trái phiếu

**Bước 1:** Tại bảng giá trái phiếu, người dùng sau khi tìm được sản phẩm phù hợp, click vào button

**Mua**

. Thông tin của sản phẩm sẽ tự động điền vào card đặt lệnh ở trên. Chuyển đến **Bước 2: Đặt lệnh**

Bảng giá trái phiếu		Tài sản			
Chính sách sản phẩm		Loại trái phiếu		Tổ chức phát hành	
Chọn chính sách sản phẩm		OTC hoặc Niêm yết		Chọn tổ chức phát hành	
Mã sản phẩm	Lãi (/năm)	T/gián đầu tư	Còn lại	Đầu tư tối thiểu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết
DPQ05202201	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không

Hình 49: Bảng giá trái phiếu

### **Bước 2:** Đặt lệnh

- Thông tin sản phẩm sẽ được tự động điền vào card đặt lệnh
- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó

**Đặt lệnh**

Mua Bán

Chính sách sản phẩm  
HDBS cam kết mua lại

Mã sản phẩm  
PQ002441

Ngày mua  
15/02/2021 (hôm nay)

Số lượng (tối thiểu 18,000)  
18,000

Tối thiểu

**Đặt mua >**

**Tóm tắt thông tin**

Đơn vị phát hành: Công ty CP Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc

Mã sản phẩm: PQ002441

Mệnh giá / TP: [Chi tiết mã trái phiếu]

Lãi suất: Cam kết mua lại sau: 12 tháng

Đầu tư tối thiểu: Thời gian nắm giữ tối thiểu: 12 tháng

Kỳ hạn: Giao dịch thứ cấp: Có

Phí giao dịch: Chính sách ưu đãi: Không

Trước ưu đãi: Cầm cố: Có

Phong tỏa tiền khi mua: Không

Phong tỏa hàng khi bán: Không

**Minh họa dòng tiền**

Gốc đầu tư: 2,400,000,000

Tổng thời gian: 12 tháng

Tổng lãi: 86,000,000

Nội dung	Ngày nhận	Số tiền
Trái tức	15/05/2021	12,000,000
Trái tức	15/10/2021	12,000,000
Trái tức	15/05/2022	12,000,000
Trái tức	15/10/2022	12,000,000
Trái tức	15/05/2023	12,000,000

Tổng tiền đầu tư: 2,400,000,000 đ

Hình 50: Card đặt lệnh mua trái phiếu

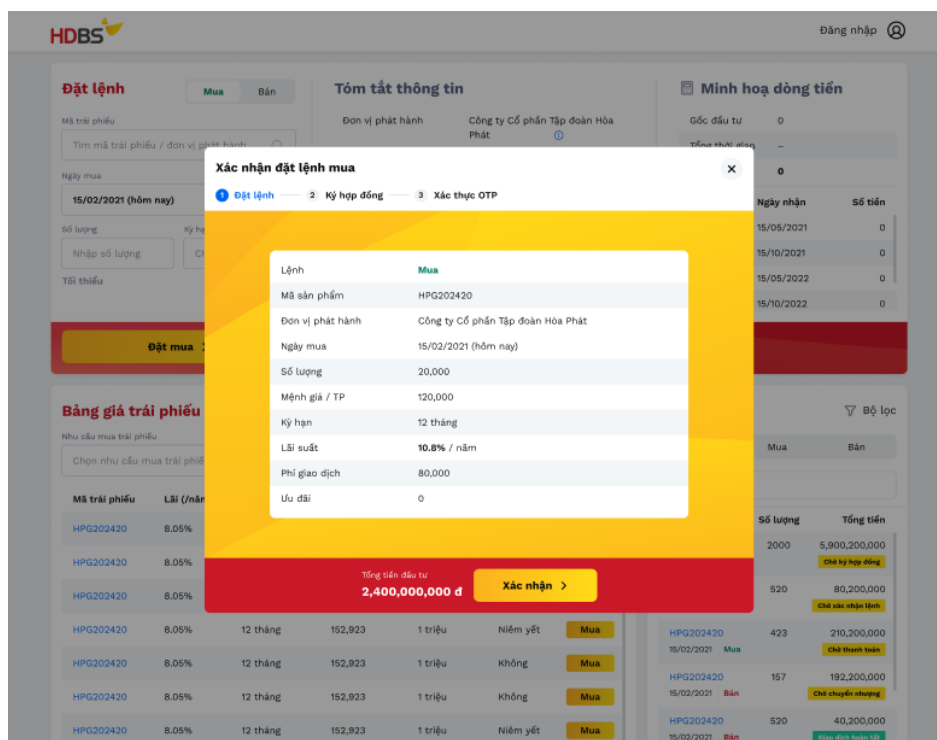
- Khách hàng có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh



- Khách hàng click , chuyển đến **Bước 3: Xác nhận lệnh**

### **Bước 3:** Xác nhận lệnh


- Đây là bước xác nhận lại thông tin khách hàng đã đặt



Hình 51: Giao diện xác nhận lệnh mua trái phiếu



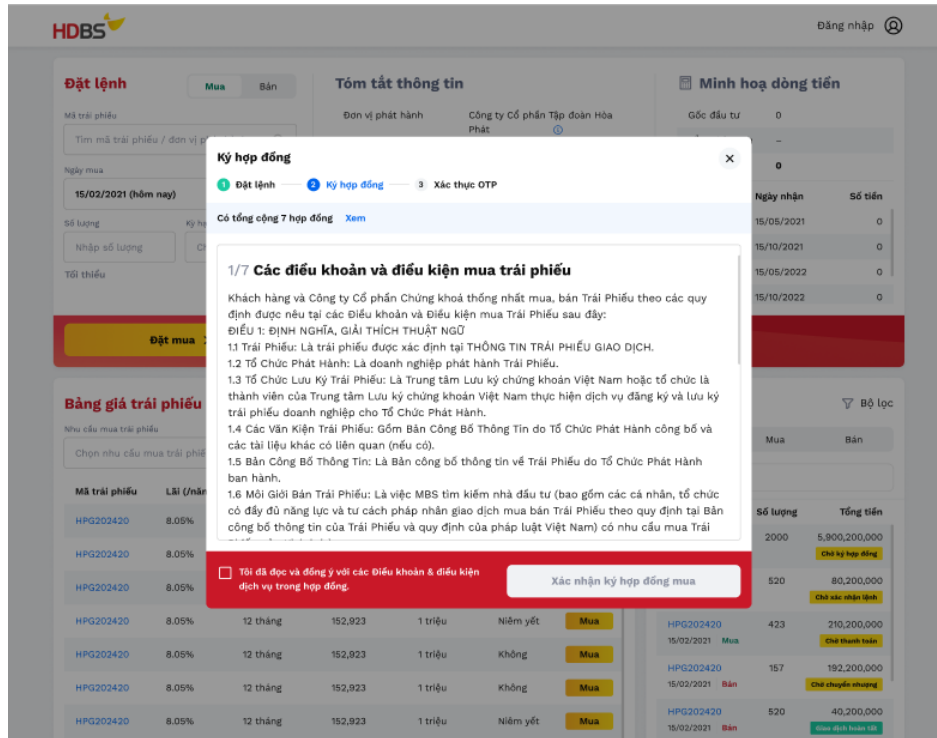
- Click , chuyển đến **Bước 4: Ký hợp đồng**

- Click , đóng màn hình xác nhận lệnh, quay lại màn hình chính.

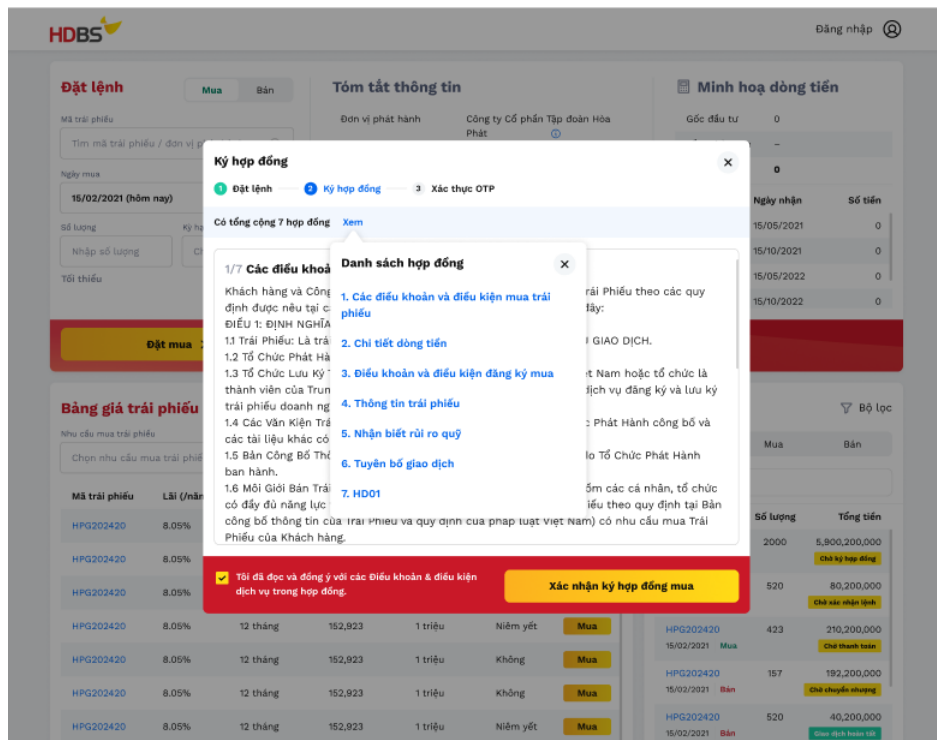
### **Bước 4:** Ký hợp đồng

- Khách hàng có thể scroll xuống dưới để xem hợp đồng mua/bán trái phiếu

- Khách hàng có thể ấn  để xem bộ hợp đồng



Hình 52: Giao diện ký hợp đồng mua trái phiếu




Hình 53: Giao diện chi tiết hợp đồng mua trái phiếu

Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản & điều kiện dịch vụ trong hợp đồng.

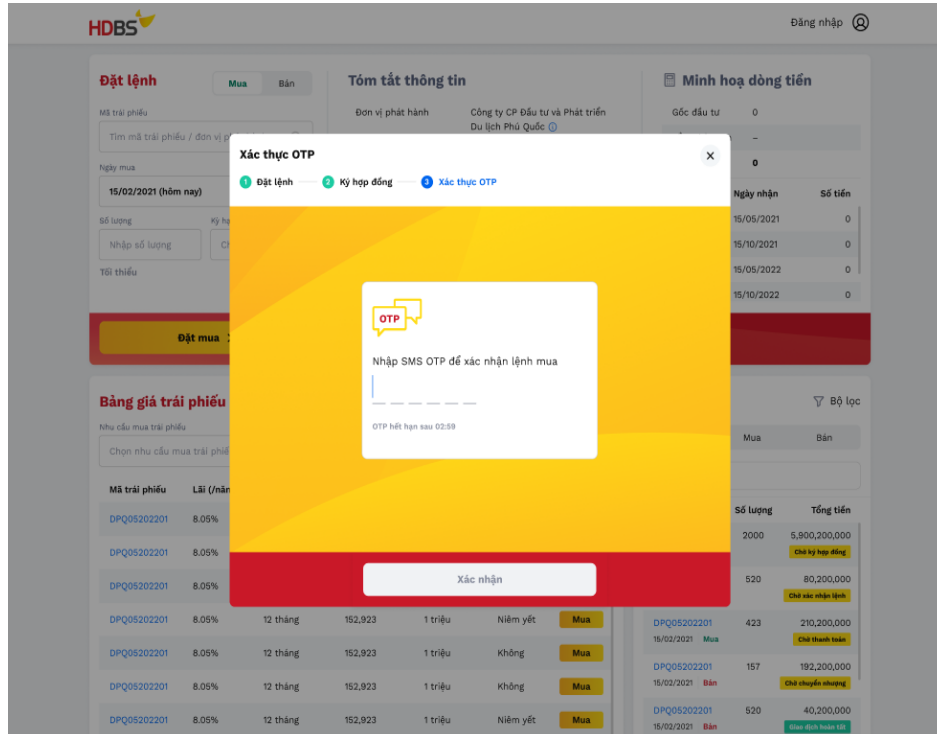
- Khách hàng check vào ô check box , sau đó click button

**Xác nhận ký hợp đồng mua**

để ký hợp đồng, chuyển đến **Bước 5: Xác thực OTP.**

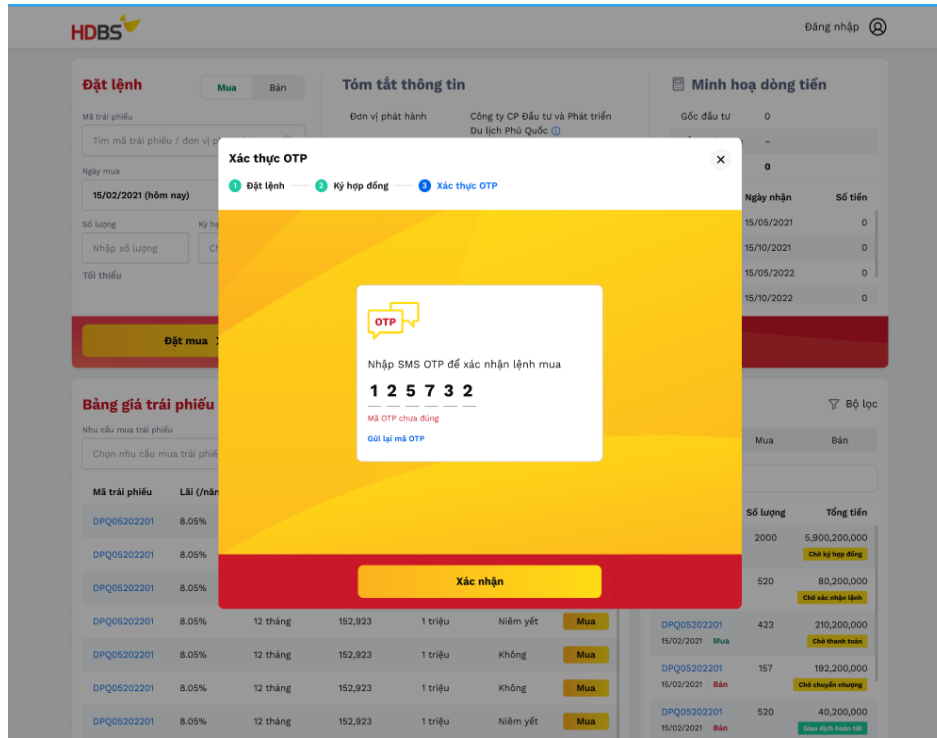
- Click  , đóng popup hợp đồng, quay lại màn hình chính.

**Bước 5: Xác thực OTP**




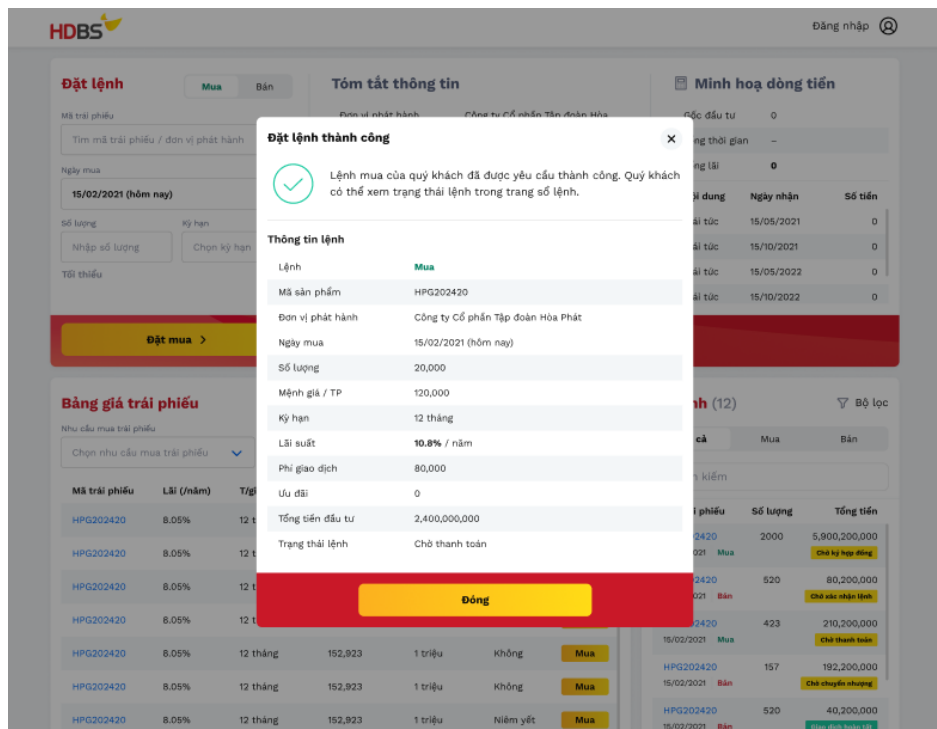
Hình 54: Xác thực OTP

- Sau khi nhận được OTP, khách hàng điền đủ số OTP



Hình 55: Điền OTP

- Click , khách hàng đã ký hợp đồng thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.



Hình 56: Giao diện xác nhận đặt lệnh mua trái phiếu thành công

- Click  hoặc  để đóng popup.

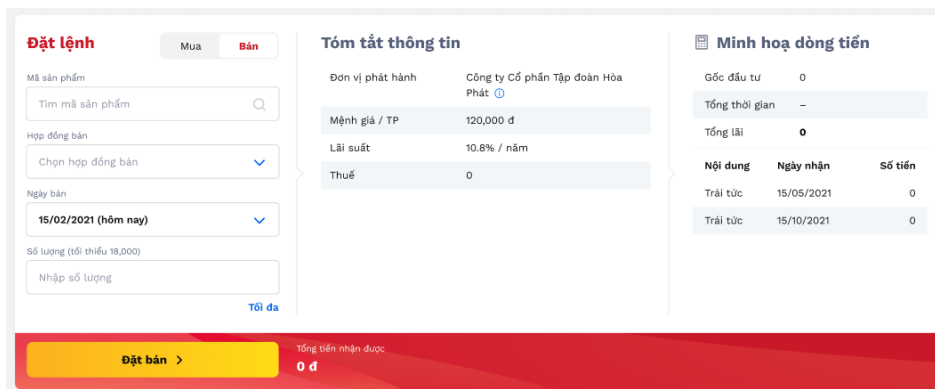
### 3. Hướng dẫn đặt lệnh bán trái phiếu

**Bước 1:** Đặt lệnh

- Tại card đặt lệnh bán trái phiếu, người dùng nhập những điều kiện sau để đặt lệnh bán sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của mình

STT	Thành phần	Nội dung
1	Mã sản phẩm	Mã sản phẩm <input type="text" value="Tìm mã sản phẩm"/>
2	Hợp đồng bán	Hợp đồng bán <input type="text" value="Chọn hợp đồng bán"/> <p>Người dùng chỉ chọn được hợp đồng nếu đã sở hữu mã trái phiếu ở trên</p>
3	Ngày bán	Ngày bán <input type="text" value="15/02/2021 (hôm nay)"/>
4	Số lượng	Số lượng (tối thiểu 18,000) <input type="text" value="Nhập số lượng"/> <p><b>Tối đa</b></p> <p>Người dùng chọn tối đa thì số lượng sẽ được tự động điền là số lượng được bán tối đa.</p>

- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó

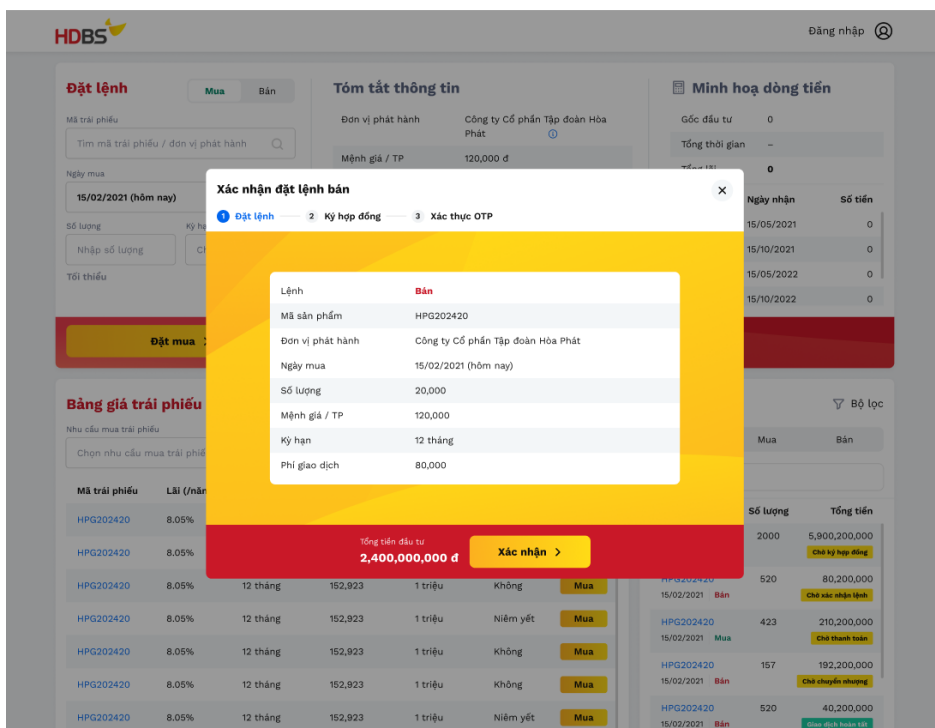


Hình 57: Giao diện đặt lệnh bán trái phiếu

- Khách hàng có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh
- Khách hàng click **Đặt bán >**, chuyển đến **Bước 2: Xác nhận lệnh**

### Bước 2: Xác nhận lệnh

- Đây là bước xác nhận lại thông tin khách hàng đã đặt

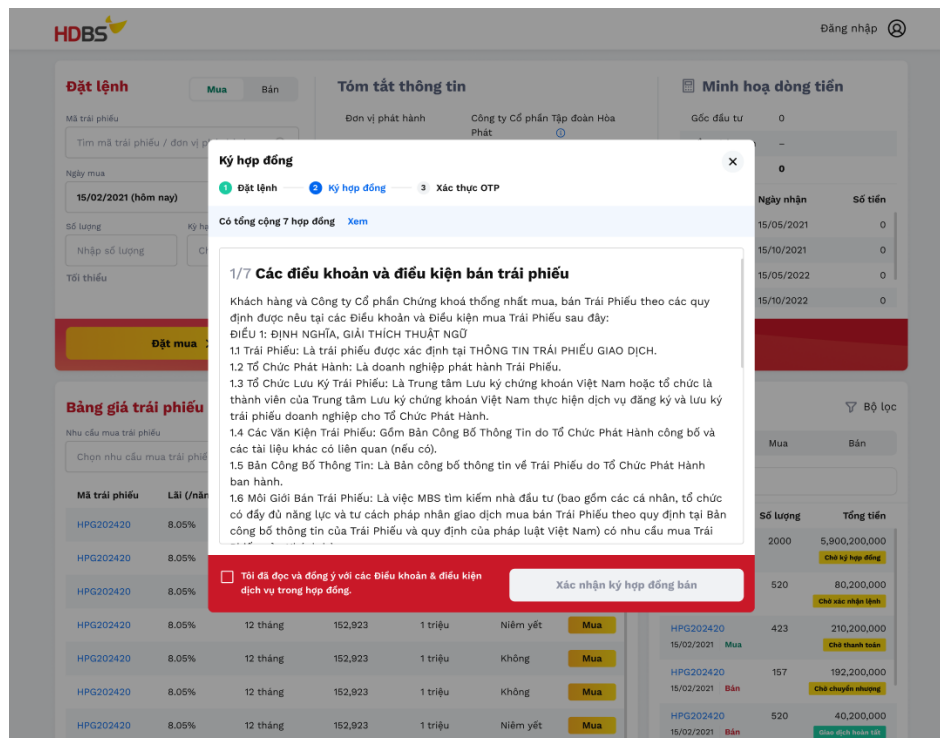


Hình 58: Giao diện xác nhận đặt lệnh bán

- Click **Xác nhận >**, chuyển đến **Bước 3: Ký hợp đồng**
- Click **X**, đóng màn hình xác nhận lệnh, quay lại màn hình chính.

### **Bước 3:** Ký hợp đồng

- Khách hàng có thể scroll xuống dưới để xem hợp đồng bán trái phiếu
- Khách hàng có thể ấn **Xem** để xem bộ hợp đồng



Hình 59: Giao diện ký hợp đồng bán trái phiếu

- Khách hàng check vào ô check box  Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản & điều kiện dịch vụ trong hợp đồng. sau đó click button

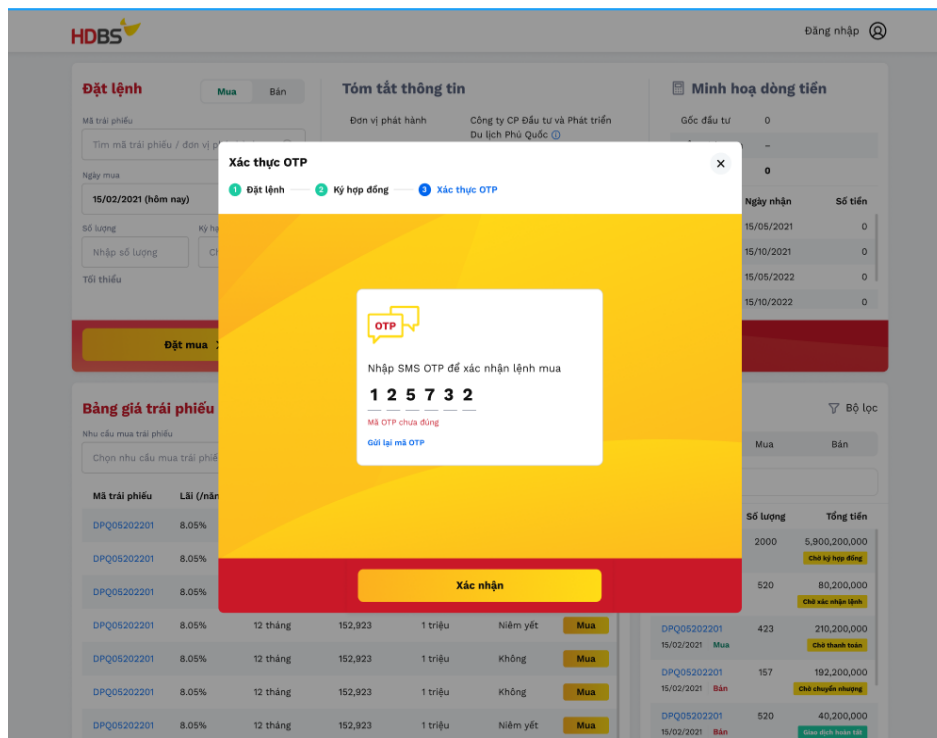
Xác nhận ký hợp đồng bán

để ký hợp đồng, chuyển đến **Bước 4: Xác thực OTP.**


### **Bước 4:** Xác thực OTP

- Sau khi nhận được OTP, khách hàng điền đủ số OTP





Hình 60: Điền OTP

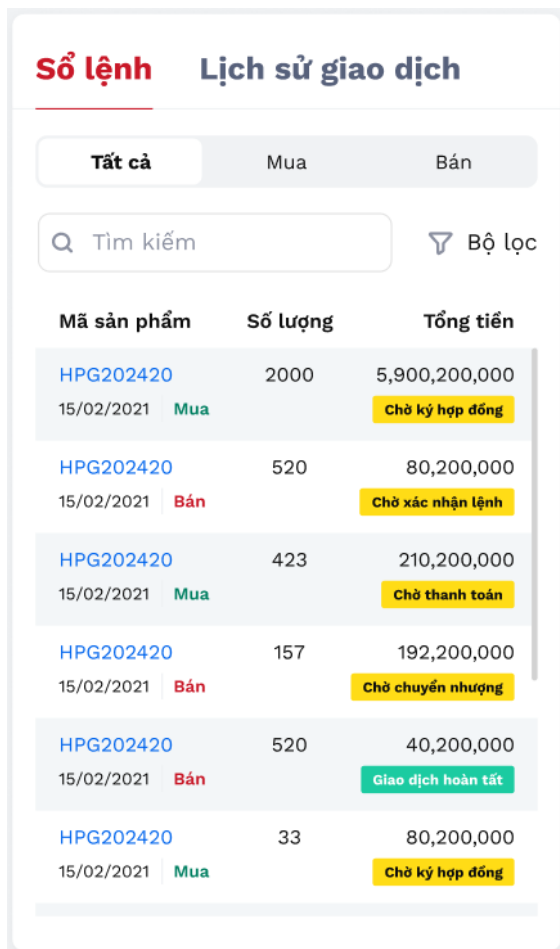
- Click  , khách hàng đã ký hợp đồng thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.

(thiếu ảnh đặt lệnh bán thành công)

- Click  hoặc  để đóng popup.

#### 4. Hướng dẫn xem sổ lệnh

- Sổ lệnh là card để theo dõi các giao dịch mua/bán trái phiếu KH đã đặt cho ngày hiện tại và tương lai.
- Trong sổ lệnh có phần “Bộ lọc”, người dùng có thể lọc sổ lệnh theo trạng thái lệnh



Hình 61: Giao diện sổ lệnh của khách hàng



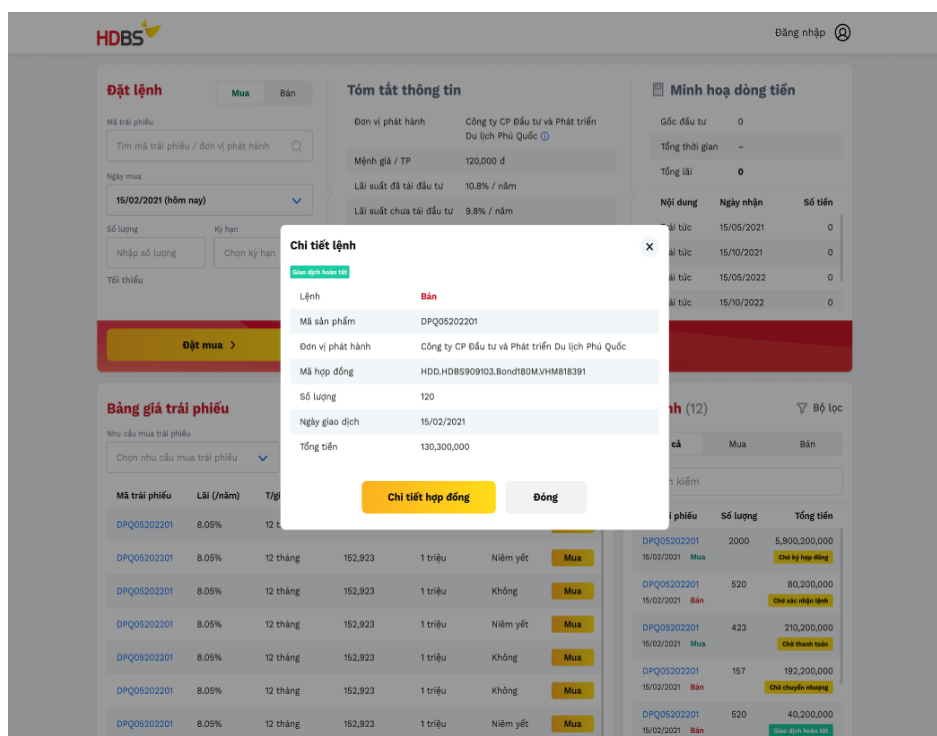
Hình 62: Giao diện bộ lọc sổ lệnh

- Khi click vào mỗi dòng sổ lệnh, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó. Đối với từng trạng thái lệnh, người dùng sẽ có các hành động tương ứng:
  - Lệnh MUA:

Trạng thái	Hành động
Chờ KH xác nhận	Xác nhận, Hủy lệnh
Chờ ký hợp đồng	Ký hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ xác nhận lệnh	Xem hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ thanh toán	Xem hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ chuyển nhượng	Xem hợp đồng
Giao dịch hoàn tất	Xem hợp đồng
Đã hủy	

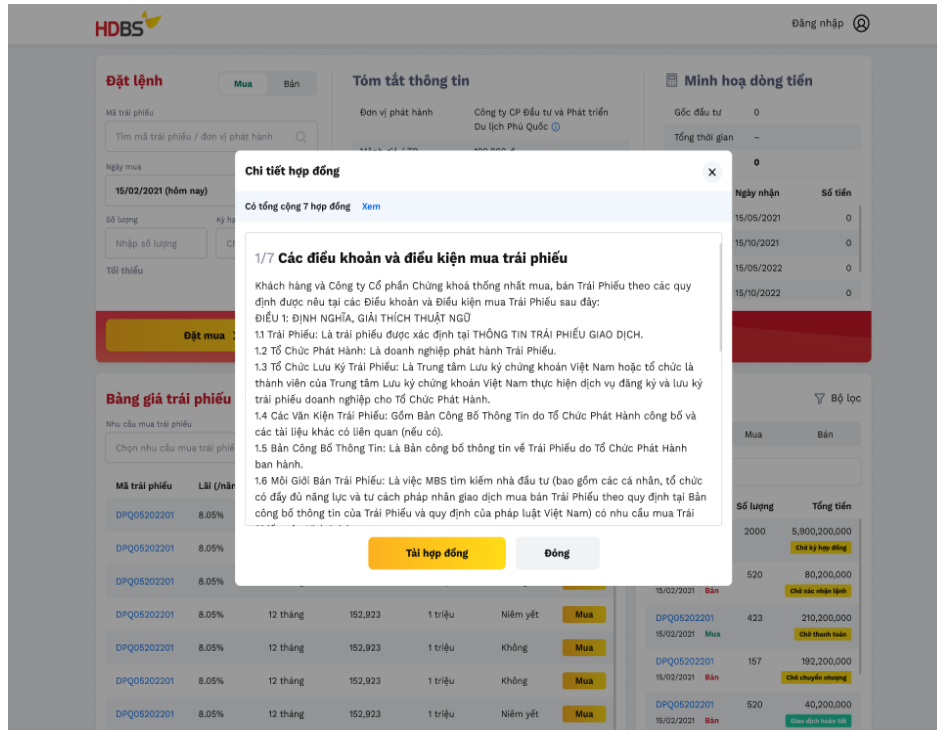
- Lệnh BÁN:

Trạng thái	Hành động
Chờ KH xác nhận	Xác nhận, Hủy lệnh
Chờ ký hợp đồng	Ký hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ thanh toán	Xem hợp đồng
Chờ chuyển nhượng	Xem hợp đồng
Giao dịch hoàn tất	Xem hợp đồng
Đã hủy	

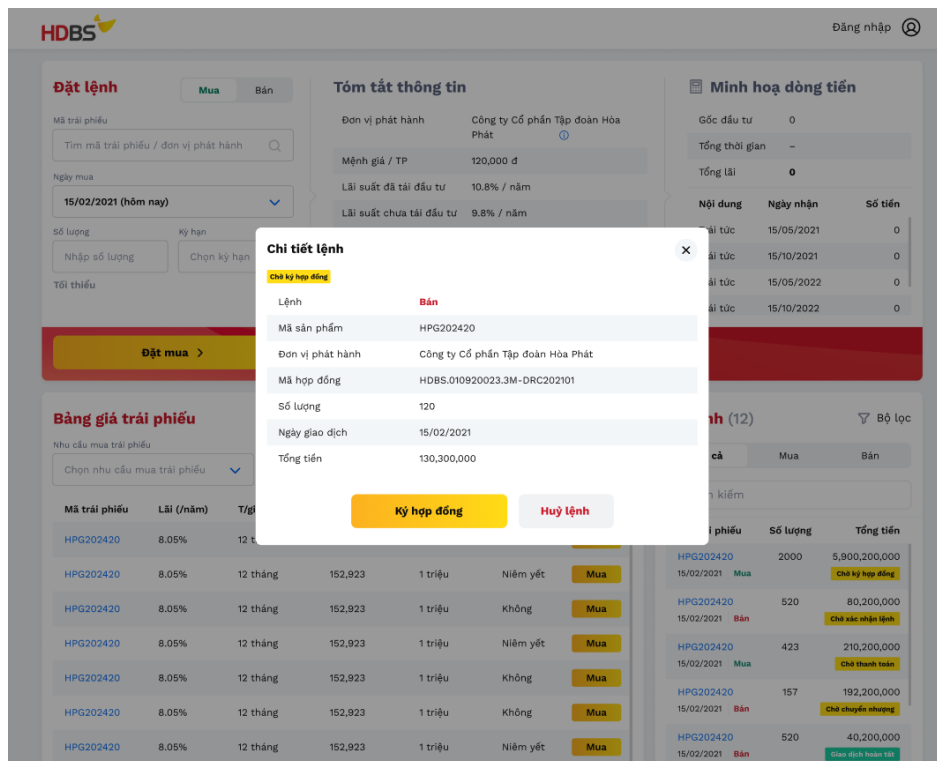


Hình 63: Chi tiết thông tin lệnh với trạng thái giao dịch hoàn tất

- Click **Chi tiết hợp đồng**, hiển thị pop-up hợp đồng. Khách hàng có thể chọn **Tải hợp đồng** để tải hợp đồng bản PDF

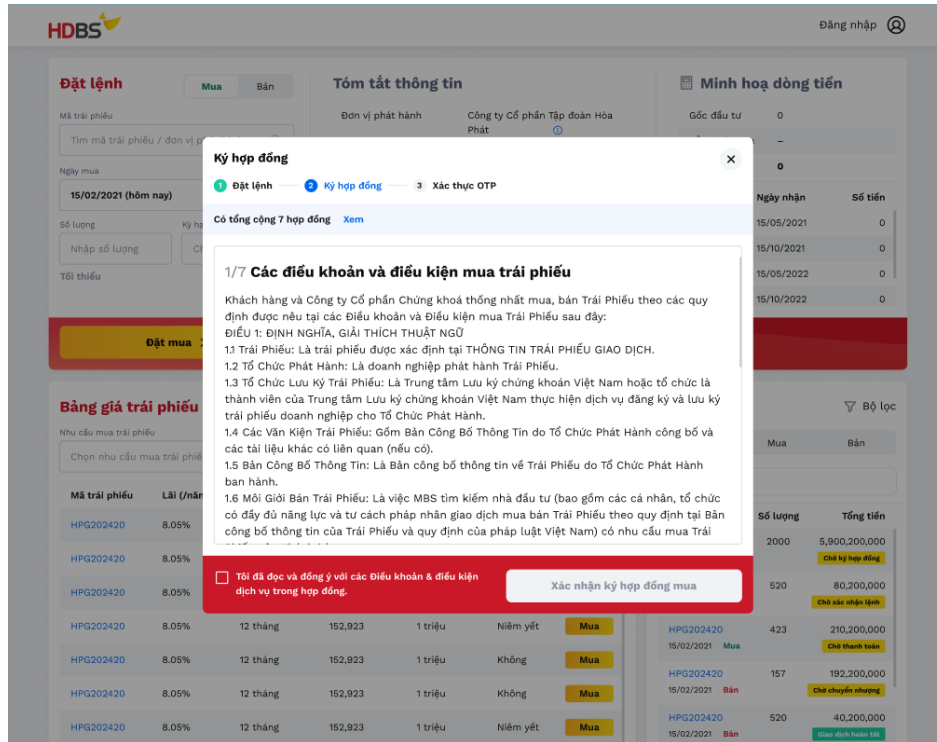


Hình 64: Chi tiết hợp đồng



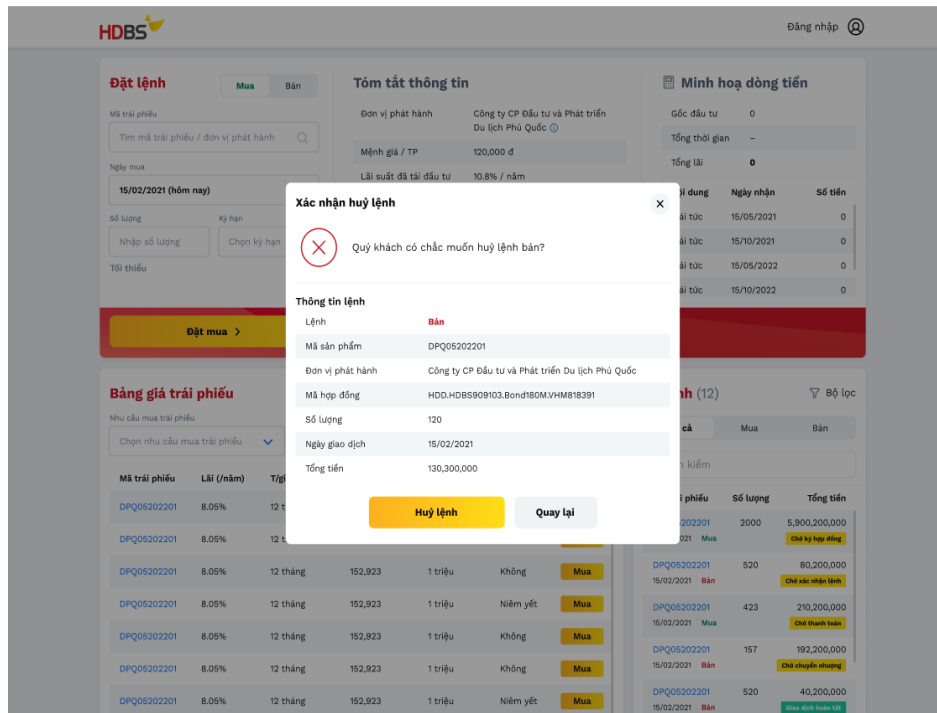
Hình 65: Chi tiết lệnh với trạng thái chờ ký hợp đồng

- Click **Ký hợp đồng**, chuyển đến **Bước 3: Ký hợp đồng** (hiển thị bộ hợp đồng để ký)



Hình 66: Giao diện ký hợp đồng từ sổ lệnh

- Click **Hủy lệnh**, hiển thị pop-up xác nhận hủy lệnh



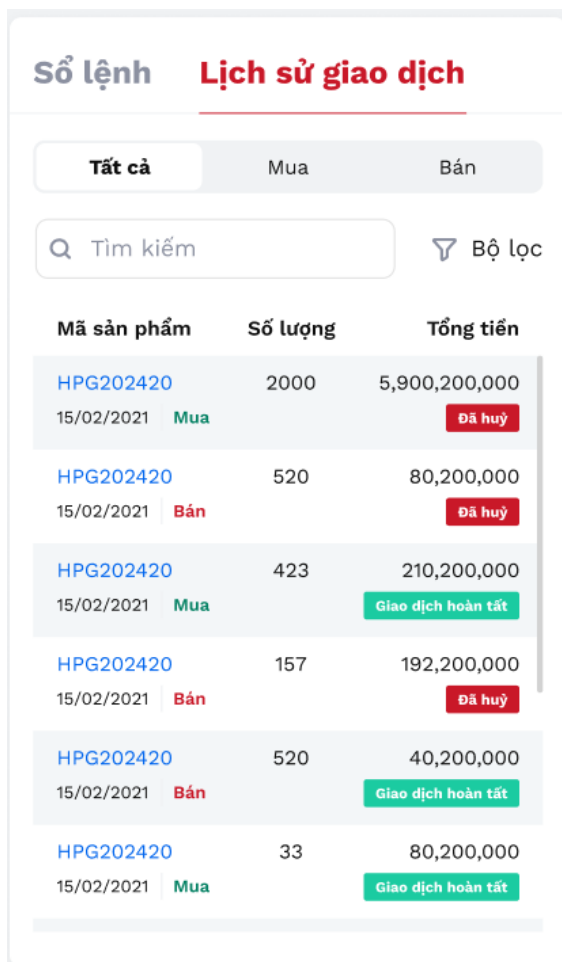
Hình 67: Giao diện hủy lệnh

- Click **Hủy lệnh**, hủy lệnh thành công, hiển thị pop-up **Lệnh được hủy thành công**

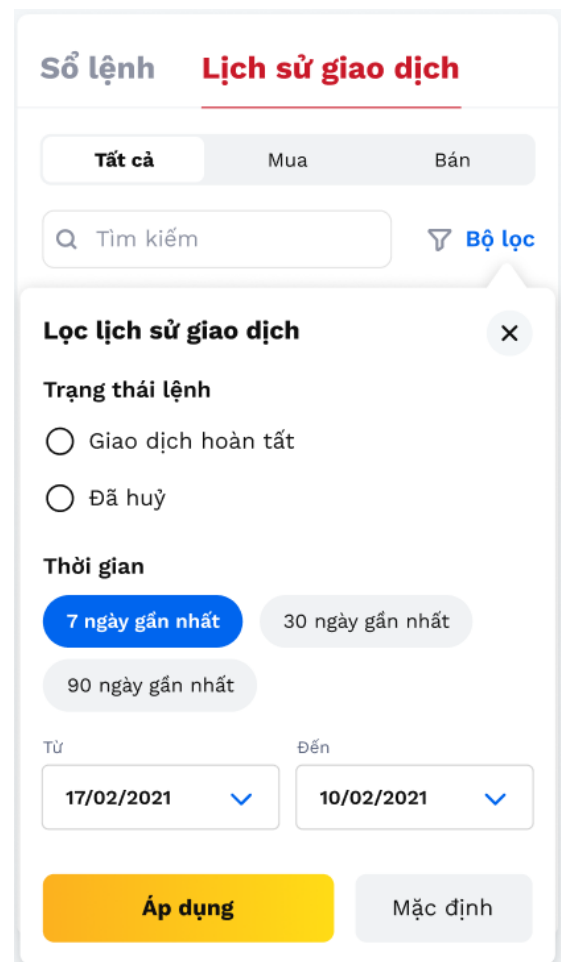
## 5. Hướng dẫn tra cứu lịch sử giao dịch

- Lịch sử giao dịch là card để tra cứu tất cả các giao dịch của khách hàng trong quá khứ
- Phần “Bộ lọc” của Lịch sử giao dịch cho phép KH tra cứu theo trạng thái lệnh và theo thời gian.
- Lịch sử giao dịch có 2 trạng thái

Trạng thái	Hành động
Giao dịch hoàn tất	Chi tiết hợp đồng
Đã hủy	

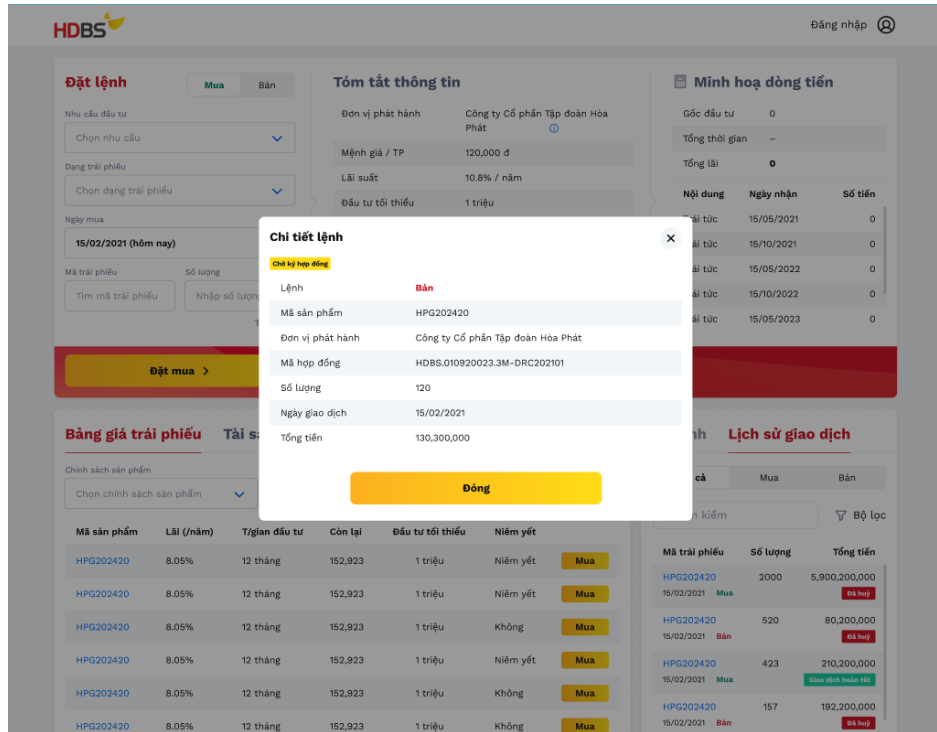


Hình 68: Lịch sử giao dịch



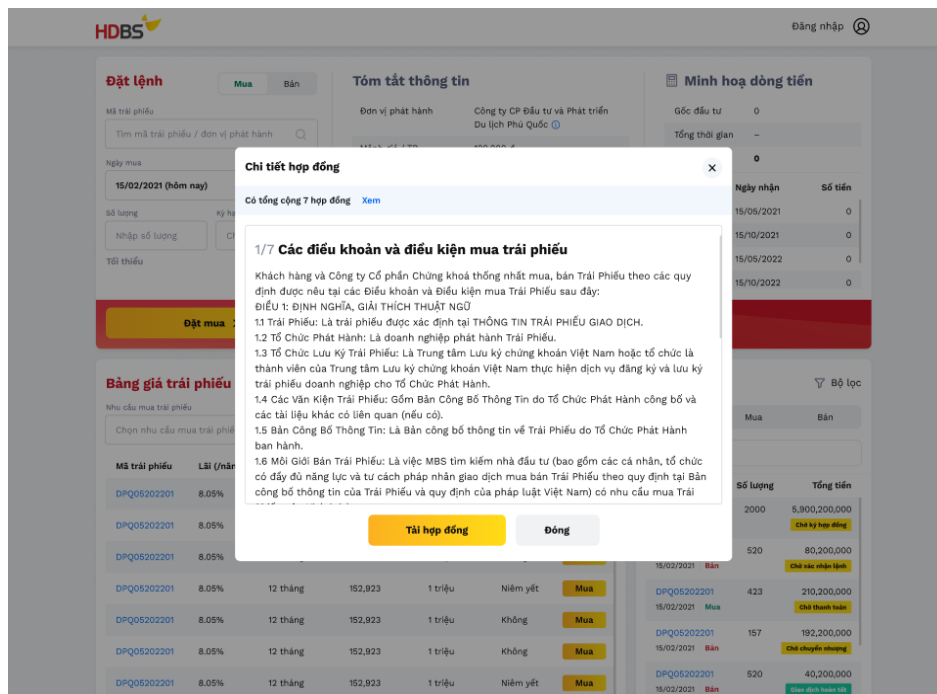
Hình 69: Bộ lọc Lịch sử giao dịch

- Khi click vào mỗi dòng lịch sử giao dịch, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó.



Hình 70: Giao diện chi tiết lệnh

- Click **Chi tiết hợp đồng** , hiển thị pop-up hợp đồng. Khách hàng có thể chọn để tải hợp đồng bản PDF



Hình 71: Chi tiết hợp đồng

**Đóng**

- Click **Đóng** để đóng popup chi tiết hợp đồng, quay lại màn hình chính

## 6. Hướng dẫn xem tài sản

- Tài sản là card giúp khách hàng quản lý danh mục đầu tư trái phiếu theo từng mã sản phẩm và hợp đồng giao dịch. Việc quản trị danh mục đầu tư chứng khoán này nhằm đa dạng hóa lợi nhuận, giảm thiểu tối đa các rủi ro trong việc đầu tư của khách hàng.

Bảng giá trái phiếu		Tài sản				
Mã trái phiếu	Hợp đồng	Số lượng	Được GD	Phong toà	Đơn giá	Gốc đầu tư
HPG202420	HDD.HDBS909103...	2000	1850	150	1,000,000	2,400,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	200	200	0	120,000	24,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	2000	2000	0	1,000,000	2,400,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	100	100	0	430,000	43,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	10	10	0	5,000,000	50,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	200	200	0	120,000	24,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	100	80	20	720,000	72,000,000
HPG202420	HDD.HDBS909103...	2000	2000	0	2,000,000	4,000,000,000

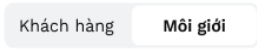
Hình 72: Card tài sản của khách hàng



## II. Dành cho người môi giới

Đối với các người dùng có vai trò là người môi giới, khi đăng nhập vào giao diện sẽ có tab để chuyển giữa vai trò “Người môi giới” và “Khách hàng”

- Người môi giới: có vai trò giới thiệu lệnh mua/bán cho khách hàng, theo dõi quá trình hoàn thành giao dịch của khách hàng và tra cứu lịch sử giới thiệu lệnh của mình.

Người dùng chuyển tab tại  để chuyển sang giao diện của người môi giới



### 1. Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu

- Bảng giá trái phiếu sẽ bao gồm tất cả các sản phẩm trái phiếu công ty chứng khoán đang chào bán
- Quy tắc sắp xếp các mã trái phiếu theo thứ tự từ cao xuống thấp
  - 1 - Lãi suất
  - 2 - Số lượng hàng còn lại
  - 3 - Thời gian đầu tư

#### 1.1. Tìm kiếm

- Người môi giới có thể chọn đồng thời 1 hoặc nhiều điều kiện sau để có thể tìm kiếm được sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của khách hàng

STT	Thành phần	Nội dung
1	Chính sách sản phẩm	

2	Loại trái phiếu	<div data-bbox="623 218 1317 961"> <p>Loại trái phiếu</p> <p>OTC hoặc Niêm yết </p> <p><b>OTC</b></p> <p>Trái phiếu OTC là việc gọi tắt các trái phiếu được giao dịch trên thị trường OTC hay còn gọi là thị trường phi tập trung. Việc giao dịch trái phiếu sẽ được tiến hành dựa trên thỏa thuận giữa các nhà đầu tư với nhau theo nguyên tắc “thuận mua, vừa bán”.</p> <p><b>Niêm yết</b></p> <p>Trái phiếu niêm yết là các trái phiếu được đăng ký, lưu ký tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và được giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán tập trung (HSX hoặc HNX). Các giao dịch trái phiếu sẽ tuân theo quy định của Sở GDCK niêm yết.</p> </div>
3	Tổ chức phát hành	<div data-bbox="623 989 1317 1654"> <p>Tổ chức phát hành</p> <p>Chọn tổ chức phát hành </p> <p><input type="checkbox"/> <b>Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần</b> DPQ05202201</p> <p><input type="checkbox"/> <b>Công ty Cổ phần Hàng không VietJet</b> DPQ05202201</p> <p><input type="checkbox"/> <b>Công ty Cổ phần Vincom Retail</b> DPQ05202201</p> <p><input type="checkbox"/> <b>Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan</b> DPQ05202201</p> </div> <p>Người môi giới có thể chọn nhiều tổ chức phát hành để tìm kiếm</p>

## 1.2. Thông tin bảng giá

**Bảng giá trái phiếu Tài sản**

Chỉnh sách sản phẩm: Chọn chỉnh sách sản phẩm   
 Loại trái phiếu: OTC hoặc Niêm yết   
 Tổ chức phát hành: Chọn tổ chức phát hành

Mã sản phẩm	Lãi (/năm)	T/gian đầu tư	Còn lại	Đầu tư tối thiểu	Niêm yết	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	<input type="button" value="Mua"/>
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	<input type="button" value="Mua"/>

Hình 73: Bảng giá trái phiếu

Thông tin	Yêu cầu	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Mã sản phẩm	AP	VARCHAR	Là tên gọi của Sản phẩm Trái phiếu khách hàng đầu tư
Lãi (/năm)	AP	NUMBER	Lãi suất đã tái đầu tư dự kiến của mã sản phẩm
T/gian đầu tư	AP	NUMBER	Thời gian đầu tư của mã sản phẩm (đơn vị tháng)
Còn lại	AP	NUMBER	Số lượng hàng trên hệ thống còn lại để xác nhận hạn mức cho khách hàng
Đầu tư tối thiểu	AP	NUMBER	Giá trị đầu tư tối thiểu mà khách hàng có thể tham gia mua/bán trái phiếu
Niêm yết	AP	VARCHAR	Niêm yết/OTC

## 2. Hướng dẫn giới thiệu mua trái phiếu

Có 2 cách để giới thiệu mua trái phiếu:

### 2.1. Từ card giới thiệu lệnh

**Bước 1:** Giới thiệu lệnh

- Tại card đặt lệnh giới thiệu mua trái phiếu, người môi giới nhập những điều kiện sau để tìm khách hàng và giới thiệu lệnh mua sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của khách hàng

STT	Thành phần	Nội dung
1	Thông tin khách hàng	<p>Thông tin khách hàng</p> <p>CMND hoặc tài khoản <input type="text"/></p> <p>Sau khi nhập CMND hoặc tài khoản, click chuột ra bên ngoài, hệ thống sẽ kiểm tra và hiển thị tên khách hàng theo thông tin đã điền</p> <p>Thông tin khách hàng</p> <p>013195288 <input type="text"/></p> <p>Nguyễn Văn A <input type="text"/></p>
2	Chính sách sản phẩm	<p>Chính sách sản phẩm</p> <p>Chọn chính sách sản phẩm <input type="text"/></p>
3	Mã sản phẩm	<p>Mã sản phẩm</p> <p>Tìm mã sản phẩm <input type="text"/></p>
4	Ngày mua	<p>Ngày mua</p> <p>15/02/2021 (hôm nay) <input type="text"/></p>
5	Số lượng	<p>Số lượng (tối thiểu 18,000)</p> <p>Nhập số lượng <input type="text"/></p> <p><b>Tối thiểu</b></p> <p>Người dùng chọn “Tối thiểu” thì số lượng sẽ được tự động điền là số lượng được mua nhỏ nhất.</p>

- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó

**Giới thiệu** Mua Bán

Thông tin khách hàng  
 CMND hoặc tài khoản

Chính sách sản phẩm Số tháng  
 Chọn chính sách  Tháng

Mã sản phẩm  
 Chọn mã sản phẩm

Ngày mua  
 15/02/2021 (hôm nay)

Số lượng (tối thiểu 18,000)  
 Nhập số lượng

[Tối thiểu](#)

**Giới thiệu >** Tổng tiền đầu tư 0 đ

**Tóm tắt thông tin**

CMND / Tài khoản -  
 Tên khách hàng -  
 Đơn vị phát hành -  
 Mệnh giá / TP -  
 Lãi suất -  
 Đầu tư tối thiểu -  
 Kỳ hạn -  
 Phí giao dịch -  
 Trước ưu đãi -

**Minh họa dòng tiền**

Gốc đầu tư 0  
 Tổng thời gian -  
 Tổng lãi 0

Nội dung	Ngày nhận	Số tiền
Trái tức	-	-
Trái tức	-	-
Trái tức	-	-
Trái tức	-	-
Trái tức	-	-

Hình 74: Card giới thiệu mua trái phiếu

**Giới thiệu** Mua Bán

Thông tin khách hàng  
 015966299

Chính sách sản phẩm Số tháng  
 HDBS cam kết mua lại  12

Mã sản phẩm  
 PQ002441

Ngày mua  
 15/02/2021 (hôm nay)

Số lượng (tối thiểu 18,000)  
 18,000

[Tối thiểu](#)

**Giới thiệu >** Tổng tiền đầu tư 2,400,000,000 đ

**Tóm tắt thông tin**

CMND / Tài khoản 015966299  
 Tên khách hàng Nguyễn Văn A  
 Đơn vị phát hành Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát


Mệnh giá / TP 120,000 đ  
 Lãi suất 10.8% / năm  
 Đầu tư tối thiểu 1 triệu  
 Kỳ hạn 12 tháng  
 Phí giao dịch 0  
 Trước ưu đãi 0

**Minh họa dòng tiền**

Gốc đầu tư 2,400,000,000  
 Tổng thời gian 12 tháng  
 Tổng lãi 86,000,000

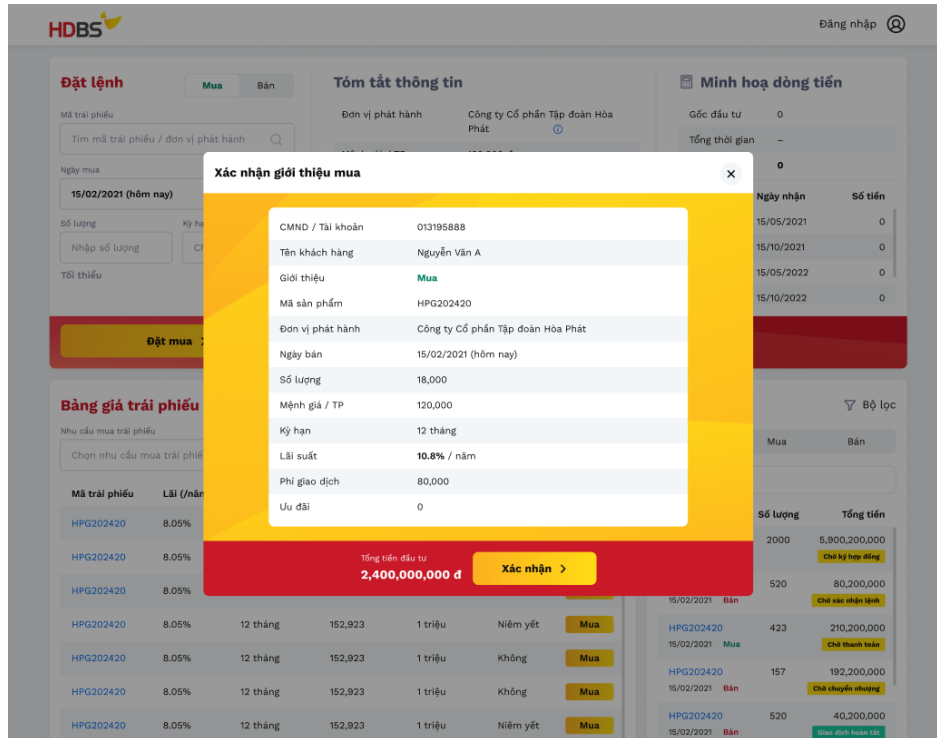
Nội dung	Ngày nhận	Số tiền
Trái tức	15/05/2021	12,000,000
Trái tức	15/10/2021	12,000,000
Trái tức	15/05/2022	12,000,000
Trái tức	15/10/2022	12,000,000
Trái tức	15/05/2023	12,000,000

Hình 75: Giới thiệu lệnh mua trái phiếu

- Môi giới có thể thay đổi thông tin trên card giới thiệu lệnh
- Môi giới click , chuyển đến **Bước 2: Xác nhận giới thiệu lệnh**

**Bước 2:** Xác nhận giới thiệu lệnh

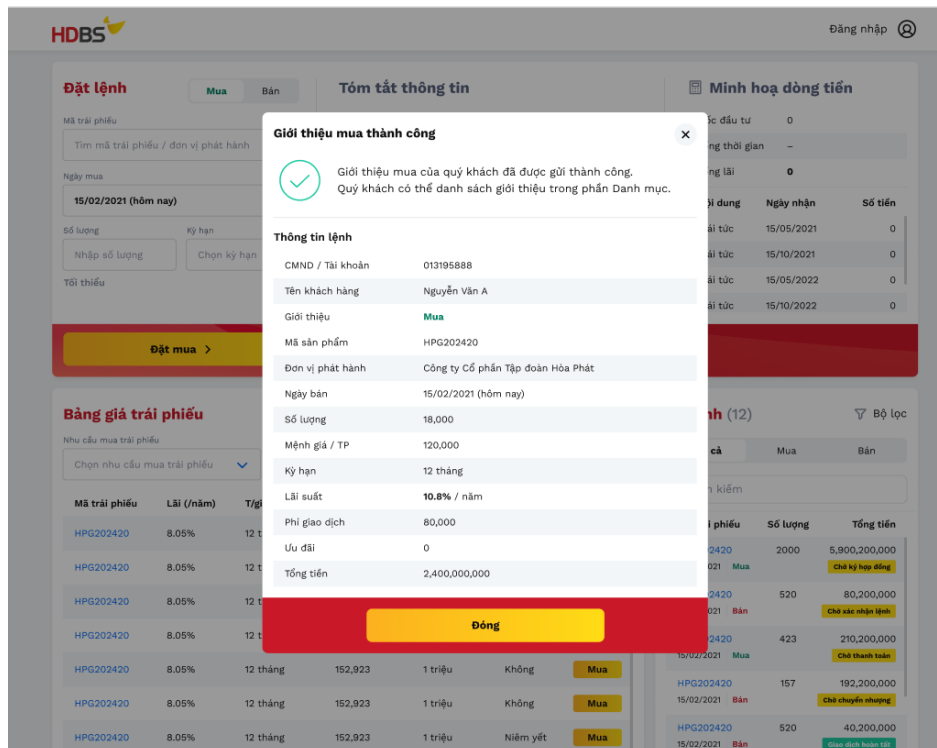
- Đây là bước xác nhận lại thông tin lệnh giới thiệu mua môi giới đã đặt



Hình 76: Xác nhận giới thiệu lệnh mua



- Click **Xác nhận >**, mọi giới giới thiệu lệnh thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.



Hình 77: Xác nhận giới thiệu lệnh mua thành công

- Click  hoặc  để đóng popup.

## 2.2. Từ bảng giá trái phiếu

**Bước 1:** Tại bảng giá trái phiếu, mỗi giới sau khi tìm được sản phẩm phù hợp, click vào button. Thông tin của sản phẩm sẽ tự động điền vào card đặt lệnh ở trên. Chuyển đến **Bước 2: Giới thiệu lệnh**

Bảng giá trái phiếu		Tài sản					
Mã sản phẩm		Lãi (/năm)	T/gian đầu tư	Còn lại	Đầu tư tối thiểu	Niêm yết	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Niêm yết	Mua	
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923	1 triệu	Không	Mua	


Hình 78: Bảng giá trái phiếu

### **Bước 2:** Giới thiệu lệnh

- Thông tin sản phẩm sẽ được tự động điền vào card đặt lệnh
- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó

Hình 79: Card giới thiệu mua trái phiếu

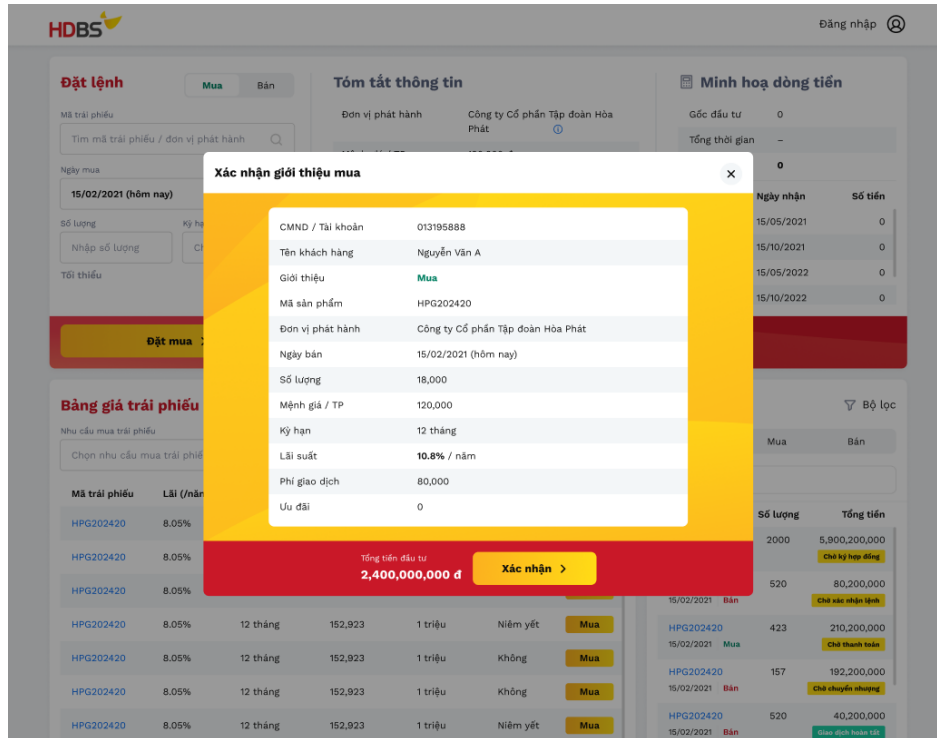
Hình 80: Giới thiệu mua trái phiếu

- Môi giới có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh
- Môi giới click , chuyển đến **Bước 3: Xác nhận giới thiệu lệnh**


**Bước 3:** Xác nhận giới thiệu lệnh

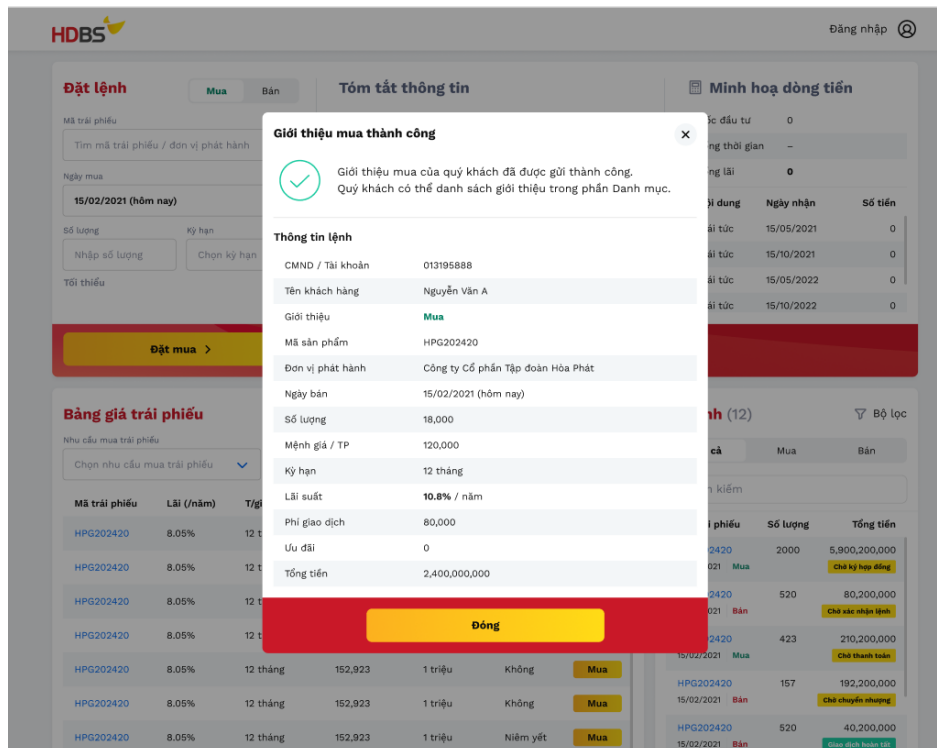
- Đây là bước xác nhận lại thông tin lệnh giới thiệu mua môi giới đã đặt





Hình 81: Xác nhận giới thiệu lệnh mua

- Click , mọi giới giới thiệu lệnh thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.








Hình 82: Xác nhận giới thiệu mua thành công

- Click  hoặc  để đóng popup.

### 3. Hướng dẫn giới thiệu bán trái phiếu

**Bước 1:** Giới thiệu lệnh


- Tại card đặt lệnh giới thiệu bán trái phiếu, người môi giới nhập những điều kiện sau để tìm khách hàng và giới thiệu lệnh bán sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của khách hàng

STT	Thành phần	Nội dung
1	Thông tin khách hàng	<p>Thông tin khách hàng</p> <p>CMND hoặc tài khoản </p> <p>Sau khi nhập CMND hoặc tài khoản, click chuột ra bên ngoài, hệ thống sẽ kiểm tra và hiển thị tên khách hàng theo thông tin đã điền</p> <p>Thông tin khách hàng</p> <p>013195288 </p> <p>Nguyễn Văn A</p>
2	Mã sản phẩm	<p>Mã sản phẩm</p> <p>Tìm mã sản phẩm </p>
3	Hợp đồng bán	<p>Hợp đồng bán</p> <p>Chọn hợp đồng bán </p>
4	Ngày bán	<p>Ngày bán</p> <p>15/02/2021 (hôm nay) </p>
5	Số lượng	<p>Số lượng (tối đa 18,000)</p> <p>Nhập số lượng</p> <p><b>Tối đa</b></p> <p>Môi giới chọn “Tối đa” thì số lượng sẽ được tự động điền là số lượng được mua lớn nhất.</p>

- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản

phẩm đó


Hình 83: Card giới thiệu lệnh bán

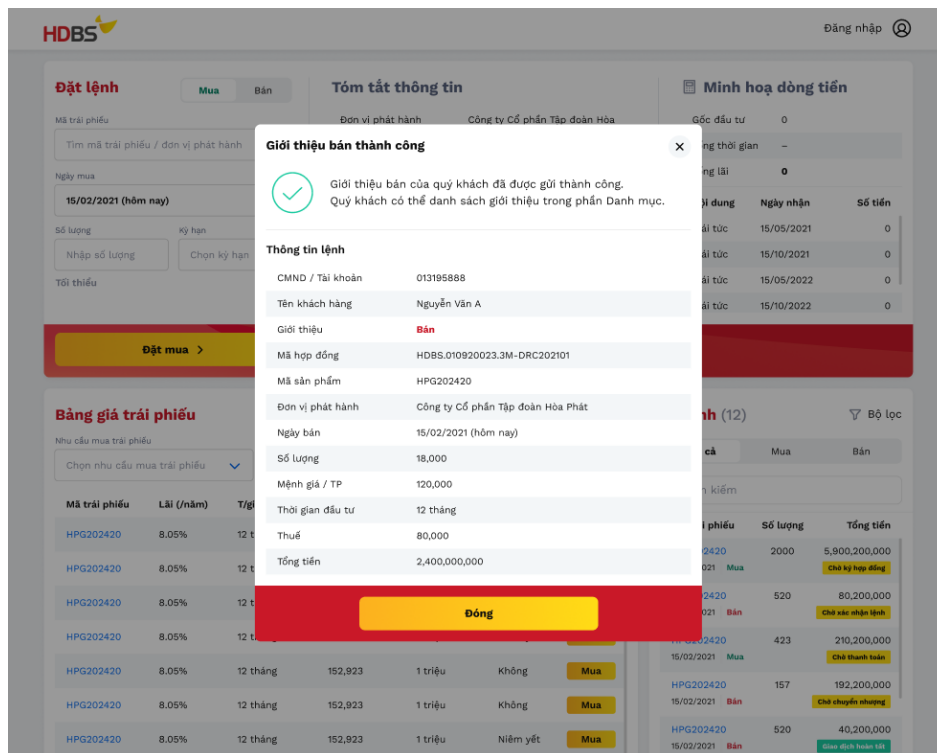
- Môi giới có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh
- Môi giới click , chuyển đến **Bước 2: Xác nhận giới thiệu lệnh**

**Bước 2: Xác nhận giới thiệu lệnh**

- Đây là bước xác nhận lại thông tin lệnh giới thiệu mua môi giới đã đặt

Hình 84: Xác nhận giới thiệu bán

- Click , môi giới giới thiệu lệnh thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.



Hình 85: Xác nhận giới thiệu lệnh bán thành công

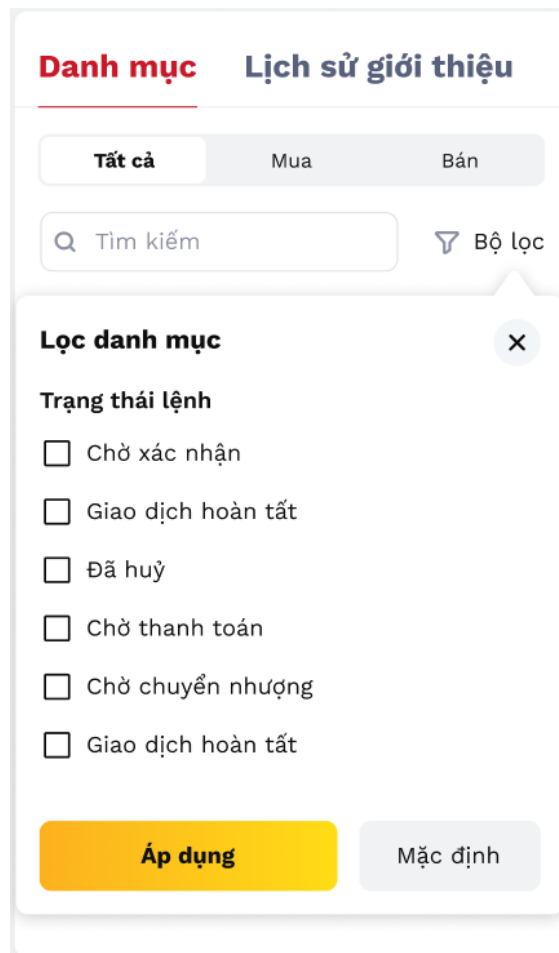
- Click  hoặc  để đóng popup.

## 4. Hướng dẫn xem danh mục

- Danh mục là card để theo dõi các giao dịch giới thiệu mua/bán trái phiếu môi giới đã đặt cho ngày hiện tại và tương lai.
- Trong danh mục có phần “Bộ lọc”, môi giới có thể lọc danh mục theo trạng thái lệnh

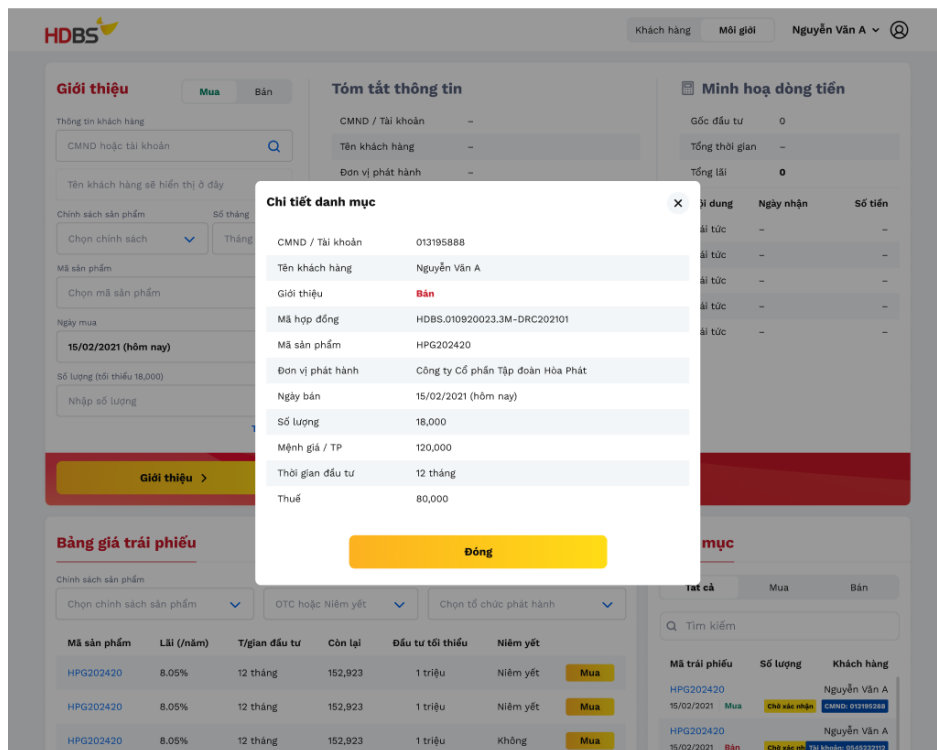


Hình 86: Danh mục



Hình 87: Bộ lọc danh mục

- Khi click vào mỗi dòng danh mục, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó.

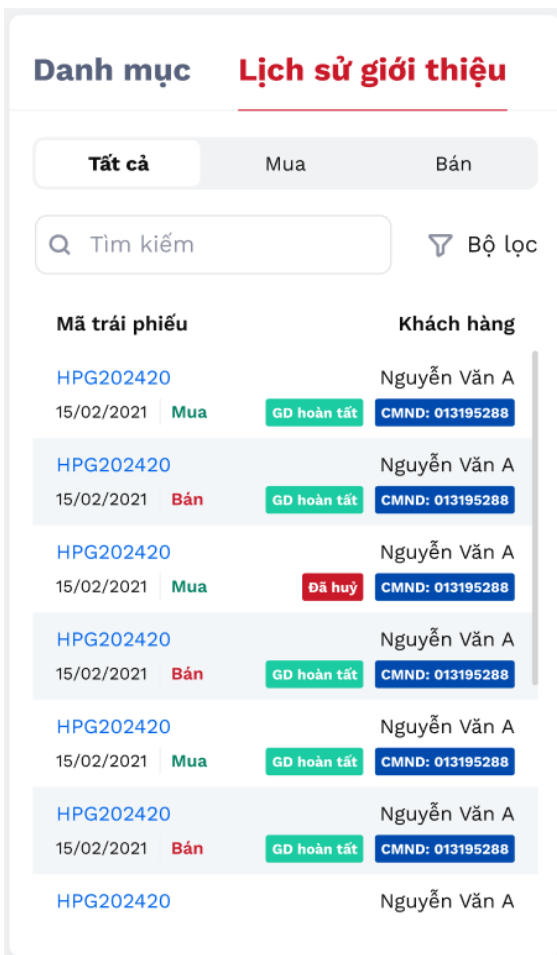


Hình 88: Chi tiết danh mục

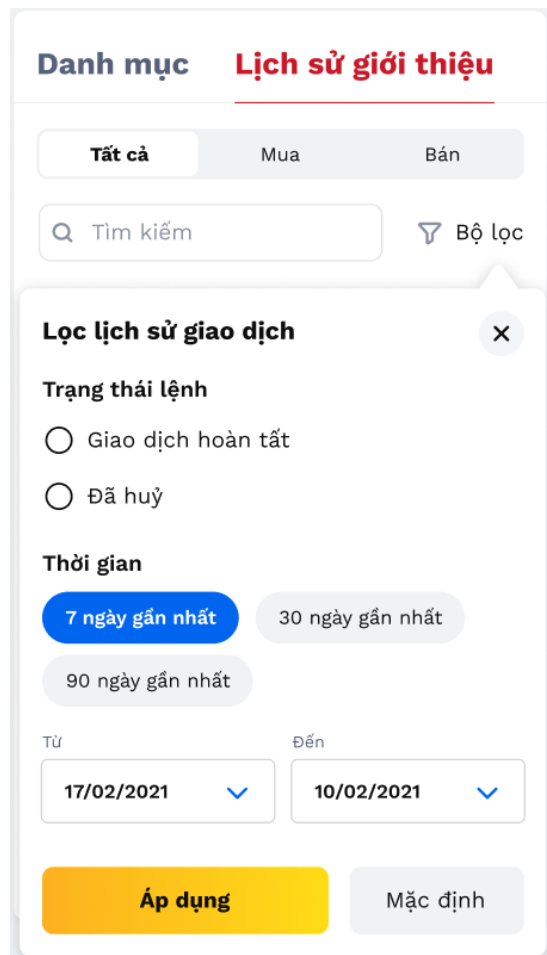
- Click  hoặc  để đóng popup.

## 5. Hướng dẫn xem lịch sử giới thiệu

- Lịch sử giới thiệu là card để tra cứu tất cả các giao dịch giới thiệu của môi giới trong quá khứ
- Phần “Bộ lọc” của Lịch sử giới thiệu cho phép môi giới tra cứu theo trạng thái lệnh và theo thời gian.

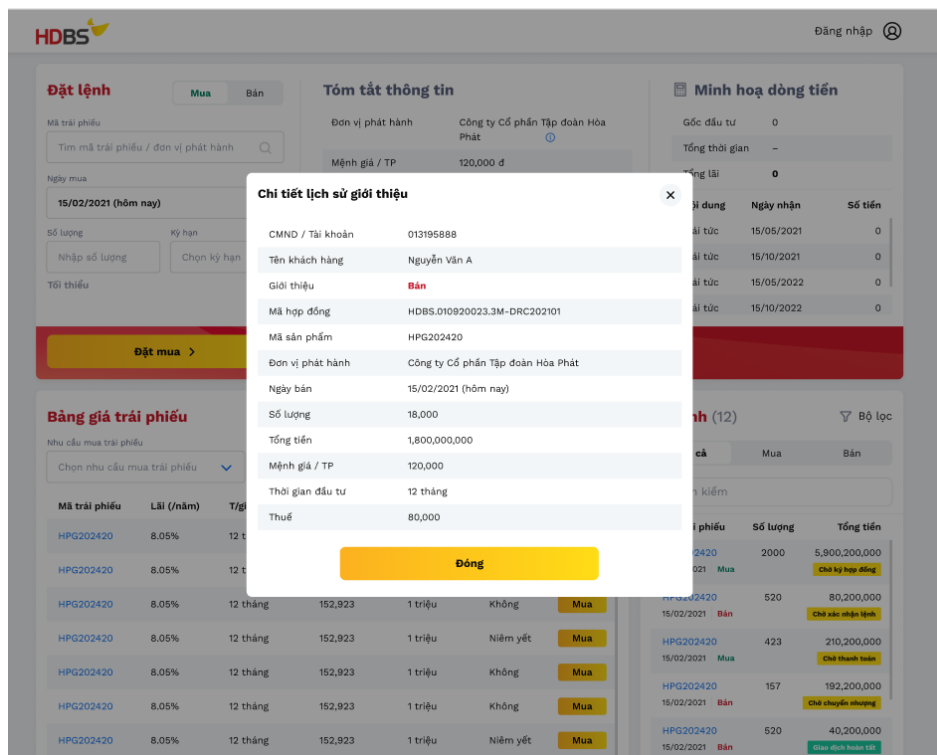


Hình 89: Lịch sử giới thiệu



Hình 90: Bộ lọc lịch sử giới thiệu

- Khi click vào mỗi dòng lịch sử giới thiệu, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó.



Hình 91: Chi tiết lịch sử giới thiệu

- Click  hoặc  để đóng popup, quay lại màn hình chính.



## D. Hướng dẫn sử dụng ứng dụng điện thoại

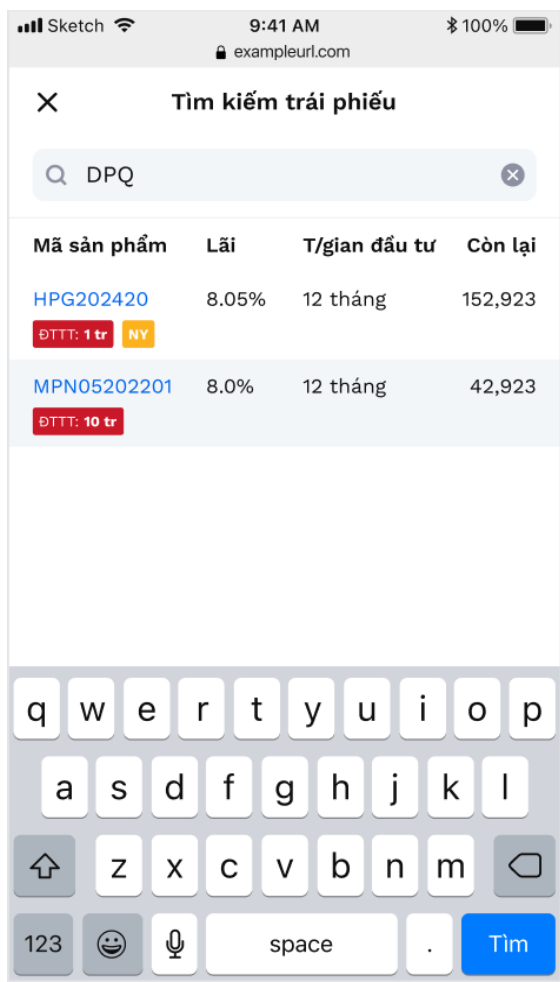
### I. Dành cho khách hàng


#### 1. Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu

- Bảng giá trái phiếu sẽ bao gồm tất cả các sản phẩm trái phiếu công ty chứng khoán đang chào bán
- Quy tắc sắp xếp các mã trái phiếu theo thứ tự từ cao xuống thấp
  - 1 - Lãi suất
  - 2 - Số lượng hàng còn lại
  - 3 - Thời gian đầu tư

##### 1.1. Tìm kiếm thông tin

###### 1.1.1. Tìm kiếm





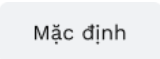
- Người dùng có thể tìm kiếm sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của mình theo tên mã trái phiếu hoặc tên tổ chức phát hành
- Click  **Tìm kiếm** để hiển thị màn hình

Hình 92: Tìm kiếm trái phiếu

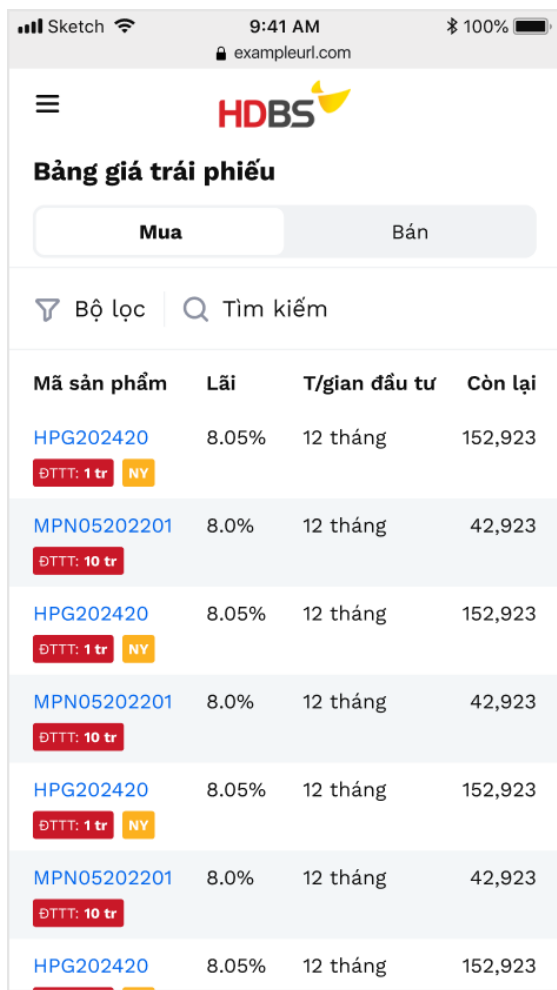
### 1.1.2. Bộ lọc

- Người dùng có thể chọn đồng thời 1 hoặc nhiều điều kiện sau để có thể tìm kiếm được sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của mình.

- Click  Bộ lọc để hiển thị pop up lọc

STT	Thành phần	Nội dung
1	Chính sách sản phẩm	<p><b>Chính sách sản phẩm</b></p> <p><input type="checkbox"/> <b>HDBS cam kết mua lại</b> Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Nam dictum ligula sit amet augue eleifend, sed</p> <p><input type="checkbox"/> <b>HDBS không cam kết mua lại</b> Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Nam dictum ligula sit amet augue eleifend, sed</p>
2	Loại trái phiếu	<p><b>Loại trái phiếu</b></p> <p><input type="radio"/> OTC</p> <p><input type="radio"/> Niêm yết</p>
3	Tổ chức phát hành	<p><b>Tổ chức phát hành</b></p> <p><input type="checkbox"/> Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần</p> <p><input type="checkbox"/> Công ty Cổ phần Hàng không VietJet</p> <p><input type="checkbox"/> Công ty Cổ phần Vinpearl</p> <p>Người dùng có thể chọn nhiều tổ chức phát hành để tìm kiếm</p>
4	Thao tác	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chọn  để lọc thông tin các trái phiếu theo các thành phần đã chọn</li> <li>• Chọn  để lọc thông tin các trái phiếu theo trạng thái mặc định của bộ lọc (không chọn gì)</li> </ul>

## 1.2. Thông tin bảng giá



Mã sản phẩm	Lãi	T/gian đầu tư	Còn lại
HPG202420 ĐTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
MPN05202201 ĐTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420 ĐTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
MPN05202201 ĐTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420 ĐTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
MPN05202201 ĐTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420 ĐTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923

Hình 93: Bảng giá trái phiếu

- Nếu người dùng lọc bảng giá theo các lệnh mua, bảng giá sẽ hiển thị những lệnh trái phiếu đại lý đang rao bán
- Nếu người dùng lọc bảng giá theo lệnh bán, sẽ hiển thị sang card đặt giới thiệu bán

Thông tin	Yêu cầu	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Mã sản phẩm	AP	VARCHAR	Là tên gọi của Sản phẩm Trái phiếu khách hàng đầu tư
Lãi (/năm)	AP	NUMBER	Lãi suất đã tái đầu tư dự kiến của mã sản phẩm
T/gian đầu tư	AP	NUMBER	Thời gian đầu tư của mã sản phẩm (đơn vị tháng)
Còn lại	AP	NUMBER	Số lượng hàng trên hệ thống còn lại để xác nhận hạn mức cho khách hàng
Đầu tư tối thiểu	AP	NUMBER	Giá trị đầu tư tối thiểu mà khách hàng có thể tham gia mua/bán trái phiếu

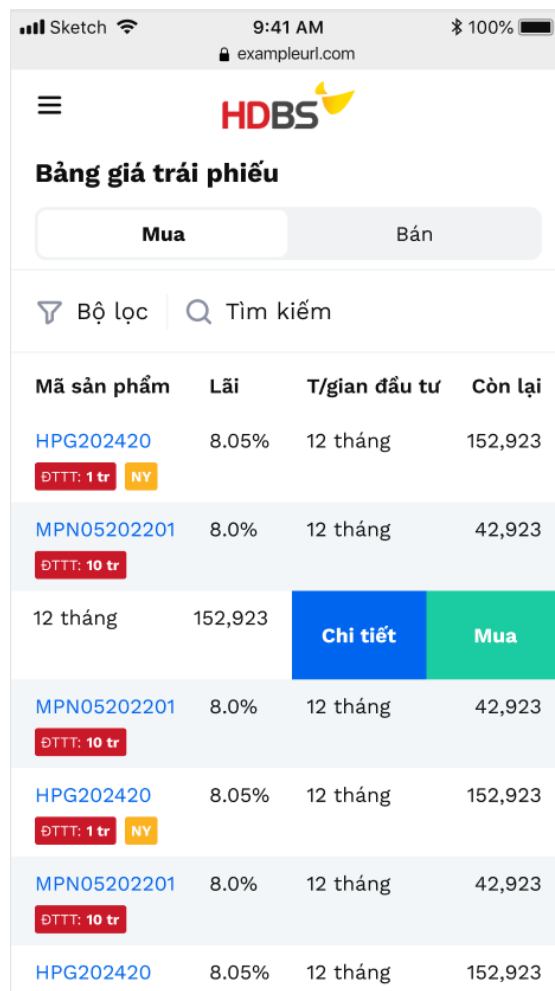
Niêm yết	AP	VARCHAR	Niêm yết/OTC
----------	----	---------	--------------

## 2. Hướng dẫn đặt lệnh mua trái phiếu

**Bước 1:** Tại bảng giá trái phiếu, người dùng sau khi chọn được sản phẩm phù hợp, kéo sang bên trái và

chọn thao tác . Thông tin của sản phẩm sẽ tự động điền vào card đặt lệnh mua. Chuyển đến

**Bước 2: Đặt lệnh**



Mã sản phẩm	Lãi	T/gian đầu tư	Còn lại
HPG202420 ĐTTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
MPN05202201 ĐTTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
12 tháng	152,923	<b>Chi tiết</b>	<b>Mua</b>
MPN05202201 ĐTTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420 ĐTTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
MPN05202201 ĐTTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923

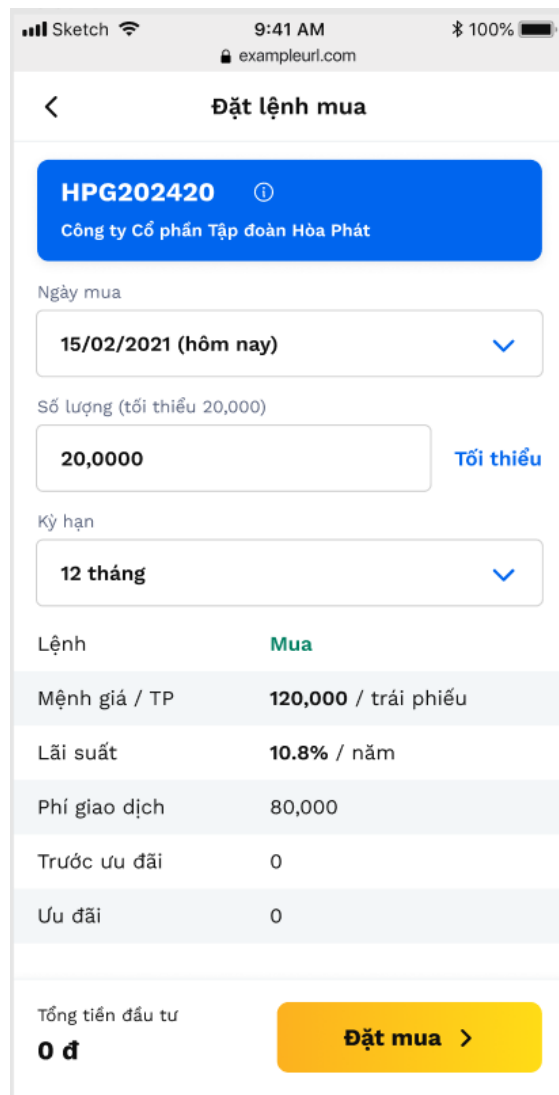
Hình 94: Bảng giá trái phiếu mua

**Bước 2:** Đặt lệnh

- Thông tin sản phẩm sẽ được tự động điền vào card đặt lệnh
- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó
- Khách hàng có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh

**Đặt mua >**

- Khách hàng click **Đặt mua >**, chuyển đến **Bước 3: Xác nhận lệnh**



**Đặt lệnh mua**

**HPG202420** ⓘ  
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát

Ngày mua  
15/02/2021 (hôm nay) ▾

Số lượng (tối thiểu 20,000)  
20,000 **Tối thiểu**

Kỳ hạn  
12 tháng ▾

Lệnh	Mua
Mệnh giá / TP	120,000 / trái phiếu
Lãi suất	10.8% / năm
Phí giao dịch	80,000
Trước ưu đãi	0
Ưu đãi	0

Tổng tiền đầu tư  
**0 đ** **Đặt mua >**


Hình 95: Card đặt mua

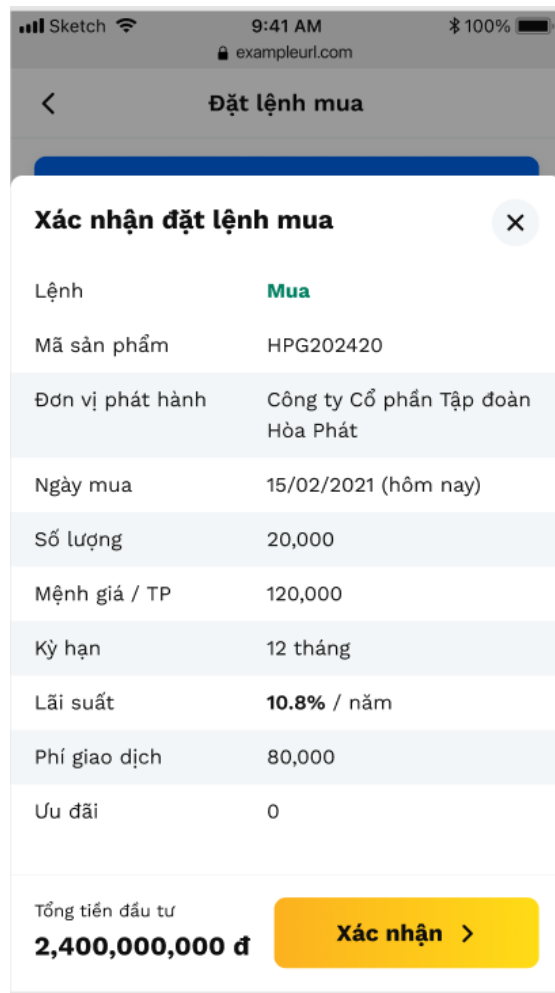
**Bước 3:** Xác nhận lệnh

- Đây là bước xác nhận lại thông tin khách hàng đã đặt

- Click , chuyển đến

**Bước 4: Ký hợp đồng**

- Click , đóng màn hình xác nhận lệnh, quay lại màn hình chính.

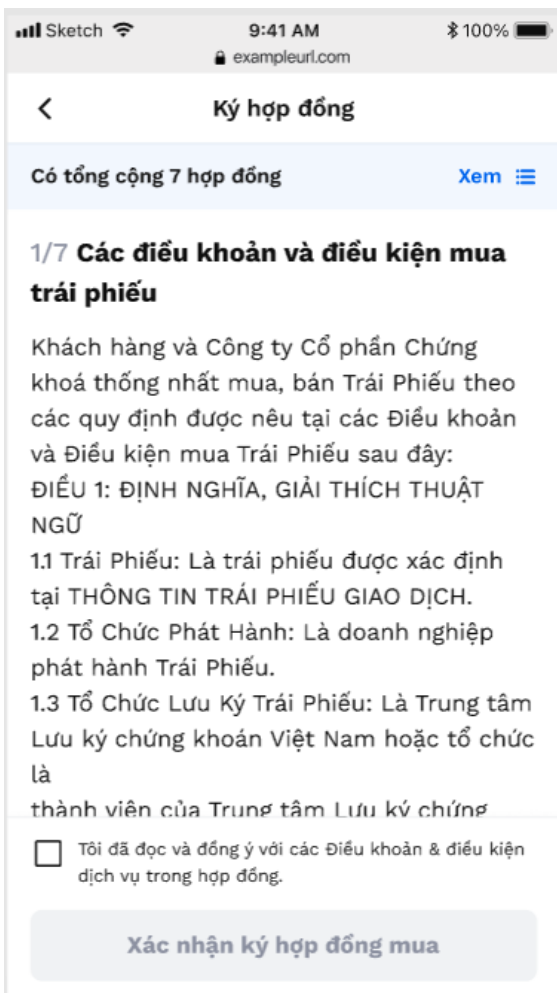


Hình 96: Xác nhận lệnh mua

**Bước 4:** Ký hợp đồng

- Khách hàng có thể scroll xuống dưới để xem hợp đồng mua/bán trái phiếu

- Khách hàng có thể ấn  để xem bộ hợp đồng



Hình 97: Ký hợp đồng



Hình 98: Chi tiết hợp đồng

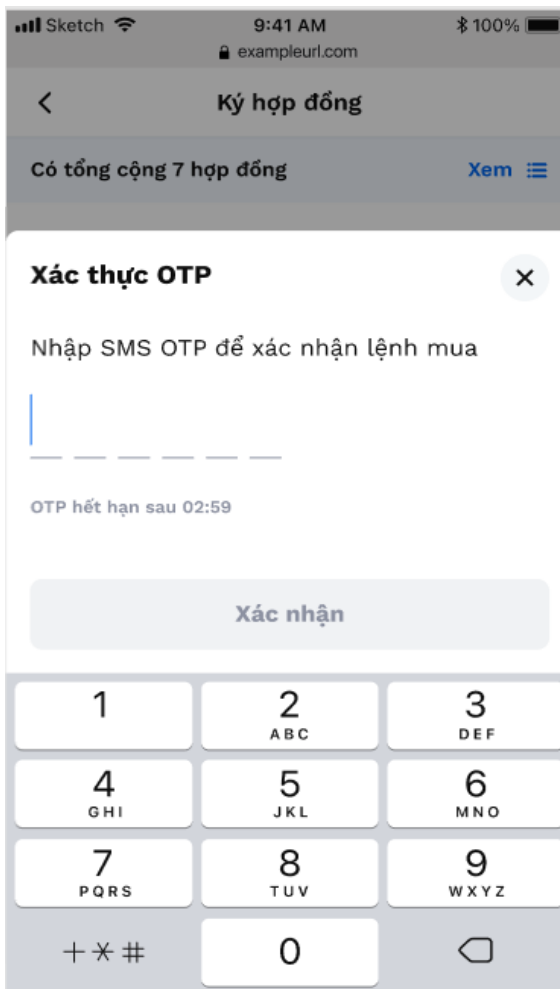
- Khách hàng check vào ô check box  Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản & điều kiện dịch vụ trong hợp đồng. , sau đó click button



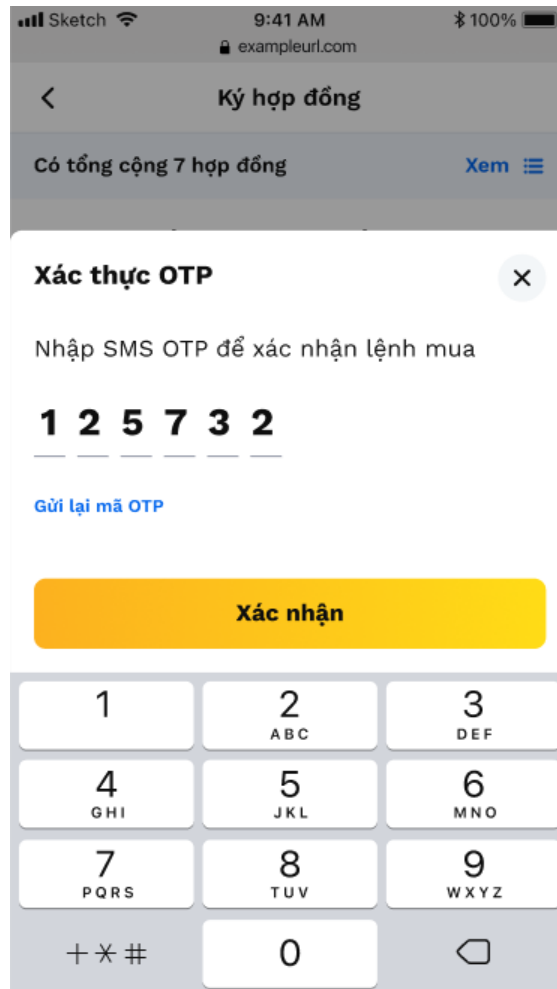
để ký hợp đồng, chuyển đến **Bước 5: Xác thực OTP.**

- Click  hoặc  để đóng popup hợp đồng, quay lại màn hình chính.

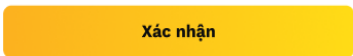
**Bước 5: Xác thực OTP**



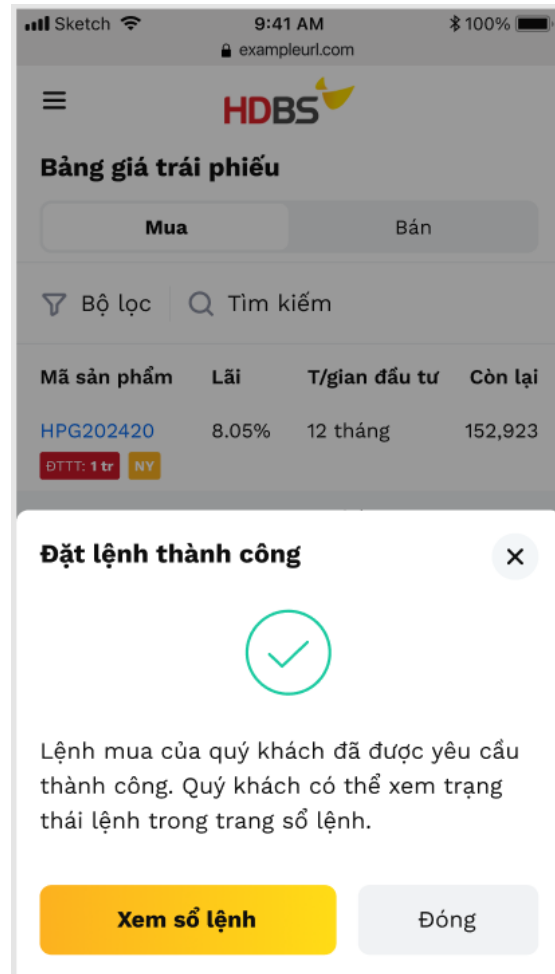
Hình 99: Xác thực OTP




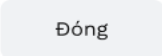

Hình 100: Điền OTP

- Sau khi nhận được OTP, khách hàng điền đủ số OTP
- Click , khách hàng đã ký hợp đồng thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.





Hình 101: Xác nhận đặt lệnh mua thành công

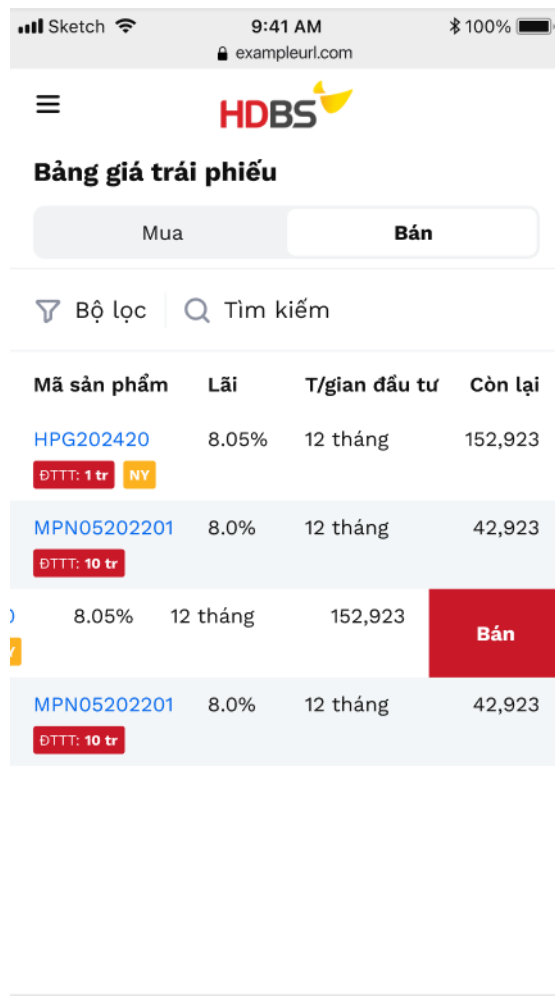
- Click  để được điều hướng vào sổ lệnh xem chi tiết lệnh
- Click  hoặc  để đóng popup.

### 3. Hướng dẫn đặt lệnh bán trái phiếu

**Bước 1:** Tại bảng giá trái phiếu, người dùng sau khi chọn được sản phẩm phù hợp, kéo sang bên trái và

chọn thao tác . Thông tin của sản phẩm sẽ tự động điền vào card đặt lệnh bán. Chuyển đến

**Bước 2: Đặt lệnh**



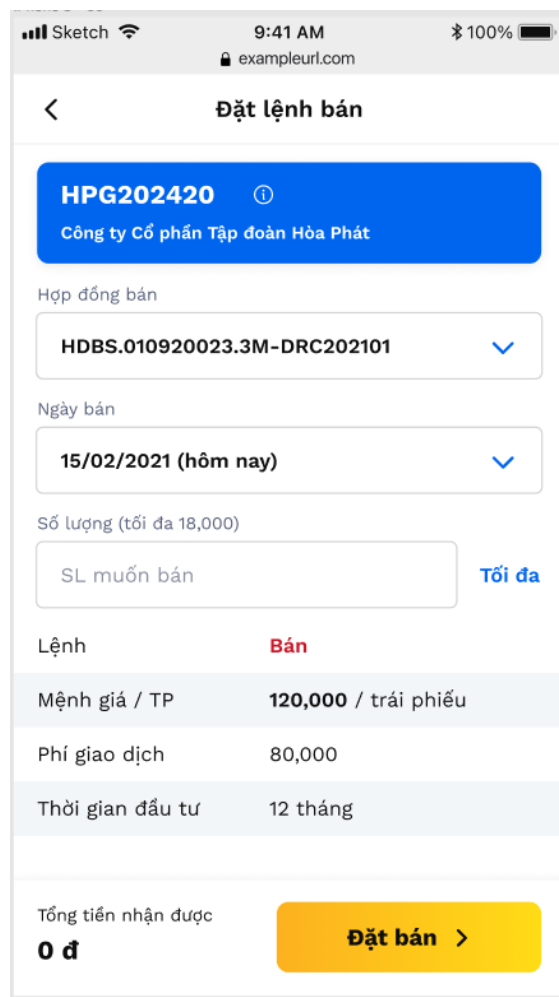
Hình 102: Card đặt lệnh bán

**Bước 2:** Đặt lệnh

- Thông tin sản phẩm sẽ được tự động điền vào card đặt lệnh
- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó
- Khách hàng có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh

**Đặt bán >**

- Khách hàng click **Đặt bán >**, chuyển đến **Bước 3: Xác nhận lệnh**



**HPG202420** ⓘ  
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát

Hợp đồng bán  
HDBS.010920023.3M-DRC202101

Ngày bán  
15/02/2021 (hôm nay)

Số lượng (tối đa 18,000)  
SL muốn bán Tối đa

Lệnh	<b>Bán</b>
Mệnh giá / TP	120,000 / trái phiếu
Phí giao dịch	80,000
Thời gian đầu tư	12 tháng

Tổng tiền nhận được  
**0 đ** **Đặt bán >**


Hình 103: Card đặt bán

**Bước 3:** Xác nhận lệnh

- Đây là bước xác nhận lại thông tin khách hàng đã đặt


- Click , chuyển đến

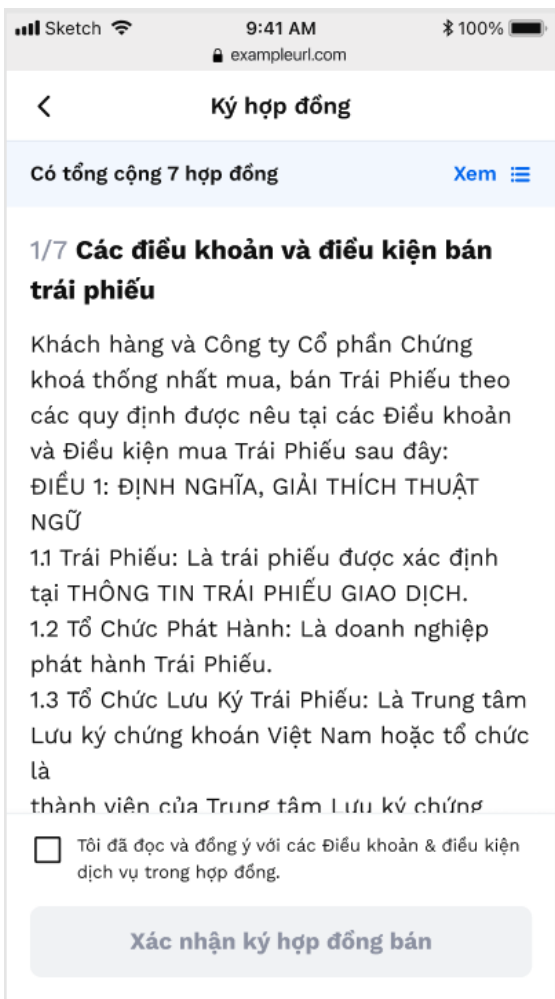
**Bước 4:** Ký hợp đồng

- Click , đóng màn hình xác nhận lệnh, quay lại màn hình chính.

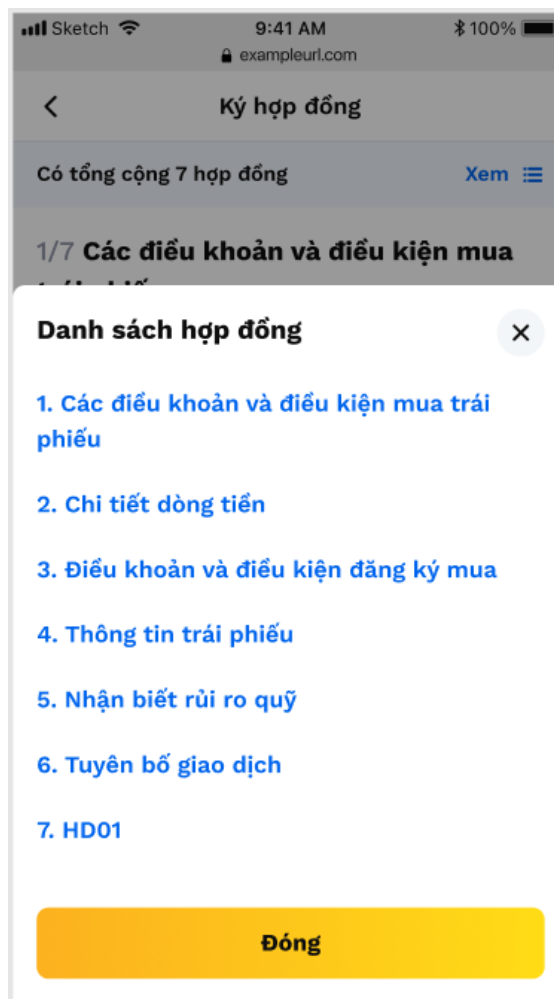


**Bước 4:** Ký hợp đồng

- Khách hàng có thể scroll xuống dưới để xem hợp đồng mua/bán trái phiếu
- Khách hàng có thể ấn  để xem bộ hợp đồng

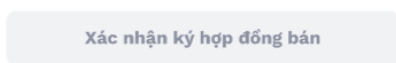


Hình 104: Ký hợp đồng bán




Hình 105: Chi tiết hợp đồng

- Khách hàng check vào ô check box  Tôi đã đọc và đồng ý với các Điều khoản & điều kiện dịch vụ trong hợp đồng. , sau đó click button

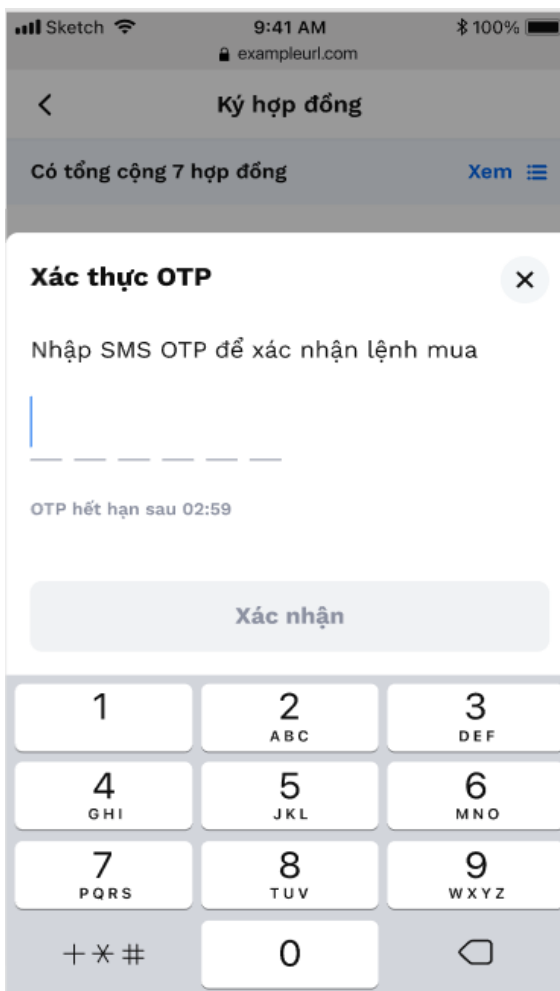


để ký hợp đồng, chuyển đến **Bước 5: Xác thực OTP.**

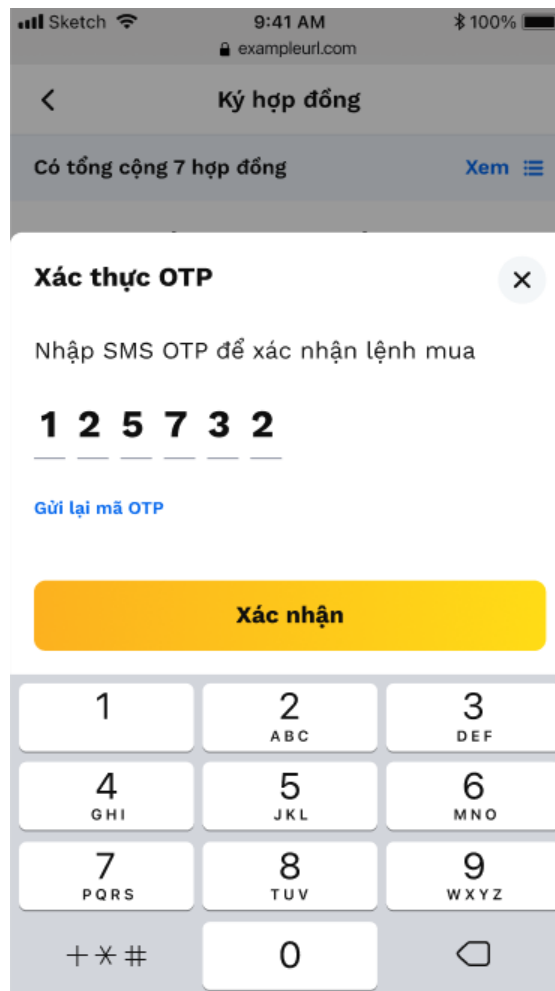
- Click  , đóng popup hợp đồng, quay lại màn hình chính.

**Bước 5: Xác thực OTP**

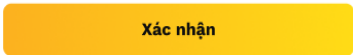
- Sau khi nhận được OTP, khách hàng điền đủ số OTP

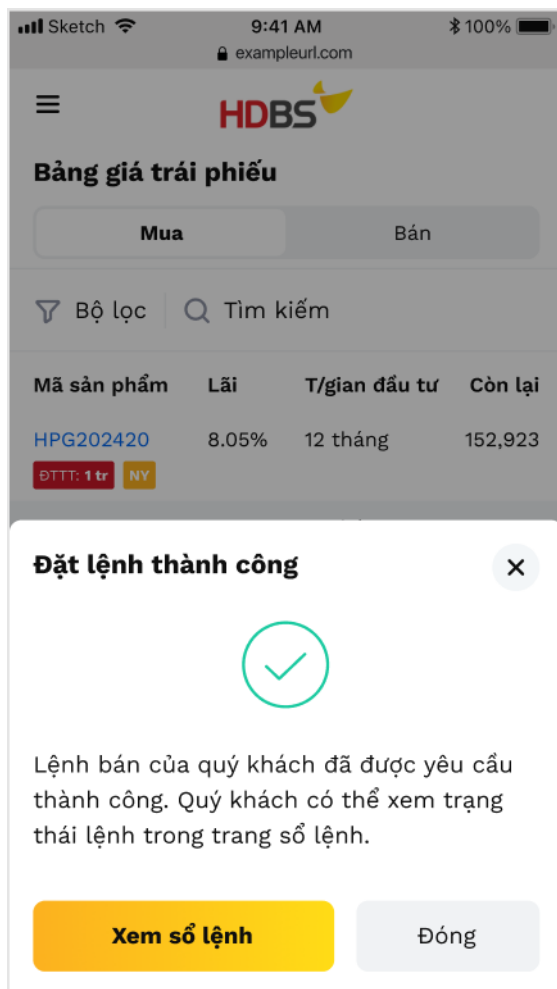


Hình 106: Xác thực OTP


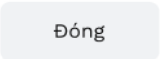



Hình 107: Điền OTP


- Click  , khách hàng đã ký hợp đồng thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.

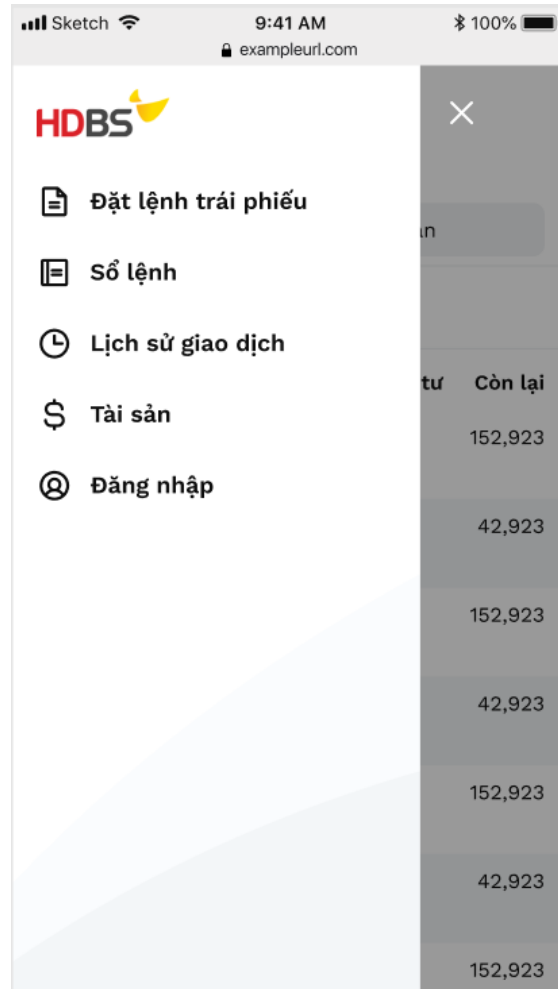


Hình 108: Xác nhận đặt lệnh bán thành công

- Click  để được điều hướng vào sổ lệnh xem chi tiết lệnh
- Click  hoặc  để đóng popup.

#### 4. Hướng dẫn xem sổ lệnh

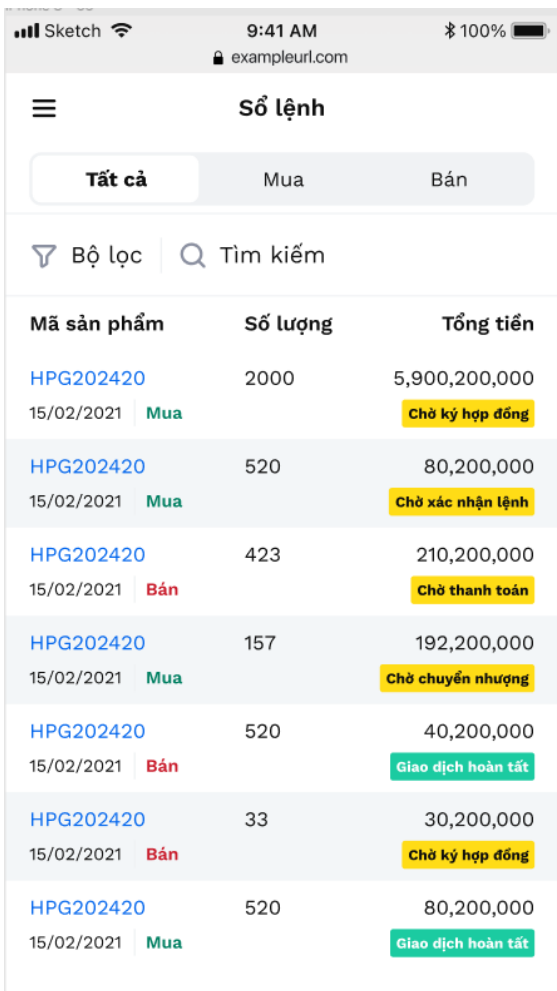
- Sổ lệnh là card để theo dõi các giao dịch mua/bán trái phiếu KH đã đặt cho ngày hiện tại và tương lai.
- Vào menu , chọn Sổ lệnh



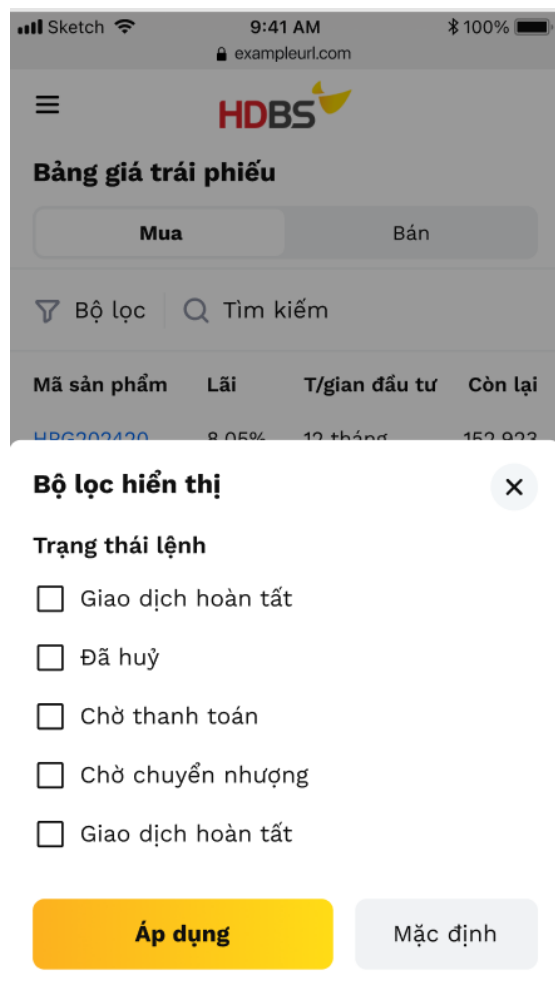
Hình 109: Menu

- Trong sổ lệnh có phần “Bộ lọc”, người dùng có thể lọc sổ lệnh theo trạng thái lệnh





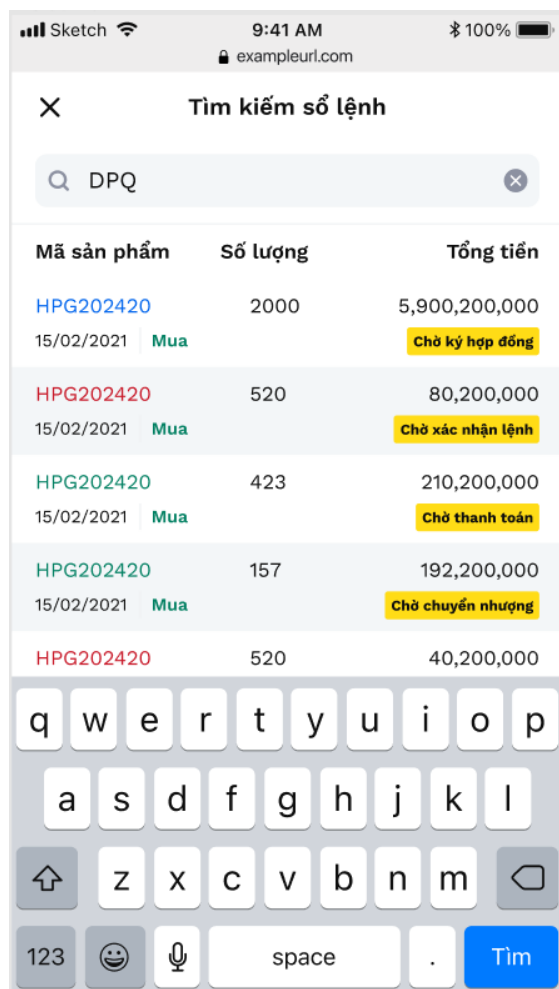
Hình 110: Số lệnh



Hình 111: Bộ lọc số lệnh

- Ngoài ra khách hàng cũng có thể tìm kiếm lệnh trong sổ lệnh dựa trên mã trái phiếu hoặc tên tổ chức phát hành

Tìm kiếm  
 khi ấn vào



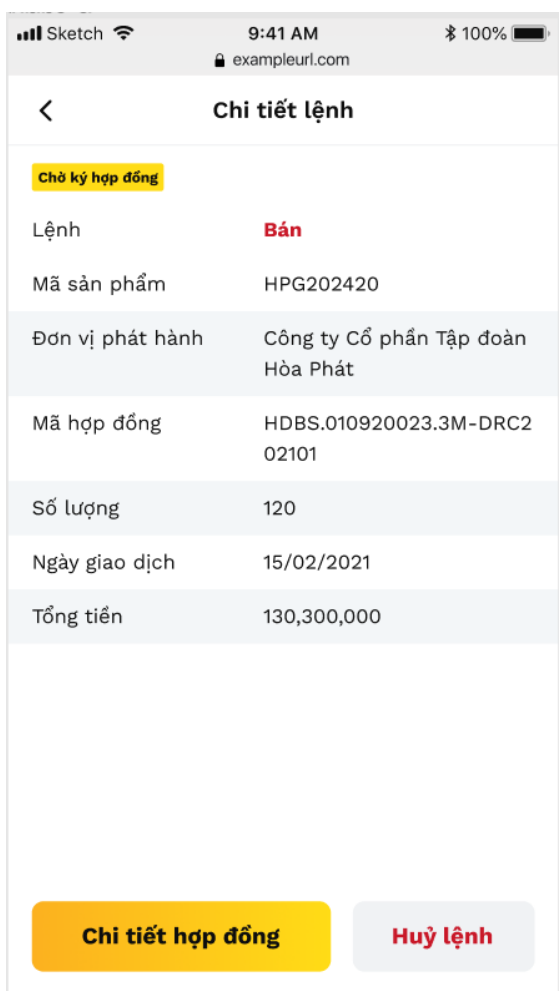
Hình 112: Tìm kiếm số lệnh

- Khi click vào mỗi dòng số lệnh, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó. Đối với từng trạng thái lệnh, người dùng sẽ có các hành động tương ứng:
  - Lệnh MUA:

Trạng thái	Hành động
Chờ KH xác nhận	Xác nhận, Hủy lệnh
Chờ ký hợp đồng	Ký hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ xác nhận lệnh	Xem hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ thanh toán	Xem hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ chuyển nhượng	Xem hợp đồng
Giao dịch hoàn tất	Xem hợp đồng
Đã hủy	

- Lệnh **BÁN**:

Trạng thái	Hành động
Chờ KH xác nhận	Xác nhận, Hủy lệnh
Chờ ký hợp đồng	Ký hợp đồng, Hủy lệnh
Chờ thanh toán	Xem hợp đồng
Chờ chuyển nhượng	Xem hợp đồng
Giao dịch hoàn tất	Xem hợp đồng
Đã hủy	

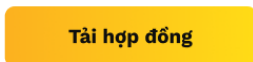


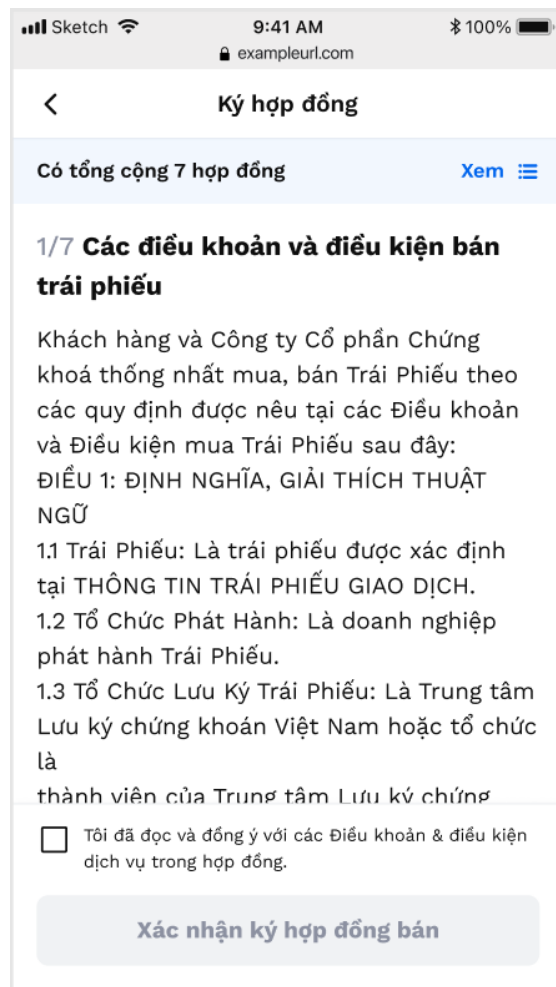
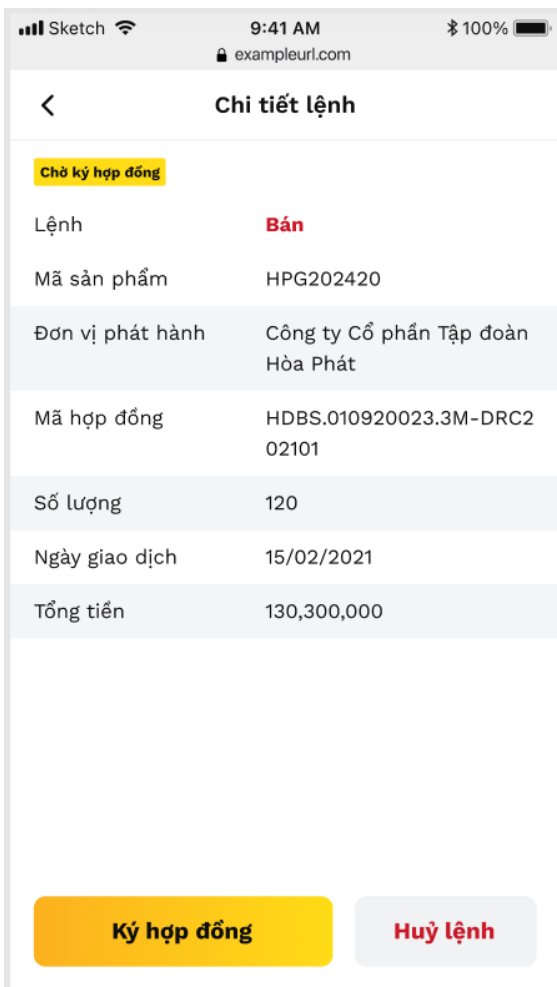
Hình 113: Chi tiết lệnh trạng thái đã ký hợp đồng



Hình 114: Chi tiết lệnh trạng thái chưa ký hợp đồng

- Khi xem chi tiết hợp đồng trong sổ lệnh, khách hàng cũng có thể tải hợp đồng về khi chọn



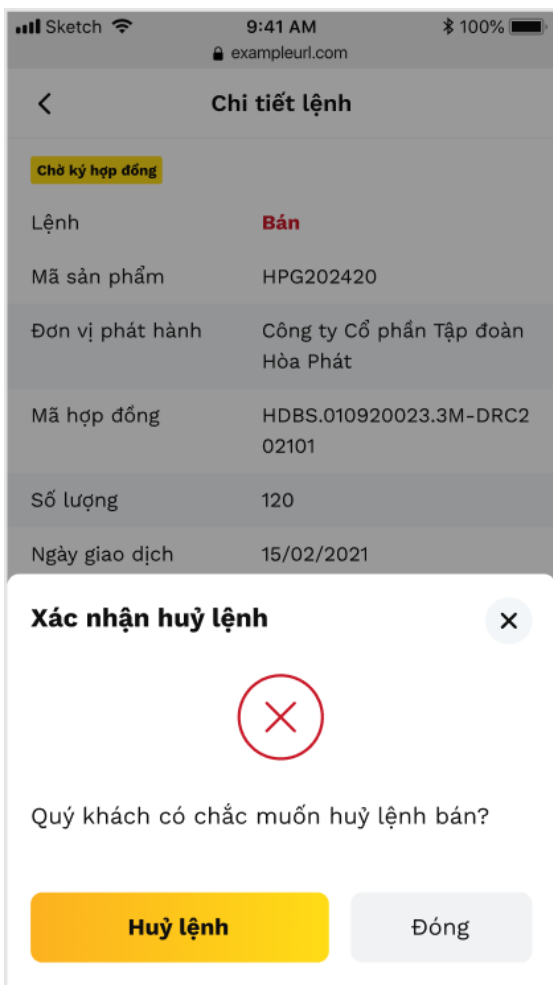


- Nếu khách hàng chọn

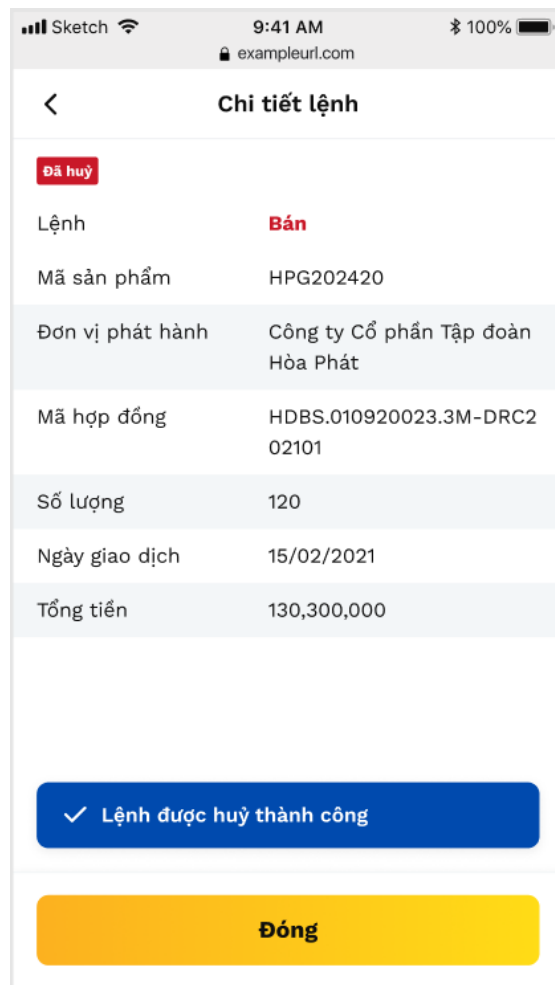
- Hiện thị pop up xác nhận hủy lệnh

- Hiện thị pop up xác nhận lệnh đã được hủy thành công khi khách hàng chọn

**Hủy lệnh**




Hình 115: Xác nhận hủy lệnh

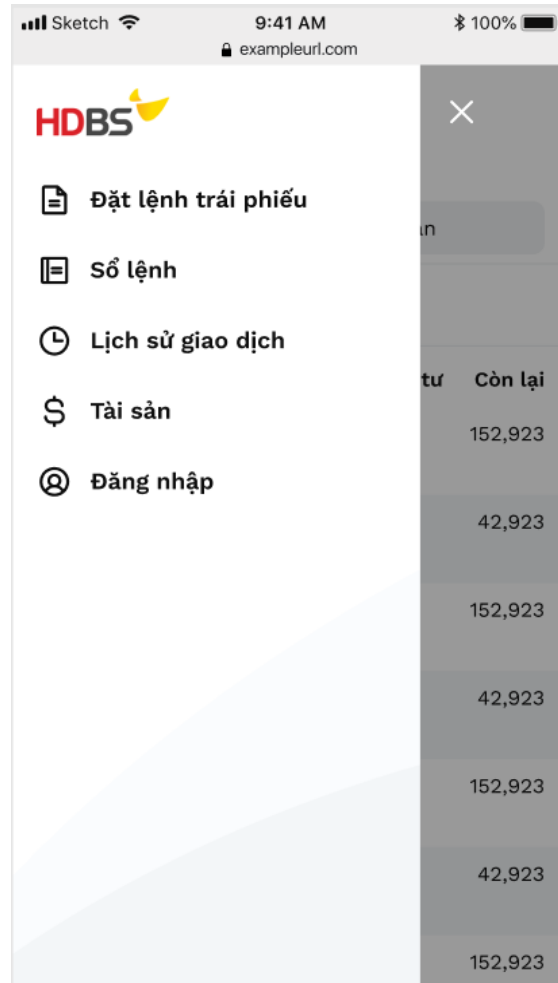


Hình 116: Hủy lệnh thành công

- Click  hoặc  để đóng màn hình xác nhận lệnh, quay lại màn hình chính.

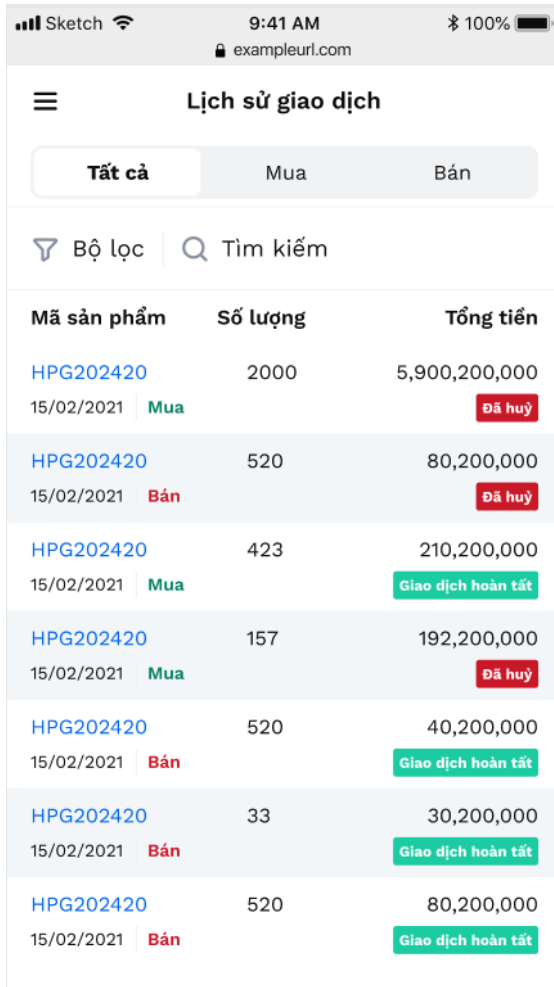
## 5. Hướng dẫn tra cứu lịch sử giao dịch

- Lịch sử giao dịch là card để tra cứu tất cả các giao dịch của khách hàng trong quá khứ
- Vào menu , chọn Lịch sử giao dịch



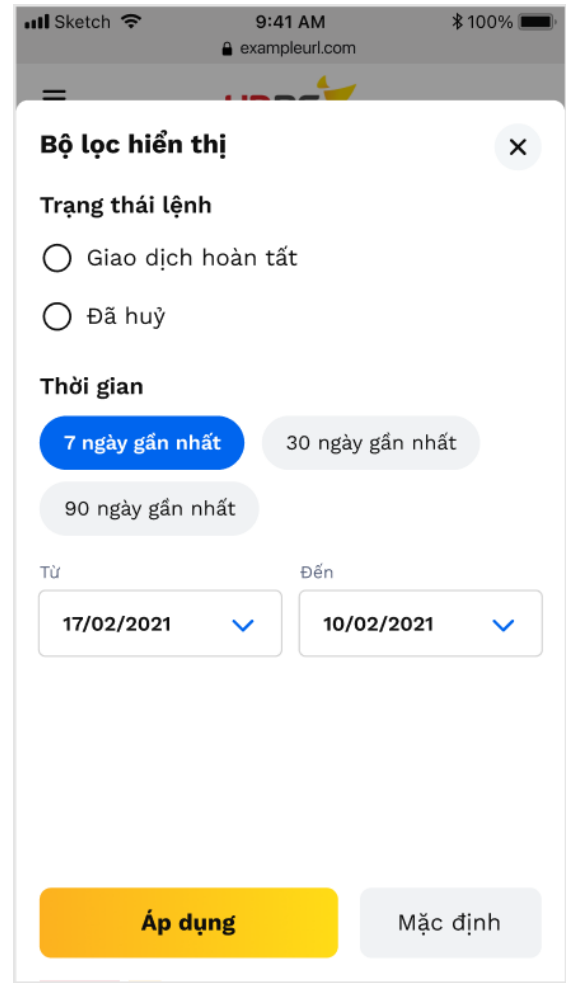
Hình 117: Menu

- Phần “Bộ lọc” của Lịch sử giao dịch cho phép KH tra cứu theo trạng thái lệnh và theo thời gian.



Mã sản phẩm	Số lượng	Tổng tiền
HPG202420 15/02/2021 <b>Mua</b>	2000	5,900,200,000 <b>Đã hủy</b>
HPG202420 15/02/2021 <b>Bán</b>	520	80,200,000 <b>Đã hủy</b>
HPG202420 15/02/2021 <b>Mua</b>	423	210,200,000 <b>Giao dịch hoàn tất</b>
HPG202420 15/02/2021 <b>Mua</b>	157	192,200,000 <b>Đã hủy</b>
HPG202420 15/02/2021 <b>Bán</b>	520	40,200,000 <b>Giao dịch hoàn tất</b>
HPG202420 15/02/2021 <b>Bán</b>	33	30,200,000 <b>Giao dịch hoàn tất</b>
HPG202420 15/02/2021 <b>Bán</b>	520	80,200,000 <b>Giao dịch hoàn tất</b>

Hình 118: Lịch sử giao dịch



**Bộ lọc hiển thị**

**Trạng thái lệnh**

Giao dịch hoàn tất

Đã hủy

**Thời gian**

7 ngày gần nhất 30 ngày gần nhất

90 ngày gần nhất

Từ 17/02/2021 Đến 10/02/2021

**Áp dụng** **Mặc định**

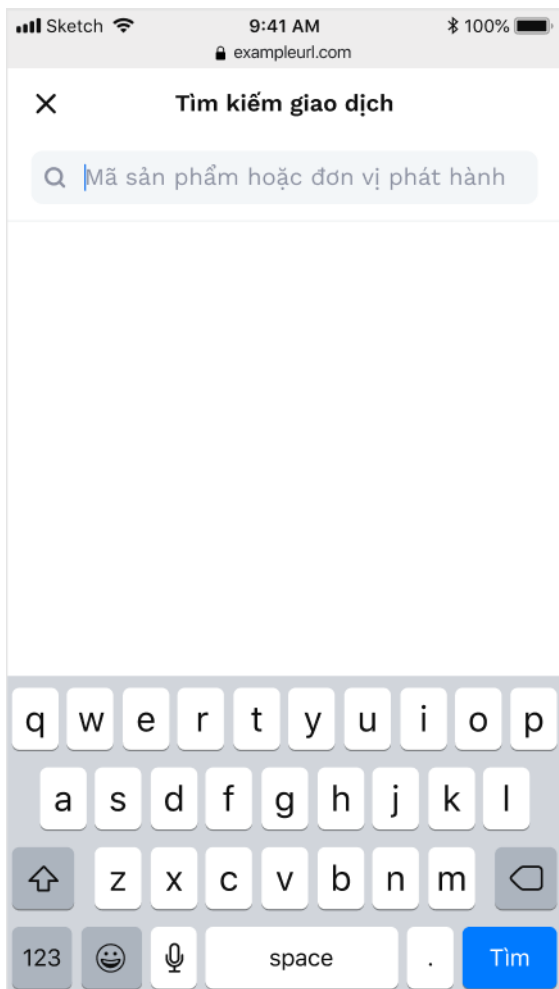
Hình 119: Bộ lọc lịch sử giao dịch

- Ngoài ra khách hàng cũng có thể tìm kiếm lệnh trong sổ lệnh dựa trên mã trái phiếu hoặc tên tổ chức phát hành

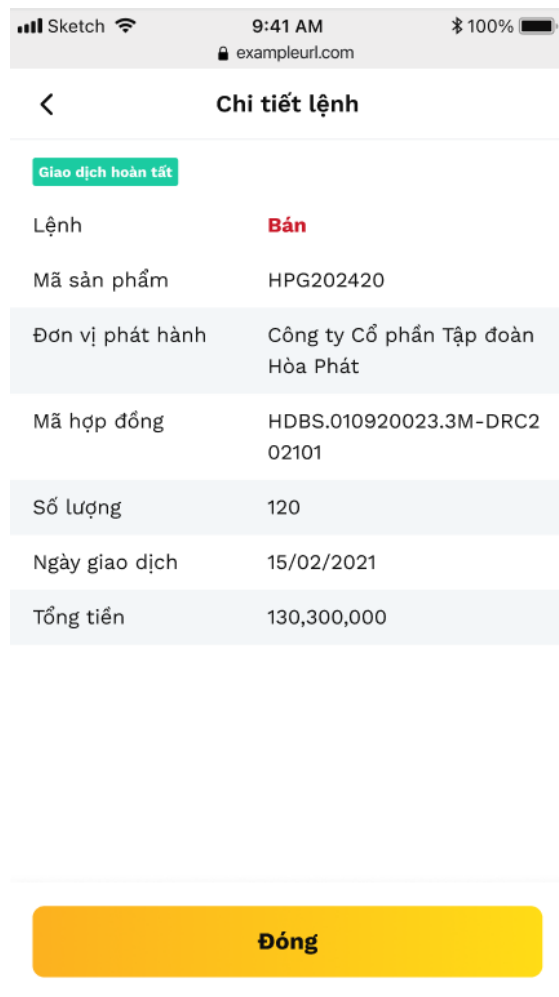
 **Tìm kiếm**  
khi ấn vào

- Khi click vào mỗi dòng lịch sử giao dịch, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó.

- Click vào  để đóng chi tiết lệnh, quay về màn hình chính.




Hình 120: Tìm kiếm lịch sử giao dịch

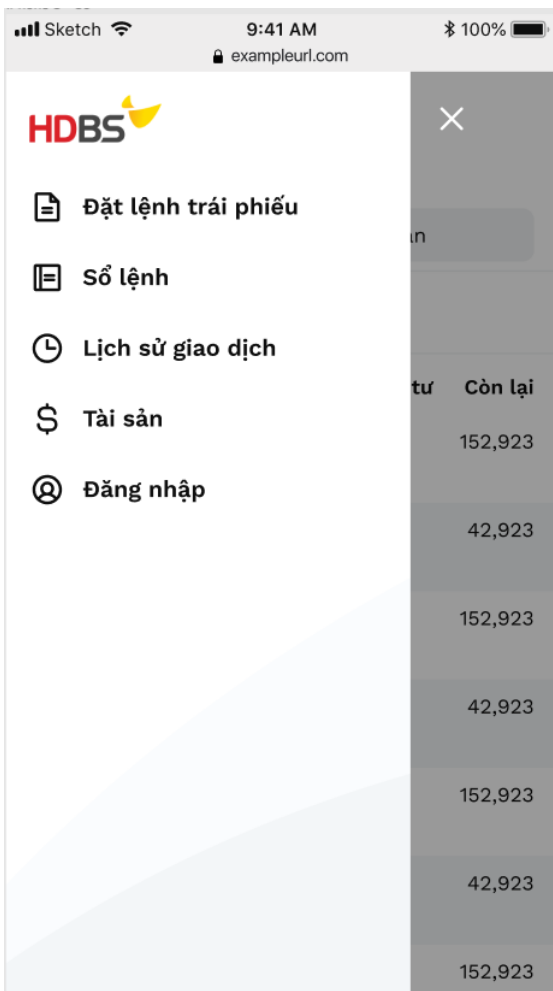


Hình 121: Chi tiết lệnh


## 6. Hướng dẫn xem tài sản

- Tài sản là card giúp khách hàng quản lý danh mục đầu tư trái phiếu theo từng mã sản phẩm và hợp đồng giao dịch. Việc quản trị danh mục đầu tư chứng khoán này nhằm đa dạng hóa lợi nhuận, giảm thiểu tối đa các rủi ro trong việc đầu tư của khách hàng.
- Vào menu , chọn Tài sản





Hình 122: Menu



Mã sản phẩm	SL	Được GD	Phong toà
HPG202420	2000	1850	150
Gốc đầu tư: 2,400,000,000			
HPG202420	200	200	0
Gốc đầu tư: 24,000,000			
HPG202420	2000	2000	0
Gốc đầu tư: 2,400,000,000			
HPG202420	100	100	0
Gốc đầu tư: 43,000,000			
HPG202420	10	10	0
Gốc đầu tư: 50,000,000			
HPG202420	200	200	0
Gốc đầu tư: 24,000,000			
HPG202420	2000	1850	150
Gốc đầu tư: 2,400,000,000			
HPG202420	100	80	20
Gốc đầu tư: 72,000,000			
HPG202420	2000	1850	150
Gốc đầu tư: 4,400,000,000			

Hình 123: Tài sản khách hàng


- Click vào từng dòng tài sản để xem chi tiết



Chi tiết tài sản	
Mã sản phẩm	HPG202420
Hợp đồng	HDBS.010920023.3M-DRC2 02101
Số lượng	2000
SL được giao dịch	1850
SL phong toả	150
Đơn giá	1,000,000
Gốc đầu tư	2,400,000,000

Hình 124: Chi tiết tài sản

## II. Dành cho người môi giới

Người dùng chuyển sang vai trò người môi giới, click , chọn “Môi giới”

Loại tài khoản

Khách hàng

Môi giới

### 1. Hướng dẫn xem bảng giá trái phiếu

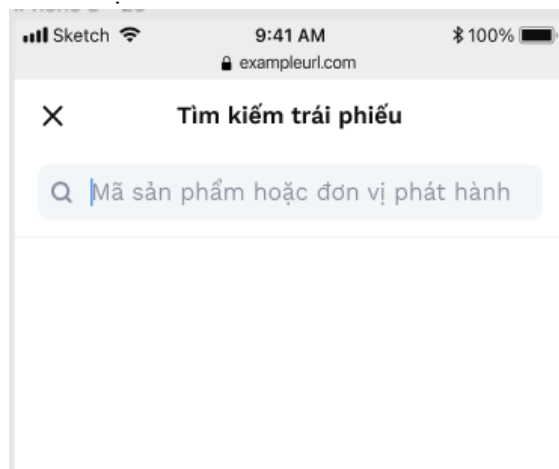
- Bảng giá trái phiếu sẽ bao gồm tất cả các sản phẩm trái phiếu công ty chứng khoán đang chào bán
- Quy tắc sắp xếp các mã trái phiếu theo thứ tự từ cao xuống thấp
  - 1 - Lãi suất
  - 2 - Số lượng hàng còn lại
  - 3 - Thời gian đầu tư

#### 1.1. Tìm kiếm

##### 1.1.1. Tìm kiếm

- Môi giới có thể tìm kiếm sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của mình theo tên mã trái phiếu hoặc tên tổ chức phát hành


- Click  **Tìm kiếm** để hiển thị màn hình:



Hình 125: Tìm kiếm trái phiếu

### 1.1.2. Bộ lọc

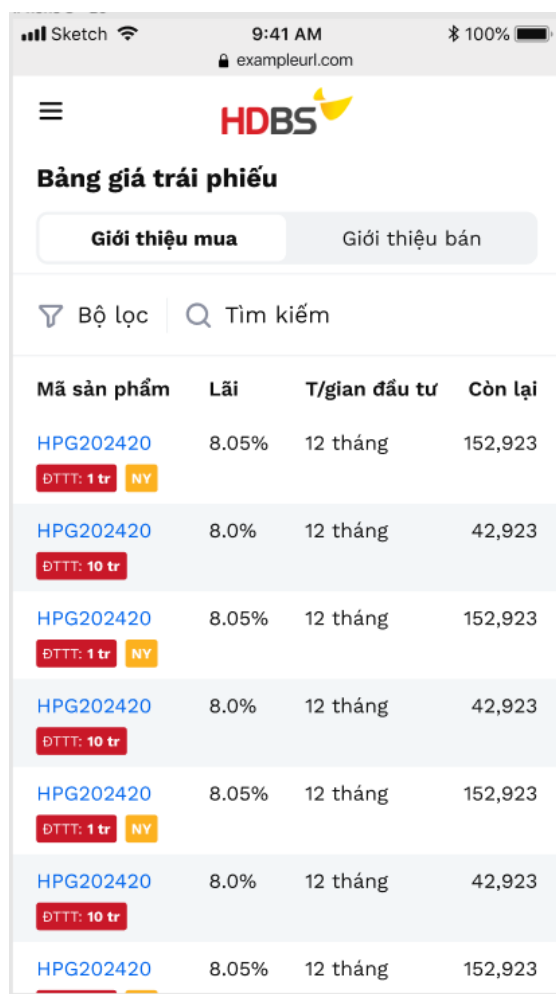
- Môi giới có thể chọn đồng thời 1 hoặc nhiều điều kiện sau để có thể tìm kiếm được sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của khách hàng

- Click  **Bộ lọc** để hiển thị pop up lọc

STT	Thành phần	Nội dung
1	Chính sách sản phẩm	<p><b>Chính sách sản phẩm</b></p> <p><input type="checkbox"/> <b>HDBS cam kết mua lại</b> Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Nam dictum ligula sit amet augue eleifend, sed</p> <p><input type="checkbox"/> <b>HDBS không cam kết mua lại</b> Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit. Nam dictum ligula sit amet augue eleifend, sed</p>
2	Loại trái phiếu	<p><b>Loại trái phiếu</b></p> <p><input type="radio"/> OTC</p> <p><input type="radio"/> Niêm yết</p>

3	Tổ chức phát hành	<p><b>Tổ chức phát hành</b></p> <p><input type="checkbox"/> Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần</p> <p><input checked="" type="checkbox"/> Công ty Cổ phần Hàng không VietJet</p> <p><input type="checkbox"/> Công ty Cổ phần Vinpearl</p> <p>Người môi giới có thể chọn nhiều tổ chức phát hành để tìm kiếm</p>
4	Thao tác	<p>- Chọn <b>Áp dụng</b> để lọc thông tin các trái phiếu theo các thành phần đã chọn</p> <p>- Chọn <b>Mặc định</b> để lọc thông tin các trái phiếu theo trạng thái mặc định của bộ lọc (không chọn gì)</p>

## 1.2. Thông tin bảng giá



Mã sản phẩm	Lãi	T/gian đầu tư	Còn lại
HPG202420 ĐTTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
HPG202420 ĐTTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420 ĐTTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
HPG202420 ĐTTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420 ĐTTT: 1 tr NY	8.05%	12 tháng	152,923
HPG202420 ĐTTT: 10 tr	8.0%	12 tháng	42,923
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923

Hình 126: Bảng giá trái phiếu

- Nếu môi giới lọc bảng giá theo giới thiệu lệnh mua, bảng giá sẽ hiển thị những lệnh trái phiếu đại lý đang rao bán
- Nếu môi giới lọc bảng giá theo giới thiệu lệnh bán thì sẽ chỉ hiện card đặt lệnh giới thiệu bán

Thông tin	Yêu cầu	Kiểu dữ liệu	Mô tả
Mã sản phẩm	AP	VARCHAR	Là tên gọi của Sản phẩm Trái phiếu khách hàng đầu tư
Lãi (/năm)	AP	NUMBER	Lãi suất đã tái đầu tư dự kiến của mã sản phẩm
T/gian đầu tư	AP	NUMBER	Thời gian đầu tư của mã sản phẩm (đơn vị tháng)
Còn lại	AP	NUMBER	Số lượng hàng trên hệ thống còn lại để xác nhận hạn mức cho khách hàng
Đầu tư tối thiểu	AP	NUMBER	Giá trị đầu tư tối thiểu mà khách hàng có thể tham gia mua/bán trái phiếu
Niên yết	AP	VARCHAR	Niên yết/OTC

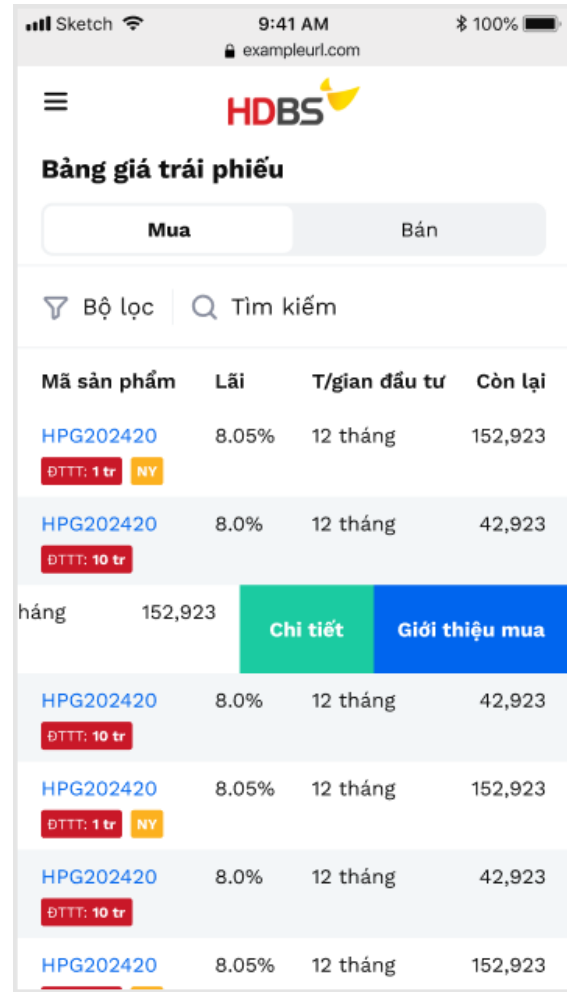
## 2. Hướng dẫn giới thiệu mua trái phiếu

**Bước 1:** Tại bảng giá trái phiếu, môi giới sau khi tìm được sản phẩm phù hợp, kéo sang bên trái và chọn thao tác

**Giới thiệu mua**

. Thông tin của sản phẩm sẽ tự động điền vào card đặt lệnh giới thiệu mua. Chuyển đến **Bước 2:**

**Giới thiệu lệnh**



Mã sản phẩm	Lãi	T/gian đầu tư	Còn lại
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923
ĐTTT: 1 tr NY			
HPG202420	8.0%	12 tháng	42,923
ĐTTT: 10 tr			
hàng	152,923	<b>Chi tiết</b>	<b>Giới thiệu mua</b>
HPG202420	8.0%	12 tháng	42,923
ĐTTT: 10 tr			
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923
ĐTTT: 1 tr NY			
HPG202420	8.0%	12 tháng	42,923
ĐTTT: 10 tr			
HPG202420	8.05%	12 tháng	152,923

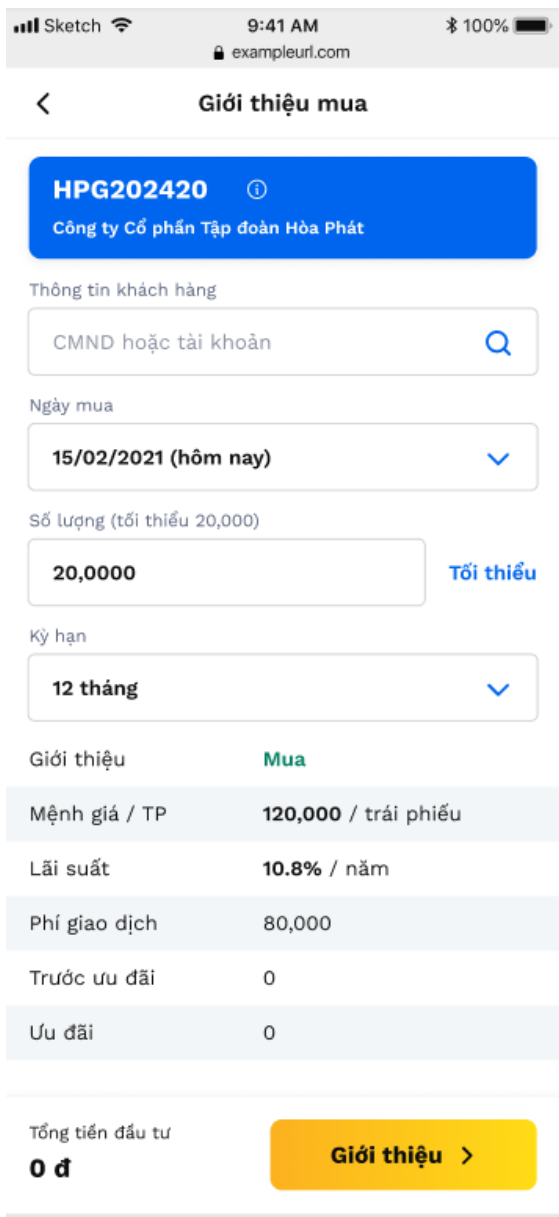
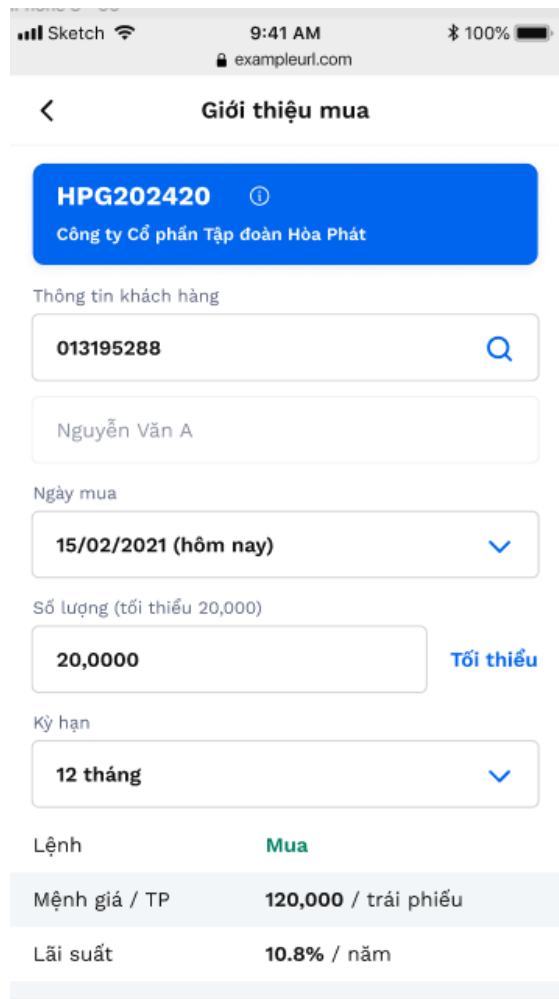
Hình 127: Bảng giá giới thiệu mua trái phiếu

**Bước 2:** Giới thiệu lệnh

- Thông tin sản phẩm sẽ được tự động điền vào card đặt lệnh
- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó
- Sau khi người môi giới điền CMT hoặc số TKCK, hệ thống sẽ hiển thị tên của khách hàng được giới thiệu
- Môi giới có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh

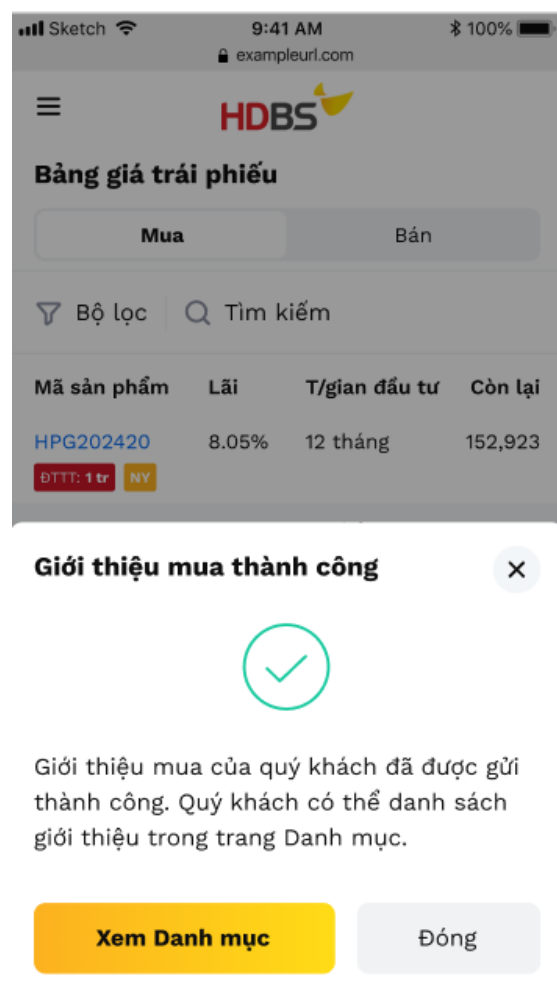
**Giới thiệu >**

- Môi giới click **Giới thiệu >**, chuyển đến **Bước 3: Xác nhận giới thiệu lệnh**

### **Bước 3:** Xác nhận giới thiệu lệnh


- Đây là bước xác nhận lại thông tin lệnh giới thiệu mua môi giới đã đặt
- Click **Xác nhận >**, môi giới giới thiệu lệnh thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.
- Click **Xem Danh mục** để được điều hướng vào danh mục xem chi tiết lệnh
- Click **Đóng** hoặc **X** để đóng popup.








### 3. Hướng dẫn giới thiệu bán trái phiếu

#### **Bước 1:** Giới thiệu lệnh

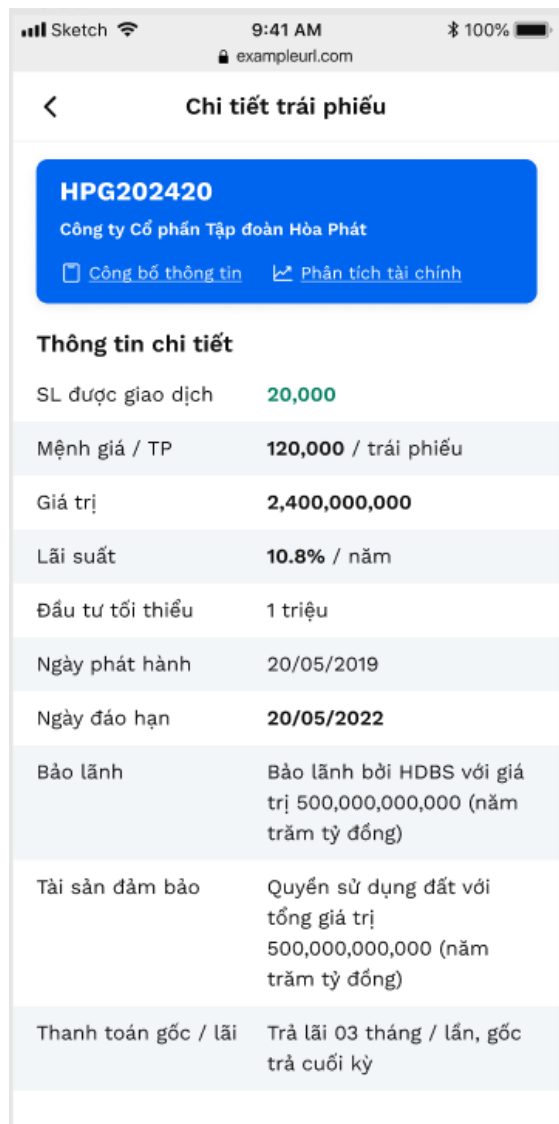
- Tại card đặt lệnh giới thiệu bán trái phiếu, người môi giới nhập những điều kiện sau để tìm khách hàng và giới thiệu lệnh bán sản phẩm phù hợp với nhu cầu đầu tư của khách hàng

STT	Thành phần	Nội dung
1	Thông tin khách hàng	<p>Thông tin khách hàng</p> <p>CMND hoặc tài khoản </p> <p>Sau khi nhập CMND hoặc tài khoản, click chuột ra bên ngoài, hệ thống sẽ kiểm tra và hiển thị tên khách hàng theo thông tin đã điền</p>




		<p>Thông tin khách hàng</p> <p><b>013195288</b> </p> <p>Nguyễn Văn A</p>
2	Mã sản phẩm	<p>Mã sản phẩm</p> <p>Tìm mã sản phẩm </p>
3	Hợp đồng bán	<p>Hợp đồng bán</p> <p>Chọn hợp đồng bán </p>
4	Ngày bán	<p>Ngày bán</p> <p><b>15/02/2021 (hôm nay)</b> </p>
5	Số lượng	<p>Số lượng (tối đa 18,000)</p> <p>SL muốn bán  <b>Tối đa</b></p> <p>Mời giới chọn “Tối đa” thì số lượng sẽ được tự động điền là số lượng được mua lớn nhất.</p>



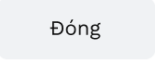

- Từ thông tin này, hệ thống cũng tự động hiển thị thông tin tóm tắt về sản phẩm và minh họa dòng tiền của sản phẩm đó



Hình 128: Chi tiết thông tin trái phiếu

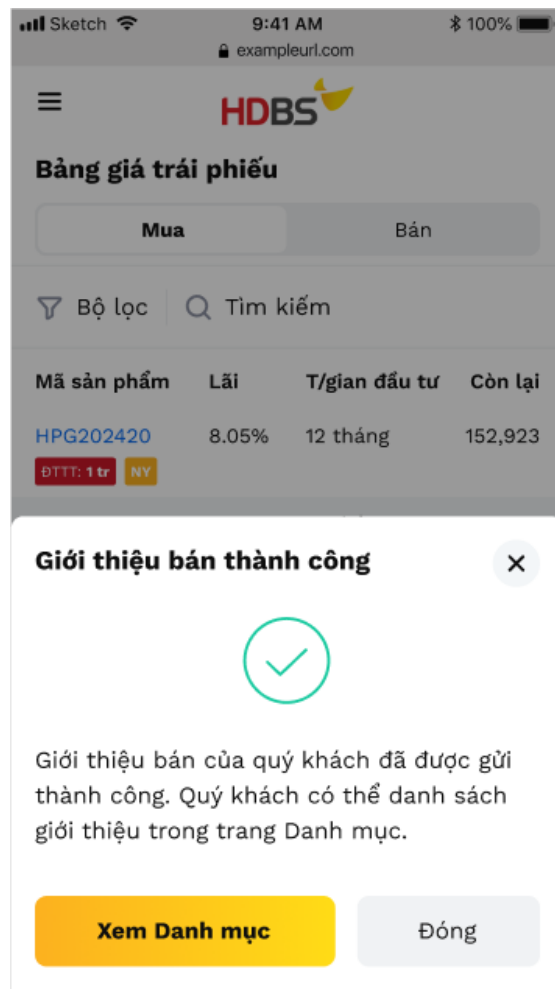
- Môi giới có thể thay đổi thông tin trên card đặt lệnh
- Môi giới click , chuyển đến **Bước 2: Xác nhận giới thiệu lệnh**

**Bước 2:** Xác nhận giới thiệu lệnh

- Đây là bước xác nhận lại thông tin lệnh giới thiệu mua môi giới đã đặt
- Click , môi giới giới thiệu lệnh thành công. Hệ thống hiển thị thông báo.
- Click  để được điều hướng vào danh mục xem chi tiết lệnh
- Click  hoặc  để đóng popup.




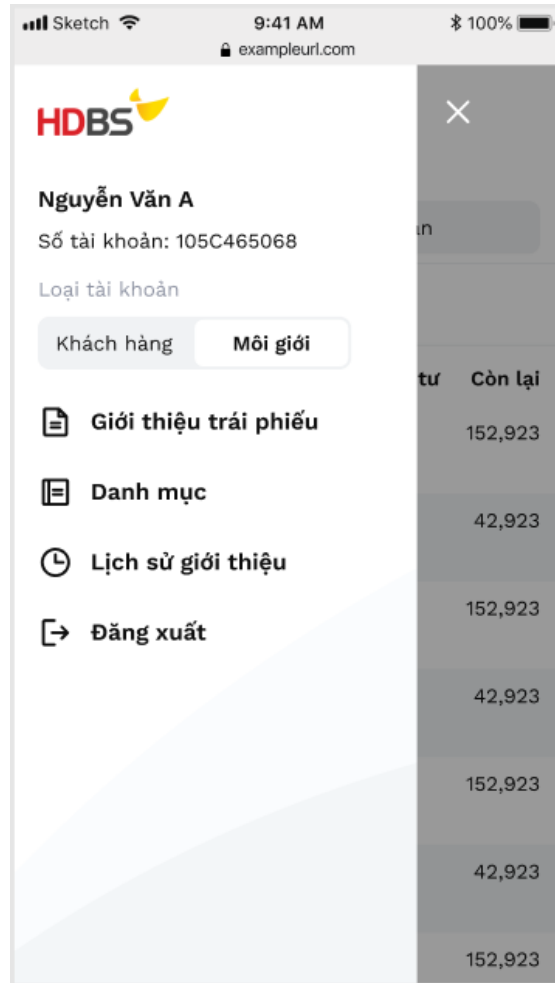
Hình 129: Xác nhận giới thiệu lệnh bán



Hình 130: Giới thiệu bán thành công

#### 4. Hướng dẫn xem danh mục

- Danh mục là card để theo dõi các giao dịch giới thiệu mua/bán trái phiếu môi giới đã đặt cho ngày hiện tại và tương lai.
- Vào menu , chọn Danh mục

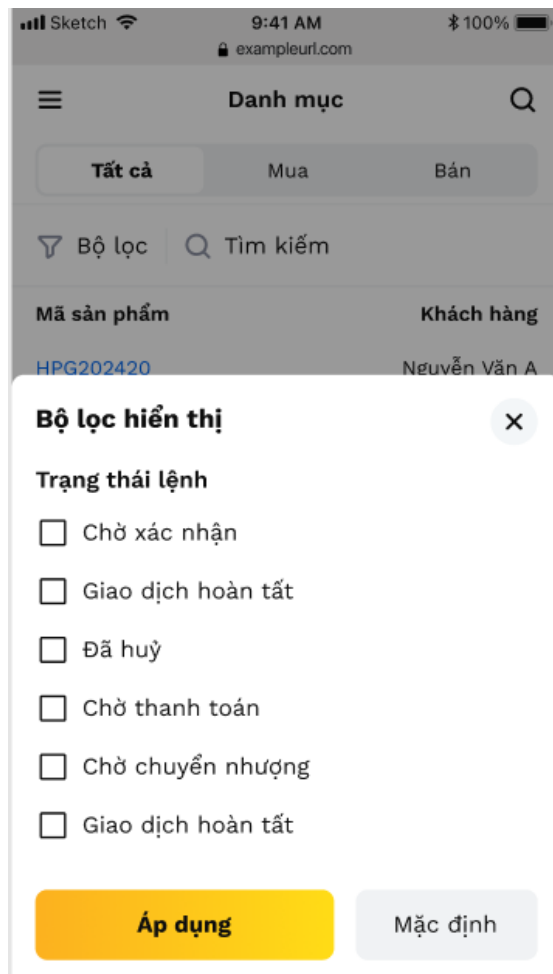


Hình 131: Menu của người môi giới

- Trong danh mục có phần “Bộ lọc”, môi giới có thể lọc danh mục theo trạng thái lệnh



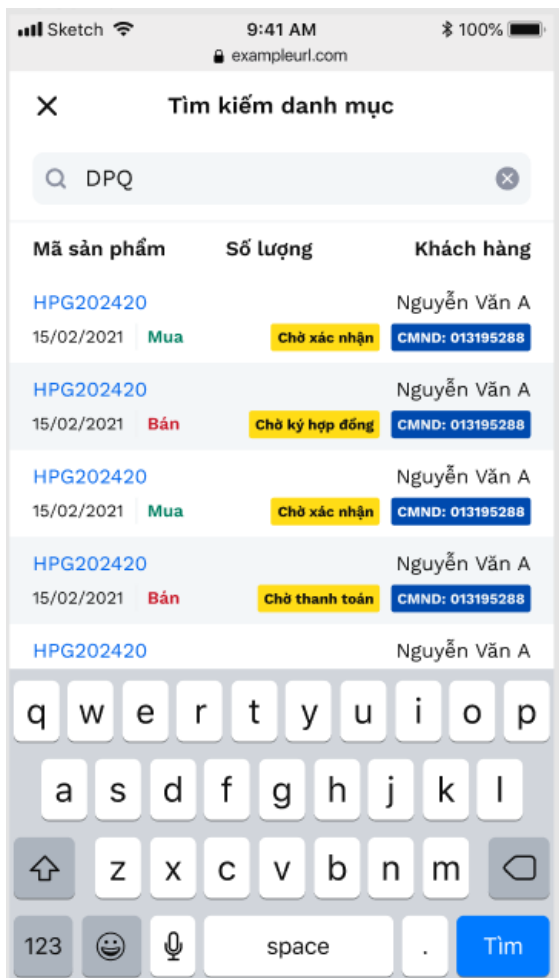
Hình 132: Danh mục



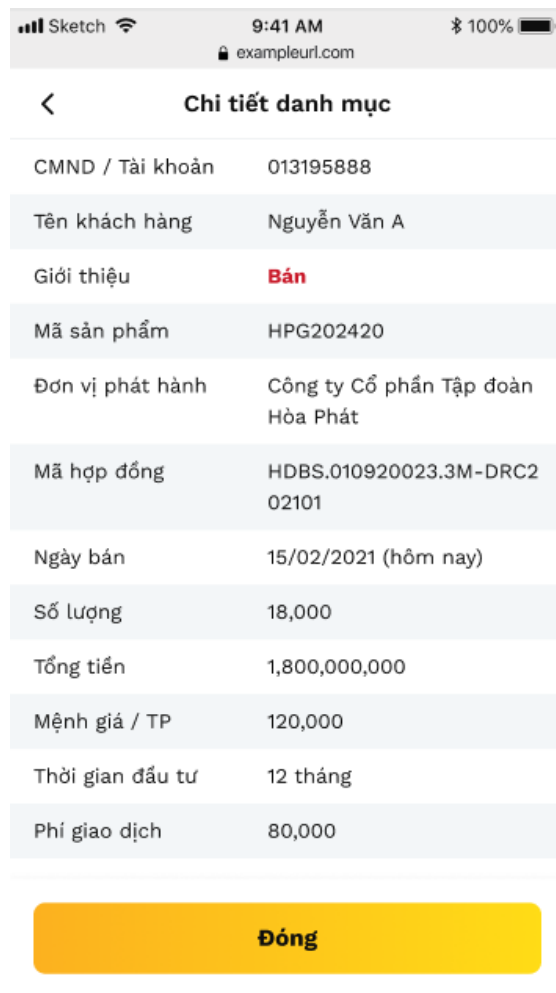
Hình 133: Bộ lọc danh mục

- Ngoài ra môi giới cũng có thể tìm kiếm lệnh trong sổ lệnh dựa trên mã trái phiếu hoặc tên tổ chức phát hành khi

ấn vào  Tìm kiếm



Hình 134: Tìm kiếm danh mục




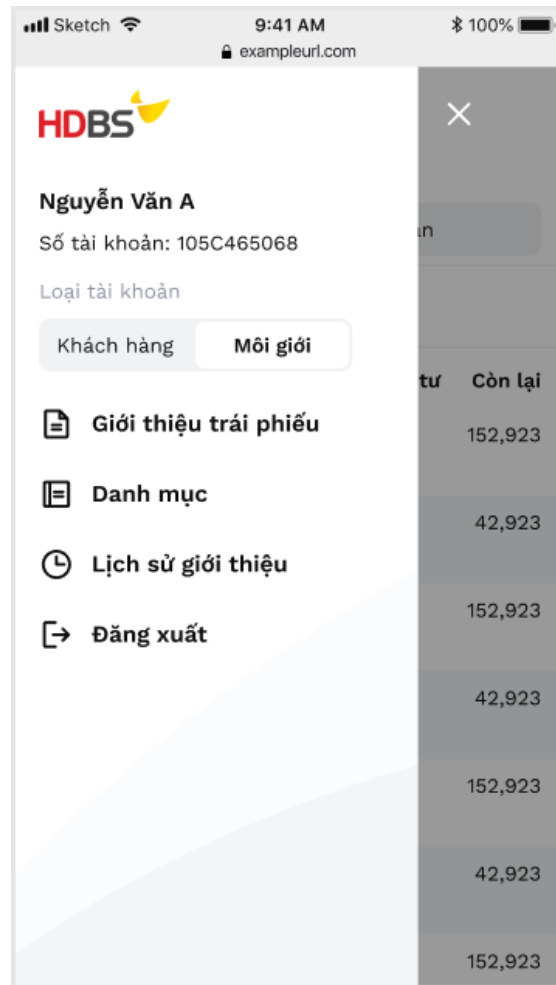
Hình 135: Chi tiết danh mục

- Khi click vào mỗi dòng danh mục, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch đó.

- Click  hoặc  để đóng popup.

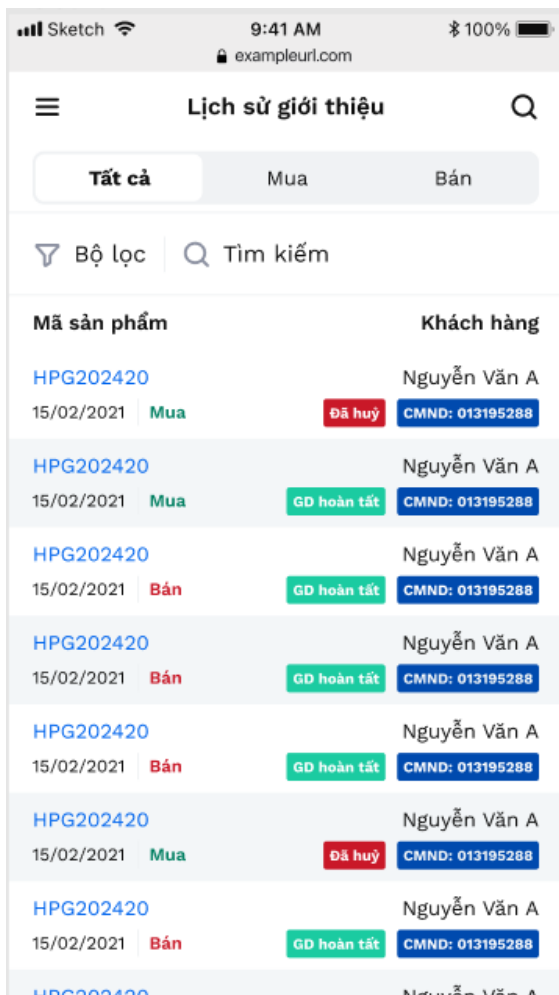
## 5. Hướng dẫn xem lịch sử giới thiệu

- Lịch sử giới thiệu là card để tra cứu tất cả các giao dịch giới thiệu của môi giới trong quá khứ
- Vào menu , chọn Lịch sử giới thiệu



Hình 136: Menu người môi giới

- Phần “Bộ lọc” của Lịch sử giới thiệu cho phép môi giới tra cứu theo trạng thái lệnh và theo thời gian.



Hình 137: Lịch sử giới thiệu



Hình 138: Bộ lọc lịch sử giới thiệu

- Khi click vào mỗi dòng lịch sử giới thiệu, sẽ hiển thị ra thông tin chi tiết của giao dịch giới thiệu đó.





The screenshot shows a mobile application interface with a status bar at the top displaying 'Sketch', signal strength, Wi-Fi, time '9:41 AM', and battery '100%'. Below the status bar is a navigation bar with a back arrow and the title 'Chi tiết lịch sử giới thiệu'. A green button labeled 'GD hoàn tất' is positioned above a table of transaction details. The table lists various fields such as 'CMND / Tài khoản', 'Tên khách hàng', 'Giới thiệu', 'Mã sản phẩm', 'Đơn vị phát hành', 'Mã hợp đồng', 'Ngày bán', 'Số lượng', 'Tổng tiền', 'Mệnh giá / TP', 'Thời gian đầu tư', and 'Phí giao dịch'. At the bottom of the screen is a large yellow button labeled 'Đóng'.

GD hoàn tất	
CMND / Tài khoản	013195888
Tên khách hàng	Nguyễn Văn A
Giới thiệu	<b>Bán</b>
Mã sản phẩm	HPG202420
Đơn vị phát hành	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Mã hợp đồng	HDBS.010920023.3M-DRC2 02101
Ngày bán	15/02/2021 (hôm nay)
Số lượng	18,000
Tổng tiền	1,800,000,000
Mệnh giá / TP	120,000
Thời gian đầu tư	12 tháng
Phí giao dịch	80,000

Hình 139: Chi tiết lịch sử giới thiệu

- Click  hoặc  để đóng popup, quay lại màn hình chính.